

Wason
DS 531
D 642+

ĐÔI

ĐỆ NHỊ
CỘNG HÒA
đi về đâu

104



ĐÔI

104

1 ĐẶC BIỆT : ĐỆ NHỊ CỘNG HÒA ĐI VỀ ĐÂU ?

- ĐỆ NHỊ CỘNG HÒA ĐI VỀ ĐÂU ? : hoàngvănđức — đoànvănchừ — nguyênmạnhcôn — hoàngxuântrú — vươnghữubột.
- NGUYỄN VĂN THIỀU, ÔNG LÀ AI ? : trầnvănliê.
- ĐI VỀ ĐÂU ? XIN HỎI CÁC ÔNG THÁY BÓI : vihuongchủ.

2 CHÍNH TRỊ

- CHIẾN TRANH, HÒA BÌNH ĐI VỀ ĐÂU : lýđạinguyên.
- NGHĨ VỀ TƯƠNG LAI CÁC NGHĨA THỰC VIỆT NAM : đoãnquốcsỹ

3 VĂN NGHỆ

- CÁNH HOA CHÙM GỬI : quỳnhhdao
- KẼ BẮN MÁU : nguyễnthuylong
- BẾN MƯA NGÀU cunghíchbiên
- NHỮNG TIẾNG CA CỦA ĐÊM SAIGON : BAN KỊCH VŨ ĐỨC DUY :
- TRONG VÒNG RÀO KẼM : vôphụ phạmnga

4 CÁC MỤC THƯỜNG XUYẾN

- NÓI VỚI ĐÀU GỐI ● THƠ ĐÔI ● SINH TỬ PHỦ ● TRANG THƠ
- DÒNG ĐÔI ● ĐÔI MUÔN MẶT ● SINH HOẠT NHÓM HTN ● CƯỜI
- QUÊN ĐÔI ĐÔI ● MỘT VÒNG THẾ GIỚI ● SÁNG KIẾN MỚI — SẢN PHẨM MỚI

ĐÔI ● NĂM THỨ BA ● SỐ 104 ● TUẦN LỄ TỪ 14-10-1971 ĐẾN 21-10-1971

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 50đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON



CHẾ ĐỘ NÀO BỀN VỮNG ?

Trong các quyền làm người, có quyền làm cách mạng. Không một bản văn nào, dù là luật lệ hay hiến pháp, có thể phủ nhận quyền tối thượng đó.

Các văn kiện chỉ là những hồ sơ chết. Cách mạng là chất liệu sống.

Ngày nay người ta đang bàn cãi nhau, sôi nổi về bầu cử, về quyền bính v.v : Tất cả các cuộc tranh luận đều nhân danh các văn kiện. Bên này nói tôi hợp hiến, hợp pháp, chứng ra đây những con số các điều khoản, các đạo luật. Bên kia nói anh vi hiến, cũng chứng ra các điều khoản, luật lệ con số v.v...

Không thấy ai nhân danh quyền tối thượng của dân, là quyền làm cách mạng. Không ai nhân danh một lý tưởng nào cao cả hơn là những con số.

Chúng tôi đồng ý rằng các văn kiện qui định một trật tự, cho xã hội rất cần thiết. Bản hiến pháp rất đáng kính. Luật lệ phải được tôn trọng.

Nhưng chúng ta đang sống trong một giai đoạn đầy biến động, và thái độ của ta trước lịch sử phải là thái độ động, chứ không phải là thái độ tĩnh.

Các nhà hành chánh, cần các văn kiện, thủ tục, lễ thói hướng dẫn.

Nhưng những người tranh đấu cần có lý tưởng đề hướng dẫn.

Khi một chế độ chỉ còn một thứ đề bám vào, là các văn kiện đề biện minh tính cách chính thống của mình, chế độ đó đã bắt đầu có tính chất phản cách mạng. Những người bảo thủ luôn luôn muốn duy trì sự ổn định, vì ổn định là người thống trị vẫn thống trị, người hưởng thụ tiếp tục hưởng thụ. Thái độ đó giống như các ông vua sau cùng của một triều đại, chỉ còn biết mang dòng họ, mang tư cách kế truyền của mình ra để chứng minh rằng mình chính thống :

Chính thống cũng không bằng hợp đạo. Hợp đạo tức là hợp lòng dân. Mà lòng dân bây giờ khát khao cách mạng, khát khao được thấy số phận mình thay đổi, khát khao được thấy đất nước mình quang vinh.

Bỏ qua yếu tố đó, không có chế độ nào bền vững được.

ĐỜI

Đó vui để chọc

Cơ quan thăm dò dư luận IFOP của Pháp vừa tổ chức một cuộc «trung cầu dân ý» đặt câu hỏi như sau với người dân Pháp.

«Trong những tính từ dưới đây, tính từ nào, theo ý bạn, thích hợp với Tổng Thống Pompidou ? Khôn ngoan ? Lương thiện ? Hiểu nghề, thông thạo cách lãnh đạo ? Láu cá ? nham hiểm ? Bảo thủ ? Hưởng thụ, biết ăn xài ? Hách dịch, độc tài ? Dưới đây là bảng phân tích tỷ lệ các câu trả lời.

Khôn ngoan	31%
Lương thiện	31%
Hiểu nghề thông thạo	30%
Láu cá, nham hiểm	23%
Hưởng thụ	18%
Hách	14%

Theo gương IFOP, Cơ quan thăm dò dư luận «Nói với Đầu Gối» Viết tắt là «Nờ-vờ đờ-gờ» tổ chức một cuộc trưng cầu dân ý mà đặt câu hỏi như sau :

Trong những tính từ dưới đây, theo ý bạn, tính từ nào thích hợp nhất với tân Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu vừa thắng cử trong một cuộc độc cử vô tiền khoáng hậu : Lỗi lạc ? (tính từ của Tổng Thống Nixon) Kín đáo ? Nham hiểm ? Độc tài ? Khôn ngoan ? Đồ tồi ? Bù nhìn của Đế Quốc ? Bất trung, bất nghĩa, bất tín ? (tính từ của P.I. Kỳ) Lỳ ? Xứng đáng ? Tạm được ?

Các câu trả lời xin bạn đọc gửi về tòa soạn trước ngày 4-10. Sẽ có nhiều giải thưởng còn đang đi xin.

Câu hỏi phụ : Có bao nhiêu người dự thi.

Số 13

Các anh em trong làng báo, làng văn đang chuyền tay nhau cái danh sách — Không biết từ đâu mọc ra — 419 ký giả, nhà văn bị nhà nước ghi vào sổ đen. Không hiểu để làm gì, để khủng bố, thủ tiêu, hay cho tiền. Trên danh sách này, không biết đưa xỏ lá nào, xếp Đầu Gối đứng đúng số 13, con số xui xẻo nhất, đáng trừ nhất. Đọc danh sách này, Đầu Gối thấy nhiều nhà văn, nhà báo lạ hoắc, không hiểu sao lại bị ghi tên trên bảng



KHA TRẦN ÁC

Xử công khai và đối tụng.

oOo

Chiếu chỉ do đơn khởi tố ngày 4-10-71. Lý thị Eché tự Nhái trình bày rằng cuộc bầu cử T.T và PTT ngày 3-10-71 thiếu tính cách tự do và thành thật bởi hai sự kiện :

— Thị xã Đà Nẵng đã bị cướp mất 9 thùng phiếu đựng đầy phiếu.

— Ở 45 tỉnh khác, như là tại các vùng quê, dân chúng bị khủng bố, hăm dọa và bị cưỡng ép phải đi bầu, đồng thời có nhiều sự gian lận trắng trợn.

Chiếu chỉ do đó nguyên đơn thị Eché thỉnh cầu Tòa truyền với hiệu hóa cuộc bầu cử,

Chiếu chỉ do đơn khởi tố ngày 5-10-71 Trần văn Chuột thỉnh cầu Tòa phán cuộc bầu cử 3-10-71 là bất hợp thức vì lẽ chỉ có một liên danh ứng cử độc nhứt, trái với Hiến Pháp và luật bầu cử.

Chiếu chỉ điều 46 luật bầu cử số 9/71 ngày 23-6-71 dành quyền cho Tối Cao Pháp Viện có thể tuyên bố hủy bỏ toàn thể cuộc bầu cử, trong trường hợp thẩm định rằng các vi phạm được xác nhận làm sai lệch tính cách thành thật của cuộc bầu cử và làm thay đổi kết quả chung của cuộc bầu cử.

Chiếu chỉ, trước hết nguyên đơn Thị Eché tự Nhái không chứng minh được bằng cơ về sự gian lận và cưỡng ép cử tri ở 45 tỉnh. Chỉ nói suông là khẩu thuyết vô bằng. Riêng ở thị xã Đà Nẵng có bị cướp mất 9 thùng phiếu thật. Tuy nhiên, số phiếu bị mất trong 9 thùng đó chỉ là một tỉ số quá nhỏ so với

tổng số phiếu trên toàn quốc và như vậy không thể có tác dụng làm thay đổi kết quả chung của cuộc bầu cử.

Chiếu chỉ giả thiết rằng 9 thùng phiếu ấy gồm toàn là phiếu bất tín nhiệm, nhưng vì chỉ có một liên danh độc ứng, nên chỉ cần có một phiếu đơn thuần hợp lệ ở một thùng phiếu khác bầu cho liên danh này cũng vẫn được đắc cử, không cần tính đến 9 thùng phiếu bị thất lạc ở Đà Nẵng; nếu xét rằng một liên danh độc diễn cũng hợp hiến, hợp pháp,

Chiếu chỉ như vậy, thỉnh cầu của Lý thị Eché tự Nhái không có hội đủ các lý do vững chắc và hợp lý.

Chiếu chỉ Hiến Pháp 1-4-67 và luật bầu cử số 9/71 ngày 23-6-71 không có một điều khoản nào qui định trường hợp chỉ có một liên danh ứng cử. Trái lại, theo tinh thần của hai văn kiện lập pháp và lập hiến trên đều dự liệu cho ít nhất là 2 liên danh trở lên tranh cử.

Chiếu chỉ theo nguyên tắc vững chắc và nhứt định của Công Pháp học, các văn kiện lập pháp, lập qui hay lập hiến được ban hành để thực hiện một công vụ thuộc về tổ chức công quyền, như tổ chức cuộc bầu cử, chỉ cần qui định những điều phải thực hiện mà không bao giờ cần nêu rõ những điều cần thực hiện. Sự kiện nào không ghi rõ trong luật mặc nhiên là sự kiện đó không được phép làm.

Phong Thần nghĩ mãi Đầu Gối chợt nảy một giả thuyết, có lẽ mấy ông nhà văn, nhà báo mới nổi danh, cho rằng bị chính quyền «trù» là tức khác nổi danh, bèn ngụy tạo luôn một danh sách những người bị trừ kẻ tên ông vô cho nó hách! Sự kiện kể trên đang làm chính quyền suy nghĩ: chính quyền tồi, mất uy tín đến nỗi các nhà văn, nhà báo chỉ cần gán cái «mác» chống đối vào người là nổi danh tót tuyệt.

Bản án lịch sử

Của TCPV xét xử về cuộc bầu cử T.T và P.T.T ngày 3-10-1971

(Yêu cầu ba ông Thiệu — Hương và Bunker đứng nên đọc Bản án này)

Tối Cao Pháp Viện,

Chiếu Hiến Pháp ngày 1-4-67,

Chiếu luật số 9/71 ngày 23-6-71 qui định thể thức bầu cử TT và PTT VNCH.

Chiếu đơn khởi tố ngày 4-10-71 của nữ công dân Lý thị Eché tự Nhái.

Chiếu đơn khởi tố ngày 5-10-71 của nam công dân Trần văn Chuột.

Chiếu kháng biện luận của Luật Sư Nguyễn văn Cuội biện hộ cho Nhà nước.

Chiếu bút lục hồ sơ.

Sau khi nghe ông Chủ Tịch Ban Bào Hiến thuyết trình.

Sau khi nghe ông Chương lý kết luận.

Sau khi nghị án.

Chiếu chỉ như vậy, ý hướng của các nhà lập hiến và lập pháp VN cũng thích hợp với ý hướng sinh hoạt dân chủ của các quốc gia văn minh trên thế giới.

Chiếu chỉ việc Tối Cao Pháp Viện cho niêm yết danh sách ứng cử viên lần thứ hai theo điều 15 Luật bầu số 9/71 là một hành vi bỏ buộc luật định. Còn theo điều 42 luật số 9/71, TCPV sẽ chung quyết về tính cách hợp thức hay bất hợp thức của cuộc bầu cử 3-10-71 lại là một hành vi luật định khác, không có sự liên hệ hay ràng buộc lẫn nhau giữa hai hành vi.

Chiếu chỉ các hồ sơ bầu cử do các đô tỉnh thị xã đệ trình và các văn kiện hiện hữu tại văn phòng TCPV đều chứng tỏ cuộc bầu cử ngày 3-10-71 chỉ có một liên danh ứng cử là liên danh số 1 Dân Chủ Nguyễn văn Thiệu - Trần văn Hương dự tuyển.

Chiếu chỉ theo Hiến định và luật định, ngày 3-10-71 là cuộc bầu cử chính danh, không phải là cuộc

trưng cầu dân nhiệm. Do đó, với 1 liên danh Nguyễn văn Thiệu-Trần văn Hương tham dự cuộc tuyển lựa ngày 3-10-71 dù dưới hình thức tranh cử hay trưng cầu dân nhiệm đều trái với tinh thần Hiến pháp và luật pháp..

Chiếu chỉ thỉnh cầu của công dân Trần văn Chuột xét ra hữu lý, nhưng không thể được chấp nhận, vì việc cửu xét về tính cách hợp thức hay bất hợp thức của cuộc bầu cử chiếu điều 42 luật số 9/71 ngày 23-6-71, thuộc thẩm quyền tự quyết của đại hội đồng Tối Cao Pháp Viện, không cần có đơn khởi tố của công dân cử tri.

Bởi các lẽ ấy :

— VỀ HÌNH THỨC : — Phán đơn khởi tố của Lý thị Eché tự Nhái được chấp nhận vì hợp lệ. Đề đơn khởi tố của Trần văn Chuột ra ngoại vụ.

— VỀ NỘI DUNG : Truyền bác đơn thỉnh cầu của Lý thị Eché tự Nhái về việc xin vô hiệu hóa cuộc bầu cử ngày 3-10-71.

— Truyền cuộc bầu cử 3-10-71 với một liên danh ứng cử của Nguyễn văn Thiệu và Trần văn Hương là bất hợp thức.

(vì quá xúc động bởi lời truyền phán sau cùng nên tôi đã quên mất tên của 9 vị thẩm phán tối cao).

xXx

Tôi chăm chú theo dõi từ đầu đến cuối phiên tòa tuyên án, nhớ rõ từng lời từng câu của bản án, từng nét mặt trang trọng của 9 cụ Tòa Tối Cao. Vì là một bản án lịch sử tối quan trọng cho nên bản án vừa tuyên đọc xong, bỗng trời đất nổi cơn giông bão, sấm sét đoàng đoàng.

Tôi giữ mình... thức giấc mới biết rằng mình vừa mới ngủ mơ về một phiên tòa Tối Cao Pháp Viện vô hình. Tỉnh giấc mê ngủ dậy rồi, nhận rõ ra « cái tao rồi », tôi vẫn còn cảm thấy vui vui, dù đó chỉ là niềm vui không tương về bản án của một Tối Cao Pháp Viện vô hình.

PHẠM HẢI HỒ

PHÂN TÍCH CÁC BIẾN SỐ CHÍNH TRỊ



ĐỀ NGHỊ CỘNG HÒA ĐI VỀ ĐÂU?

Ý kiến của BS Hoàng văn Đức
— Nghị sĩ Đoàn văn Cừ — Nhà
văn Nguyễn mạnh Côn — NS
Hoàng xuân Túu

— Do nhóm phái viên
ĐÔI phỏng vấn

● Bài tham luận của VƯƠNG HỮU BỘI

Đề nghị Cộng Hòa sẽ đi về đâu ?

Khi phải đặt câu hỏi đó, chúng ta đã thấy ngay thể yếu của một chế độ, với những cơ chế hiến định của nó, với thể chính trị của nó trước đại chúng, và giữa bàn cờ chính trị quốc tế.

Đệ nhất Cộng Hòa đã chấm dứt bằng cuộc đảo chánh ngày 1-11-63 kinh nghiệm đã cho người Mỹ thấy việc xóa bỏ một chế độ thì dễ, còn việc xây dựng một chế độ thì khó. Sau khi Ngô đình Diệm đổ, bốn năm sau (từ 63 đến 67) bản hiến pháp mới ban hành lập nên chế độ ngày nay. Bốn năm sau đó, chế độ lại bị lâm vào cuộc khủng hoảng bầu cử không tiền khoáng hậu gọi là Độc Diễm. Ở Đại Hàn, chế độ Lý Thừa Vãn bị đổ cũng phải mất gần 3 năm mới lập được chế độ Phác Chánh Hy.

Đông Á không giống Châu Mỹ La Tinh trước đây nơi mà cứ vài năm lại có một cú đảo chánh. Vì Đông Á có một truyền thống văn hóa lâu dài, mà sự ổn định sự điều hòa trong xã hội là một đặc tính, mà sự chính thống của chính quyền là một đòi hỏi gắt gao.

Trong bản chất văn hóa đó, lại thêm mối đe

dọa của Trung Cộng muốn bành trướng, miền Đông Á này liệu có thể diễn ra những tưởng tượng trên chính trường như ở Châu Mỹ La Tinh không ?

Chúng tôi chắc rằng người Mỹ thực tế sẽ trả lời rằng : Không.

Đó là một trong các lý do giải thích tại sao người Mỹ cứ lơ đi cho. T.Th. Nguyễn văn Thiệu tiến hành cuộc bầu cử vừa làm mất lòng dân Việt, vừa mất mặt chánh phủ Mỹ. Lý do đó là người Mỹ không muốn có biến cố nào xảy ra ngoài kỷ cương của chế độ hiện hữu, với những thứ phong cảnh trang hoàng, Lập Pháp, Hành Pháp, Tư Pháp, hóa tấu theo bản nhạc Hiến Pháp mà mỗi nhạc công nhìn thấy các giai điệu một cách khác nhau.

Cái chế độ mà người ta cần phải bảo vệ đó, đang bị tấn công, bị lung lay chăng ? Cái chỉ đang đe dọa nó ? Chủ nhân ông của nó muốn gì ? Đó là những câu hỏi khiến chúng ta phải tìm ra các biến số của bài toán, khi các biến số đã xếp hàng vào thành phương trình thì việc giải phương trình này sẽ dễ dàng.



CẢNH CÁO LÀNG BÁO

Mùa «trăm hoa đua nở»
Đã hết rồi nghe chưa
«Các con», đừng tưởng bỏ
Phóng bút c ửi như mưa ?

Chửi lảm cớ ngày chết
Mai mới được đi «tì» !
Vợ con ở nhà, mệt
Bụng đói làm sao lỳ ?

Bụng đói thường quẩn chí
Chồng Bà Rá, Cón Sơn
Túng quá đi làm đi
Lượm bạc các nuôi con !

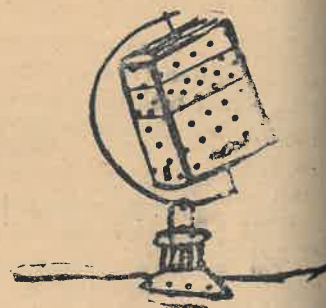
Sở đen ghi cả nút
Chẳng thiếu một thằng nào
Trừ những thằng bồi bút
Bồi bút thế mà, « cao » !

Tai nghe lời Dân Chủ
Ngon ngọt biết là bao
Tin vào rồi lạnh đủ
Lính kín nhiều hơn sao ?

Hãy theo gương Tú Kếu
«Nâng bi» xoàng kiếm ăn
Sống những ngày lảo lếu
Ôi thời buổi khó khăn !

Đất nước đang hồi mạt
Tiêu nhân đặc nhất thời !
Kẻ sĩ đành cúi mặt
Hiền nhân đành im hơi.

TÚ KẾU



Biến số pháp lý

Ngày 25 tháng 10 này là hạn chót để T.C.P.V đưa ra phán quyết về tính cách hợp thức của cuộc bầu cử 3-10.

Từ nay cho tới ngày đó, các khối chống đối ông Nguyễn văn Thiệu sẽ còn phải tung ra nhiều đòn nhằm ảnh hưởng tới phán quyết này. Đó là một điều đau lòng cho chế độ, vì cơ quan tài phán tối cao đã bị nghi ngờ là chịu ảnh hưởng của áp lực nọ kia.

Trong các điều kiện thực tế? chúng ta thấy khó xảy ra trường hợp toàn thể cuộc bầu cử 3-10 bị hủy bỏ. Liên danh dân chủ có 90 phần trăm hy vọng hợp thức hóa, và cai trị 4 năm tới.

Nhưng dù được hợp thức hóa bởi TCPV, nền tảng pháp lý của chế độ cũng vẫn còn lỏng lẻo, còn bị chất vấn mãi mãi dù chỉ chất vấn thăm trong đầu mọi người. Cho đến nay, dù TCPV đã phán quyết luật bầu cử là hợp hiến, mà người ta đâu đã hết nghi ngờ khoản 7 điều 10? Sau này người ta cũng vẫn còn đặt câu hỏi: tại sao ngày 3-10 không có phiếu của LD Kỳ Lữ khi mà LD này đã được niêm yết danh sách lần thứ hai? Cuộc bầu cử 3-10 có phải là bầu cử hay là trưng cầu dân nhiệm trá hình?

Nhưng dù có ai đặt các câu hỏi trên, thì thâm hay lớn tiếng, thì ta cũng biết cái gọi là «cán bản pháp lý» của một chính quyền ở các nước chậm tiến vốn là yếu tố nhỏ, khi mà vị Tổng Thống của ta luôn luôn nhân danh hiến pháp để hành động, lại tuyên bố khi rút lui sẽ trao quyền về cho quân đội, nghĩa là xóa bỏ hiến pháp, thì còn ai biết nói sao?

Uy thế chính trị

Ái cũng nhận thấy rằng chánh quyền sắp lãnh trách nhiệm bốn năm tới đây bắt đầu bằng một thế chánh trị vô cùng yếu kém, còn yếu kém hơn cả chính quyền năm 1967.

Nếu quyền năng của một nhà nước là ban phúc, giáng họa cho người bị trị, thì hiện nay tâm trạng của dân thấy là đã được ban phúc rất ít và giáng họa hơi nhiều.

Như Machiavel đã khuyên các nhà cầm quyền nếu giáng họa thì nên đổ xuống như thác lũ một trận cho xong, còn ban phúc thì lại rai, từ từ cho dân có thì giờ thưởng thức. Dân mau quên cái họa lớn mà nhớ những cái phúc nhỏ.

Nhưng những biến cố gần đây cho thấy, cảnh «ban, giáng» ở nước ta không theo đúng sách vở chánh trị. Vật giá cứ leo thang từ từ. Các biện pháp kinh tài khắt khe đưa ra từng đợt một cho dân dễ nhớ. Các vụ biểu tình, đàn áp biểu tình cứ xảy ra đều đều như con trăng mỗi tháng v.v...

Chính quyền yếu kém về chánh trị? Hay có bàn tay đạo diễn nào cố tình đặt chính quyền trong thế yếu kém do?

Cuộc bầu cử 3-10 đã đặt chính quyền 4 năm tới vào một thế suy yếu hơn bất cứ lúc nào trước mặt dân chúng. Đó là một cuộc bầu cử có độ mờ ám. Có người tự thiêu, có ba bốn đợt chống đối bị đàn áp chảy nước mắt. Bị dư luận thế giới mỉa mai. Bị các đối lập chánh trị tẩy chay. Mà lại đảo chiều trên 90 phần trăm số phiếu. Vậy dân chúng nghĩ thế nào?

Câu hỏi đặt ra là chánh quyền có cần biết thế nghĩ thế nào không, có muốn biết không, có cho đó là chuyện quan trọng hay không? Chánh quyền là thành tâm tìm hiểu những ý kiến và hành động kháng của dân, hay đơn giản xếp loại các đối kháng đó vào các ô kéo «bốn có» vì rõ là khác hẳn với «bốn không» của mình?

Thế đối kháng chánh quyền và dân chúng sẽ bị tổng quát hóa thành ra thế đối kháng «thống trị và bị trị», thế «ngoại bang và dân bản xứ», cứ như vậy thì chỉ có Cộng Sản là xoa tay thỏa mãn.

Vậy các đối lực chánh trị trong nội bộ của ta sẽ tranh đấu và điều hợp với nhau như thế nào?

Công Giáo chống hay ủng hộ

Một biểu số sẽ ảnh hưởng mạnh tới tương lai chế độ, là thế chống đối và thỏa hiệp giữa các khối chánh trị miền Nam.

Các khối chánh trị có thực lực là các khối tôn giáo lớn, Cao Đài và Hòa Hảo không tích cực ảnh hưởng trên chính trường quốc gia, còn lại là khối Công Giáo và Phật Giáo.

Trong những ngày tới đây, ông Nguyễn văn Thiệu có nhiều hy vọng tiếp tục được khối Công Giáo hỗ trợ, dù rằng trước 3-10 có nhiều tiếng chống đối ông nổi lên từ phía này. Nhất là từ lúc ông Kỳ rút không tranh cử, toan điều hồ ly sơn rử ông Thiệu từ chức, thì đa số khối công giáo muốn «đổi ngựa», ủng hộ giải pháp Nguyễn văn Huyền chấp chánh, Tuy vậy, càng tới gần ngày 3-10 thì sự chống đối của khối công giáo càng dữ dội, có tính cách cầm chừng và hình thức mà thôi.

Dù sao, với sự chống đối của thành phần Công Giáo trước ngày bầu cử khối tôn giáo này cũng bớt được mặc cảm của đa số quần chúng là một khối dân luôn luôn đứng về phía thống trị.

Thế phân thân của Ấn Quang

Sau màn chống đối trên chiến thuật của Công Giáo có lẽ màn «chống đối trên chiến lược» của khối Phật Giáo sẽ nổi lên.

Khối Ấn Quang, mà ảnh hưởng mạnh mẽ ở miền Trung đã và vẫn được củng cố, sẽ tiếp tục đóng vai trò đối lập số một với chánh quyền hiện hữu, vừa với hậu thuẫn của chính quyền là người Mỹ.

Nhưng phương lược đối lập đã thay đổi. Từ vị thế «chống đối toàn thể chế độ» những năm 66-67 khối Ấn Quang đã dần dần bước vào phương

vi «chống đối trong khuôn khổ chế độ» với sự có mặt của 16 nghị sĩ và gần 40 dân biểu trên diễn đàn quốc hội.

Sự di chuyển phương vị của khối Ấn Quang khéo léo tinh vi ở chỗ, chính khối áp lực này tự phân thân; một mặt là các chánh khách vô nghị tranh đấu chánh trị công khai; một mặt là các vị tăng sĩ, những «huyền thoại» như Th, tọa Trí Quang, vẫn ở phương vị tranh đấu cách mạng bán công khai, Chiến thuật liên hoàn đó giúp cho khối Phật Giáo tiến thoái dễ dàng, khi tiến vô thì tranh đấu trong vòng chế độ, khi cần rút ra thì có thể tranh đấu với chính chế độ. Phải những chiến lược gia như Trí Quang mới bày được thế phân thân đó. Trong những ngày sắp tới đây, cán bộ chánh trị của Ấn Quang đã được đặt trên bàn cờ, còn cán bộ cách mạng vẫn còn nằm ẩn trong dân, vẫn có thể sẵn sàng để đối phó với tình thế mới, nhất là trong trường hợp phải đấu tranh trực diện với Cộng sản. Sau này nếu Cộng sản bảo rằng những Vũ văn Mẫu, Trần quang Thuận đã đi lãnh lương nghị sĩ tức là lãnh lương của viện trợ Mỹ rồi, thì Ấn Quang cũng vẫn có người khác sẵn sàng xuất hiện từ nhân dân ra để trả lời cho Cộng Sản.

Ông Nguyễn Cao Kỳ đi về đâu?

Một điều băn khoăn của ông Thiệu và của người Mỹ là làm thế nào tiến tới chế độ lưỡng đảng kiểu Mỹ cho miền Nam như đã thực hiện xong ở Đại Hàn, Phi Luật Tân.

Hiến pháp đã lộ liễu bày tỏ ý hướng tiến tới lưỡng đảng đó.

Sự thành lập lưỡng đảng rất tiện lợi cho người Mỹ. Luật gia Trần chánh Thành, khi chúng tôi tiếp xúc, có lần đã nhận xét rằng: «Người Mỹ khó lòng hiểu được một cơ cấu chánh trị khác với cơ cấu của hiến pháp Mỹ». Ngoài vấn đề thành tựu «một cơ cấu dễ hiểu», thế lưỡng đảng còn giúp cho người Mỹ dễ tiên đoán, dễ vận dụng, nói trắng ra là dễ thao túng, khi cuộc cờ chánh trị ở đây biến chuyển. Nếu chỉ có hai khối chánh trị, hai ông lãnh tụ thay phiên nhau, thì đại sứ Buôn Cờ đâu phải vất vả loay hoay như những ngày ghi danh bầu cử Tổng Thống vừa rồi.

Liệu ông Minh hay ông Kỳ có thể đóng vai trò lãnh tụ đối lập trong thế cờ đó chăng?

Ông Minh đã dứt khoát từ chối, ít nhất là ông đã nói như vậy. Và có phải nhờ tình thế đó mà vai trò của ông Kỳ hy vọng sẽ sáng lên chăng?

Trong những ngày trước bầu cử, vai trò của ông Kỳ nổi lên nhờ sự qui tụ của các thế lực chống

ông Thiệu, Nhưng từ nay trở về sau, có lẽ vai trò của ông Kỳ sẽ lu mờ dần.

Thế lực chính có thể làm hậu thuẫn cho ông Kỳ là quân đội. Ông ta có cái vóc dáng tiêu biểu của một quân nhân, từ cách nói năng cư xử có lẽ đến cả nếp sống tinh cảm, suy tư. Hiện tượng cựu chiến binh và thương phế binh nhiều nơi tổ thái độ ủng hộ ông Kỳ không phải chỉ vì nhờ vận động khéo léo, mà còn có sự thúc đẩy thật của hiện tượng «đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu». Trong tương lai ông Kỳ sẽ tiếp tục đóng vai trò đó, vai trò một «người lính tiêu biểu», một lãnh tụ có hấp lực (charismatique) đối với quân đội, để khi cần tới thì trở thành điểm qui tụ của lòng quân sĩ, khi nào cần tới? Chúng ta tiên đoán sao được, khi mà ông Thiệu đã báo trước sẽ rút lui nếu chiến tranh chấm dứt, chiến tranh chấm dứt, nhưng vẫn còn quân đội, còn cựu chiến binh, còn thương phế binh, và lực lượng đó còn chống Cộng chứ?

Vậy vai trò của ông Kỳ đã được sửa soạn rồi, chỉ còn chờ ông thủ vai cho khéo léo nữa thôi.

Đại tướng Minh sẵn sàng chưa?

Đại Tướng Minh, giữa các chậu hoa lan của ông và các dân biểu trẻ đầy nhiệt huyết chung quanh ông, hiện nay có nhiều cơ hội nhất để lãnh vai trò lãnh tụ có hấp lực (charisma) với nhân dân. Nhưng vai trò này sẽ bị Ấn Quang chia sẻ và nếu ông Minh không thỏa hiệp minh bạch và chặt chẽ được với khối Ấn Quang thì sẽ lỡ cơ hội thêm một lần nữa.

Trước ngày bầu cử 3-10, các khối đối lập: ông Minh, ông Kỳ và Ấn Quang đã liên kết mà không đoàn tụ được. Một vài người của ông Minh được đưa sang giúp ông Kỳ, vài người khác tới chùa Ấn Quang ngả gậy chân.

Một vài thượng tọa Ấn Quang tới họp Quốc Dân Đại Hội với ông Kỳ và Trình quốc Khánh, còn ông Vũ văn Mẫu tới chụp hình chung với ông Đại Tướng.

Trong các điều kiện thực tế hiện nay thì thế liên kết đó sẽ còn kéo dài vì quyền lợi của cả ba phe. Đó là chưa kể khối Công Giáo cũng cử người tới đứng chung với ông Kỳ, ông Minh và một số linh mục cũng «chống Mỹ cứu nước» với các Thượng Tọa.

Thế liên kết đó có hy vọng tiến lên thành một khối đối lập duy nhất hay không? Điều đó tùy thuộc phần lớn vào Đại Tướng Minh lựa chọn. Ông Minh thừa kinh nghiệm để biết rằng dù ông dự hay không dự vào bàn cờ chánh trị, thì bàn cờ đó vẫn biến chuyển, và khi chiếc xe cứ tiến tới thì người ta phải lựa chọn hoặc ngồi lên xe, hoặc bước ra ngoài để đứng lại một chỗ.

Các cơ chế hiến định

Chế độ may mắn có được một Thượng Nghị Viện đóng vai trò một cơ chế lập pháp cao cấp rất đẹp. Thượng Viện đã chứng tỏ một lối làm việc nghiêm chỉnh, độc lập, chừng mực. Đại đa số nghị sĩ thuộc thành phần bảo thủ, vì xuất thân từ tầng

NHÂN TIN

Anh TRẦN NHƯ VÂN Qui Nhơn — Đã nhận đủ 87.500 và đã gửi 2.000 số báo Đời 96.

lớp giàu có, và tuổi tác cao, Nhưng cũng nhờ vậy mà họ không dễ bị mua chuộc hay bị đàn áp thẳng tay.

Hạ Nghị Viện trong nhiệm kỳ tới có hy vọng sẽ không khả hơn nhiệm kỳ trước. Thứ nhất, là thành phần thân chánh quyền vẫn đông đúc như cũ, tuy phẩm chất có hơi cao hơn. Có thể có 1 sự tiến bộ trong sinh hoạt hạ nghị viện, đó là bớt đi những cảnh vật lộn hạ cấp, bớt đi những cảnh « dân biểu đổi chuồng » từ khối nọ sang khối kia, và bớt đi cái cảnh mua chuộc trắng trợn.

Nhưng trong bốn năm tới, hành pháp vẫn có hy vọng nắm Hạ nghị viện trong tay để phá hủy tất cả các sức phản kháng của Thượng Viện, và khi cần đến thì miêng võ phục nghị lại được đem ra để Tổng Thống toàn thâu.

Điều đáng lo ngại nhất là giá trị của Tối Cao Pháp Viện. Cho tới nay cơ cấu Tư Pháp này đã bị hoài nghi quá nhiều, và không hy vọng gì xảy ra các phép lạ để chín vị thẩm phán tối cao bỗng trở nên anh hùng của chế độ trong ba năm sắp tới.

Giám sát viện cũng là một cơ cấu niên định, mà bốn năm qua làm cho dân thất vọng, và bốn năm tới sợ rằng phép lạ cũng không xảy ra. Ba cái hội đồng vô quyền Sắc Tộc, Kinh Tế Xã Hội, Văn Hóa Giáo Dục, trong bốn năm tới được PTT Trần Văn Hương chủ tọa, thì hy vọng sẽ ảnh hưởng được lên Hành Pháp phần nào vì vị thế của cụ Hương đối với ông Thiệu.

Biến số Quốc Tế

Trước khi xét tới biến số chiến tranh trong cuộc cờ V.N, ta biết rằng các yếu tố quốc tế sẽ ảnh hưởng quyết định tới vấn đề chiến hay hòa. Năm 1972 là năm ông Nixon sẽ ứng cử và lo thắng cử.

Ngoài các « đòn ngoạn mục » về kinh tế tài chánh, trong vòng 6 tháng nữa ông Nixon sẽ phải tung các đòn ngoạn mục khác để tranh cử.

Một trong các cú đòn mới, là việc sang thăm Mao Trạch Đông, trước khi Mao chết.

Hình ảnh trùm tư bản Mỹ và trùm Cộng Sản Tàu bắt tay nhau sẽ đẹp tan hết các phong trào « chiến tranh nhân dân » khắp thế giới, và mục tiêu duy nhất của Mỹ ở V.N cũng chỉ có bấy nhiêu thôi.

Khi Mỹ đã đặt chân trở lại được lục địa Trung Hoa, sau 20 năm bỏ mặc cho Mao tự lo lấy, thì cây cầu là chiến tranh V.N không còn cần thiết nữa.

Khi Mỹ đã chứng tỏ được cho cả nhân loại biết rằng « chiến tranh nhân dân không thể thắng được vô khi tới tận cửa tư bản » thì cuộc thí nghiệm ở Việt Nam cũng không cần thiết nữa.

Vì vậy sang năm 1972, chiến cuộc cũng như tình hình chánh trị ở VN sẽ chỉ là vấn đề thứ yếu trong cuộc tranh cử của Nixon. Sẽ có một số người Mỹ đa cảm hỏi rằng: 50 ngàn thanh niên Mỹ đã chết, 100 ngàn thanh niên bị thương và 100 ngàn người ghê ma túy, tất cả những thứ đó để làm gì? Nhưng đại đa số dân chúng Mỹ không đa cảm đến như vậy.

Đối với Nga thì vòng đai bao quanh Trung Quốc cần phải chặt chẽ. Ấn Độ, Đài Loan và Nhật (với cái dù nguyên tử Mỹ che phủ) là các nút chặn nút phụ là Bắc Việt. Hiên nhiên, một Bắc Việt chiến sẽ là cửa ngõ để Trung Cộng tuồn viện trợ và ảnh hưởng ra ngoài.

Vậy đối với các đại cường, chiến tranh Việt Nam đang trở thành chuyện quá khứ.

Chỉ còn người Việt Nam với nhau, muốn quyết dứt khoát hay kéo dài vô tận?

Cuộc chiến và tương lai chúng ta

Ông Thiệu với bốn con số không của ông là nhiên không thể đóng vai trò hòa hoãn trong chiến này. Ông Thiệu đã hứa sẽ ra đi khi chiến tranh chấm dứt, rất hợp lý.

Nhưng có cơ lợi nào để chiến tranh chấm dứt? Tàn lỵ dần theo mô thức Nguễn văn Thiệu.

Hòa giải dân tộc theo mô thức Dương văn Minh. Câu trả lời không phải chỉ ở phía chúng ta, nằm cả ở phía Hà Nội, Mặt trận giải phóng, và Tàu, Nga, với Mỹ.

Một câu hỏi Tuần báo Đời đã đặt ra cho các chánh khách, nhân sĩ được phỏng vấn là: « Nếu chiến tranh chấm dứt, liệu Hiến Pháp Đệ Nhị Cộng Hòa có thay đổi không? » Trong phần dưới đây, vị sẽ đọc ý kiến của các nhân sĩ. « thượng khách của bốn báo trong tuần này.

Nhưng dù chiến tranh còn, hay mất, thì chiến đấu với Cộng Sản cũng vẫn còn. Những người hy vọng Cộng Sản Việt Nam sẽ biến thể có quyết cử hy vọng, nhưng thực tế không cho phép đặt toàn bộ chiến lược trên một niềm hy vọng.

Vậy thì những người được gọi là quốc gia, hay là không Cộng Sản đang sống ở đây bị dồn vào vị thế chung với nhau, dù muốn dù không. Những người đó làm gì? Khi trả lời chung 8 câu hỏi, tôi đưa ra, cụ thủ tướng Phan Huy Quát viết quyết bầu cử đã xong, đứng trước hoàn cảnh còn như bất trắc của quốc gia, tôi thiết nghĩ toàn dân như những người lãnh đạo cần dốc lòng vào tương lai thì hơn! Cần một sức mạnh tinh thần đoàn kết và nhân nhượng để cải tổ bộ máy nước về mọi lãnh vực.

Làm thế nào để « dốc lòng vào tương lai », « đoàn kết và nhân nhượng »?

Câu hỏi đó có lẽ người nắm quyền sinh sát trong tay để trả lời hơn cả. Vì vậy B.S Phan Quát cũng cho rằng « người phát cơ tất nhiên phải là Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu ».

Ông Thiệu đã cầm cờ trong tay, dù cách nghĩ cũng khó lòng bảo ông buông là cờ ra. Liệu ông phát cơ thế nào? Nền Đệ Nhị Cộng Hòa này, thật quyền sinh sát cũng ở trong tay ông!

VƯƠNG HỮU BỘI

BS HOÀNG VĂN ĐỨC

(Phong trào Đông Nam Á)

BS HOÀNG VĂN ĐỨC sinh tại Hà Nội năm 1925. Tốt nghiệp Đại Học Y Khoa Hà Nội. Đã làm chủ huy trưởng ngành Quân Y ĐQ VNCH. Hiện ông thuộc nhóm chủ trương Liên Bang Đông Nam Á cùng LS Ngô văn Hai và GS Trần minh Tiết (Paris). Ông là Khoa Trưởng BH Y Khoa Minh Đức. Ngoài y học ông còn là 1 nhà văn, biên khảo và phiên dịch nhiều tác phẩm giá trị.

Bầu cử 3-10 thiếu căn bản pháp lý

Căn bản pháp lý này không có. Ngày 1-4-67 là ngày Hiến pháp của nền đệ nhị Cộng Hòa được ban hành, thì Tổng Thống và Phó Tổng Thống cũng hai viện Quốc Hội (thượng và hạ) được dân chúng bầu lên trong 2 ngày 1-9-67 và 1-10-67, trên phương diện tinh thần và pháp lý đều bị ràng buộc trước quốc dân phải tuân theo đầy đủ các sắc luật và tuyên cáo đã được ban hành trước hai ngày 1-9 và 1-10-67: Các sắc luật và tuyên cáo ấy là:

— Sắc luật số 14/66 ngày 14-4-1966 thành lập Quốc Hội Lập Hiến.

— Sắc luật số 21/66 ngày 19-6-66 ấn định tổ chức Quốc Hội Lập Hiến.

— Sắc luật số 22/66 ngày 19-6-66 quy định thể thức bầu cử Quốc Hội Lập Hiến.

— Tuyên cáo ngày 1-4-1967 của Chủ tịch Ủy Ban Lãnh đạo Quốc Gia ban hành Hiến Pháp VNCH do Quốc hội Lập hiến biểu quyết toàn bộ bản văn ngày 18-3-1967.

— Ngày 27-3-1967, Đại Hội Đồng Quản Lý Quốc Gia, trong một buổi họp khoáng đại, đã định ngày bầu cử TT và PTT và Thượng Viện Quốc Hội vào ngày 1-9-67 và Hạ Viện vào ngày 1-10-67.

Quốc dân đã bầu TT và PTT nhiệm kỳ 1 của nền đệ nhị Cộng Hòa, các nghị sĩ và dân biểu trên căn bản của tất cả các sắc luật và tuyên cáo trên.

Sau khi ĐẢ CHẤP NHẬN tất cả các sắc luật và tuyên cáo đó, quốc dân mới bầu HO lên để cho họ TÔN TRỌNG chúng mà làm việc THAY MẶT quốc dân, BỒN PHẬN của Quốc hội là BẢO TRÌ và BẢO VỆ phần của Tổng Thống và Phó Tổng Thống là BẢO VỆ (garder et défendre) tất cả các sắc luật, tuyên cáo và hiến pháp, và họ có bảo trì hay bảo vệ thì cũng là nhân danh, thay mặt, quốc dân mà bảo trì hay bảo vệ. Họ (Tổng Thống, Phó Tổng Thống và Quốc Hội) KHÔNG CÓ QUYỀN thay đổi. Nếu muốn thay đổi họ phải được sự chấp thuận, đồng ý, của quốc dân trước. Nếu chỉ tự ý họ, không tham khảo quốc dân, nghĩa là không tổ chức một cuộc trưng cầu dân ý, mà họ thay đổi luật bầu cử, thì chẳng những Tổng Thống, Phó Tổng Thống mà cả hai viện Quốc hội ĐỀU đã vi hiến, vi hiến vì họ đã làm những việc mà quốc dân đã không giao phó cho họ làm.

Trên đây là trường hợp vi hiến lần thứ nhất, nghĩa là trường hợp khiến cho cuộc bầu cử 3-10 vừa qua không có căn bản pháp lý lần thứ nhất. Còn một

trường hợp không có căn bản pháp lý thứ hai nữa, chúng tôi sẽ xin nêu ra trong câu trả lời câu hỏi 4. (đoạn Hiến Pháp nhiên sơ hở).

Nền dân chủ thất bại thế thảm

Có ba phương diện: chống Cộng, chống Cộng và dân chủ hóa sinh hoạt chính trị miền Nam.

a) Về phương diện chống Cộng, và chống Cộng TIÊU CỰC, tôi thiết nghĩ, miền Nam tiếp tục chống Cộng được thêm một thời gian nữa, dù là chống theo một hạ sách và như trên đã nói, một cách hết sức tiêu cực về phương diện chính trị.

b) Nhưng miền Nam đã bỏ lỡ một cơ hội hi hữu một lần nữa để thắng Cộng về phương diện chính trị.

c) Về phương diện dân chủ hóa sinh hoạt chính trị thì rõ ràng đây là một thất bại thế thảm của miền Nam. Thực đáng tiếc vì chúng ta có thể làm hơn thế được mà chúng ta không làm. Trách nhiệm của Tổng Thống Thiệu, Phó Tổng Thống Kỳ, của Quốc Hội, và Tối Cao Pháp Viện — nhất là Tối Cao Pháp Viện! — trước quốc dân và lịch sử hết sức nặng nề.

Khả năng tồn tại của nền Đệ II CH

Việc đã TÙY:

a) Tùy theo các phong trào quần chúng một phần, nhưng là SAU cuộc tuyển cử vừa rồi. Tùy theo phẩm chất và đường hướng của các phong trào, có thể nền đệ II Cộng hòa bắt buộc phải thay đổi.

b) Tùy theo bối cảnh chính trị quốc tế của vấn đề V.N. Về việc này tôi đã tham luận nhiều ngày trên tuần báo ĐỜI.

Trở lại nền nhắc nhở lại là chính Tổng Thống Thiệu cũng đã tuyên bố trong chương trình tranh cử T.T nhiệm kỳ II là ông sẽ từ chức ngay khi nào hòa bình được vấn hồi, bất kỳ lúc nào trong nhiệm kỳ mới của ông, (— chúng ta có thể hiểu được là ngay khi nào chiến tranh chấm dứt—) và ông sẽ không ra tái ứng cử thêm một nhiệm kỳ 3 nữa.

Hiến pháp nhiên sơ hở

Tôi nghĩ rằng chúng ta đã chứng minh được đây đủ là cuộc bầu cử 3-10 vừa qua thiếu căn bản pháp lý và như vậy là vi hiến. Nhưng đây mới chỉ là một trường hợp vi hiến lần thứ nhất, trong những điều kiện mà những người đề ra hiến pháp thật tình trung lương đối với quốc dân, và trong trường hợp mà hiến pháp KHÔNG GỒM có những điều 103, 104 và 105 lệch lạc mà tôi xin phân tích dưới đây để đánh giá ba cơ chế Lập pháp, Hành pháp và Tư pháp trong nền Đệ nhị Cộng Hòa.

Điều 103 của Hiến Pháp: Tổng Thống, quá bán tổng số Dân biểu hoặc quá bán tổng số nghị sĩ có quyền đề nghị tu chính hiến pháp. Đề nghị phải dẫn lý do và được đề nghị tại văn phòng Thượng Viện.

Điều 104: một ủy ban lưỡng viện sẽ được thành lập để nghiên cứu và đề nghị tu chính v.v.

Điều 105: quyết nghị tu chính phải được 2/3 tổng số dân biểu và thượng nghị sĩ chấp thuận.

Nếu không theo một trong những thủ tục trên hoặc không hội đủ những điều kiện nói trên thì

cũng là những hoặc 1 trường hợp «vi hiến thứ hai».

SONG có thêm những điều 103, 104, 10 trên theo tinh thần hiến pháp, nếu Tổng Thống hoặc quá bán quốc hội được phép đề nghị tu chính hiến pháp mà không vi phạm hiến pháp trên phương diện pháp lý (juridiquement) nghĩa là không vi phạm hiến pháp trên phương diện VẬT CHẤT (matériellement), mặc nhiên cửa ngõ đã hé mở sẵn sàng chờ đợi mọi sự hà lạm đối với quốc dân về phương diện TINH THẦN (moralement). Bởi vì các điều 103, 104, 105 cho phép Tổng Thống, quốc hội (quá bán) lựa gạt quốc dân và quốc dân ta, trên đường tập sự dân chủ sơ khai, không có đủ sự tinh tế trong nhận xét cũng như không có đủ kiến thức trí tuệ và pháp lý để tiên liệu được những trường hợp mà chính quốc dân không chờ đợi hay mong muốn.

Không trung với dân

Cho nên tôi thiết nghĩ rằng hiến pháp hiện hành của Nam Việt Nam không được trung lương đối với quốc dân, ở chỗ tự nó đã sẵn sàng để cho chính quyền và quốc hội hà lạm quyền hành mà quốc dân giao phó trong tay họ. Cái lỗi đó phải nói rằng những nhà soạn thảo hiến pháp, hoặc đã không đủ khả năng, hoặc đã soạn thảo một cách tác trách không hề hết lòng và hết trí khôn của mình vào trong công việc soạn thảo đó, hoặc nữa, đã cố tình bất lương như vậy, để dễ uốn nắn hiến pháp sau này cách sao cho có lợi cho hành pháp cũng như cho lập pháp TRÊN LƯNG quốc dân cả tin và khờ dại. Về phương diện (khờ dại) này thì thực ra cũng chả có một quốc gia nào trên thế giới trong đó dân chúng ở hạ tầng (le bas-peuple) mà lại biết cách đề chấp thuận hay khước từ toàn diện một bản hiến pháp bao giờ, vì thế cho nên quốc dân mình cũng không nên lấy đó làm buồn.

Phải sửa hiến pháp

Có buồn họa chăng là buồn Ở CHỖ những người có khả năng hơn dân chúng trong việc ấy đã thiếu tinh thần xây dựng và phục vụ vô tư hay thiếu sự học hỏi và suy tư chín chắn, vô tình hay hữu ý, duy trì tình trạng nhều nhurong tạo loạn trong một xã hội đã bị băng hoại và tạo loạn vì đủ thứ ảnh hưởng tồi tàn đến từ khắp mọi nơi, trong nước, ngoài nước, quốc gia, quốc tế, tư bản và cộng sản. Tôi thiết nghĩ rằng bản hiến pháp ngày 1-4-1967 của Nam Việt Nam CẦN phải được sửa đổi để tránh những sự lạm dụng quyền hành của hành pháp và lập pháp, cũng như để tránh những luận điệu giải thích xuyên tạc v.v. Lẽ tất nhiên là sẽ PHẢI CÓ một cuộc TRUNG CẦU DÂN Ý để XIN sự biểu đồng tình và chấp thuận của dân chúng một khi hiến pháp đã được sửa đổi lại. Và từ nay đến đó các nhà luật pháp, các nhà làm chính trị phải tự đặt cho mình TRÁCH NHIỆM giáo dục dân chúng trong chiều hướng đó: nên dân chủ bao giờ cũng được học hỏi một cách thật công phu vất vả, vì dân chủ không thể một sớm một chiều mà có được!

Hiến pháp 1-4-67 còn có RẤT NHIỀU khoản cần phải được sửa đổi cũng như thiếu nhiều điều mục khác. Xem cho kỹ thấy dân biểu và nghị sĩ có QUÁ NHIỀU quyền lợi và quyền hành để có thể can thiệp vào đây mà gọi là phục vụ quốc gia, phục vụ dân tộc được.

Việt Nam trong những ngày sắp tới

Tôi không nghĩ đến triển vọng của nền đệ II Cộng hòa. Tôi nghĩ đến triển vọng của một nước VN thanh bình, thống nhất và KHÔNG CỘNG SẢN: tình hình quốc tế đã rất thuận lợi để cho miền Nam VN CHỦ ĐỘNG trong việc đưa ra một giải pháp hòa bình trên căn bản DÂN TỘC và trên căn bản ĐÔNG NAM Á CHÂU. Sớm muộn gì nền đệ II Cộng Hòa Nam VN cũng phải thích ứng với tình thế mới.

Tập hợp chính trị đại qui mô

Nhất thiết các thế lực chính trị trong nước phải biết thống nhất quan điểm đối nội và đối ngoại, trên căn bản tìm một HẬU THUẦN QUỐC TẾ MỚI cho VN: hậu thuẫn quốc tế mới đó phải tìm ở ĐÔNG NAM Á CHÂU và ở Á CHÂU. Muốn đối phó với các áp lực của các cường quốc các dân tộc nhược tiểu như dân tộc chúng ta và dân tộc Đông Nam Á, Tây Nam Á, Á Châu, Phi Châu, Nam Mỹ Châu phải tự mình tìm cách tạo cho mình một tư thế chống áp lực hay chống đỡ hộ, và tư thế đó chỉ có thành hình trong việc tập hợp nhau lại thành những thực thể chính trị quốc tế LỚN. Chính những tranh chấp giữa Nga — Mỹ và Tàu hiện tại đang thuận tiện cho việc mưu cầu một cuộc TẬP HỢP CHÍNH TRỊ qui mô như thế.

Riêng cho VN Phong trào Đông Nam Á chúng tôi vẫn hằng cổ vũ cho sự thành lập một LIÊN BANG CÁC QUỐC GIA ĐNÁ để giải quyết vấn đề nhược tiểu, vấn đề kém mở mang và lệ thuộc của chúng ta.

Khi chiến tranh chấm dứt

Hiến pháp đệ II Cộng Hòa sẽ phải thay đổi, và thay đổi nhiều. Tôi đề nghị với tuần Báo Đời mở một cuộc thảo luận giữa các nhà luật pháp và các nhà làm chính trị trong và ngoài chính quyền để đưa ra một đề nghị sửa đổi hiến pháp nhằm mục đích đặt một căn bản pháp lý mới để bảo vệ nền nhân chủ phối thai của chúng ta.

Giữa hai nền cộng hòa I và II

Mỗi đảng một vẻ:

Đệ I Cộng hòa: a/ Ưu điểm: giữ được thể thống quốc gia, duy trì được cương thường xã hội.

b/ Nhược điểm: có chính sách chống cộng nhưng thiếu chính sách chống Hoa Kỳ, thiếu dân chủ...

Đệ II Cộng hòa: a/ Ưu điểm: dân chủ hơn...

c/ Khuyết điểm: loạn và không có chính sách tự cường...

Khuyết điểm lớn chung cho cả hai nền Cộng hòa Nam VN: Không có chính sách phá thế áp bức của các cường quốc (politique — anti — domination) và không có kế hoạch thống nhất VN ngoài vòng ảnh hưởng của Cộng sản,

Nhà văn NGUYỄN MẠNH CÔN

Nhà văn NGUYỄN MẠNH CÔN, 52 tuổi, người tỉnh Hải Dương. Năm 1946 ông được cử làm đại diện các đoàn thể Cách Mạng Hải ngoại trong Quốc Hội Lập Hiến. Ông tham gia kháng chiến chống Pháp từ 1946 đến 1951, sau đó phục vụ trong quân đội VNCH từ 1956 đến 1959. Ông là sáng lập viên và chủ bút nguyệt san Chỉ Đạo. Hiện nhà văn Nguyễn Mạnh Côn chủ trương nguyệt san Chính Văn.

3 tháng 10 : 2 xác nhận

Cuộc bầu cử 3-10, đối với tôi, có tác dụng như một xác nhận, đồng thời như một nghi vấn to lớn. Xác nhận là xác nhận 2 điều: Mỹ không rời bỏ Tổng Thống Thiệu, vì trên phương diện chủ quan của họ, họ phải thấy ông Thiệu như một chính khách lý tưởng ở Việt Nam, cương quyết, gan góc, kín đáo, thận trọng, có tinh thần phục vụ công ích, nhưng có tinh thần tự kỷ nặng hơn tinh thần phục vụ công ích (có nghĩa là khi quyền lợi cá nhân đối lập với quyền lợi quốc gia thì ông Thiệu chọn quyền lợi cá nhân); có công đầu trong cuộc chính biến 63 và có uy thế làm chủ trong quân đội, có quá trình hoạt động chính đảng v.v... — vì họ biết ông Thiệu không thể có những quyết định xuất sắc, ngoạn mục, đến độ có thể vì thế mà sinh tự kiêu đến độ vì một mâu thuẫn nào đó mà sinh ra chống Mỹ, mặc dù một cử chỉ ngoạn mục và đúng lúc thường có lợi lớn về đấu tranh chính trị. Người Mỹ lo công việc trên gần khắp thế giới, nên họ ngại những bước nhảy bất thường. Điều họ mong muốn là có một đồng minh đều đặn, mà họ tiên đoán được mọi phản ứng tâm lý, và ông Thiệu chính là người đó (vì những công việc lớn lao, khó đỡ gây ra những khó khăn lớn lao, đều sẽ do họ lo liệu).

Xác nhận thứ 2 là về Phó TT Kỳ. Thành công chỉ nhờ mình, ông không quen làm việc theo kiểu thảo luận bình đẳng với nhân viên (và cả bạn hữu) nên khi gặp khó khăn vượt ra ngoài lãnh vực tài năng của ông, thì ông Kỳ trở nên cô đơn và có những quyết định yếu kém bất ngờ. Về phương diện tâm lý, ông Kỳ có linh cảm vô cùng mãnh liệt về mọi sự kiện xảy ra trong phạm vi suy tư không nghiên cứu, có nghĩa là ông Kỳ chỉ hoàn toàn trông cậy vào trí thông minh của ông để quyết định mọi việc. Nói cách khác, ông là mẫu mực của tuổi trẻ lớn lên giữa cuộc kháng chiến, có ít thì giờ nghiên cứu, ngâm một vấn đề thật sâu rộng, vì chịu ảnh hưởng của nhiều chế độ tuyên truyền khác biệt (nhưng cùng nhắm mục đích kích thích thích tuổi trẻ vào đấu tranh phục vụ dân tộc), ông có thành kiến với chính trị — chính trị là thói nát mọi mặt — và chính đảng. Thêm vào đó một tâm tính lãng mạn kiểu Tự Lực Văn Đoàn, chúng ta có 1 ông Kỳ đầy đủ... Bởi nghĩ thế, tôi vẫn chủ trương ông Kỳ sẽ xuống dốc dần dần, mà không gượng lại được khi cuộc đấu tranh chính trị bắt đầu.

3-10 một ngạc nhiên

Còn sự ngạc nhiên của tôi là ngạc nhiên vì người Mỹ, nắm quá nhiều phương tiện mà để cho cuộc bầu cử 3-10 phải diễn ra một cách bề bộn. Tôi tin chắc người Mỹ rất cần có một chính quyền có uy tín lớn lao trước dư luận quốc tế — một quốc hội và một Tổng Thống được bầu với tỉ lệ cao — để lấy đó làm cơ sở tranh giành quyền lợi với Cộng Sản, nên tôi hiểu sự yêu cầu gian lận của tổ chức tuyển cử. Nhưng tôi không hiểu rằng tại sao họ không cố gắng vận động kỳ được một cuộc bầu cử với ít nhất là 2 liên danh, vì như thế, ông Thiệu vẫn có thể thắng với tỷ lệ cao, quốc tế vẫn bị huyền hoặc, mà dân chúng quốc nội đỡ bức dọc, chán nản — như đối với cuộc độc diễn đã xảy ra.

Những khó khăn sắp đến

Thắng lớn đối với cộng sản, người Mỹ sẽ giành cho VNCH được những điều kiện thuận lợi nhất để tồn tại và phát triển. Nhưng sự kiện này sẽ chỉ làm thỏa mãn những phần tử chống CS một cách cực đoan, vì có nhiều người Việt, sau khi thấy CS đã hoàn toàn thất bại về quân sự, lại mong muốn rằng CS, sau khi bỏ khí giới, sẽ được hoạt động công khai trên lãnh thổ VNCH — và do đó, sẽ có tác dụng của một cái thắng «đổi lập» bên cạnh một chính quyền sẽ ngả dần về độc đoán, độc tài.

Những thắng lợi sẽ có, về chính trị, đối với Cộng Sản, vì thế sẽ khó có thể lấy lại cảm tình và sự tin cậy mà chính quyền Nguyễn văn Thiệu đã mất ở dân chúng. Sự yên ổn ở thôn quê lại sẽ làm cho trung tâm tạo loạn chuyển dần về các thị trấn lớn và đô thành Saigon. Chính phủ sẽ rất cần đến các lực lượng an ninh. Nhưng đến bây giờ một tai họa lớn sẽ xảy tới, mà nguyên nhân là một số lớn cán bộ cao cấp, trung cấp, đã đánh mất sự phục tòng đối với trung ương — vì chính họ đã vì trung ương mà gian lận trong 2 cuộc bầu cử liên tiếp, mà rồi họ thấy chính T.T tuyên bố hân hoan vì sự thành công vĩ đại, thì tự nhiên họ ý thức được tính chất giả trá ghê gớm của những nhân vật thượng cấp mà họ vẫn kính phục từ trước đến nay. Các lực lượng an ninh sẽ mất dần tinh thần xung phong, tích cực.

Trong khi đó tất nhiên là kinh tế, tài chính mỗi ngày một khó khăn. Quân đội Mỹ chấm dứt công tác công trường, binh sĩ Mỹ về nước thời không đòi đả la, chính phủ Mỹ bắt buộc phải giảm viện trợ: dân lao động sẽ khó kiếm tiền, và quân đội VNCH được giải ngũ một phần lớn, khiến cho rất nhiều sĩ quan, hạ sĩ quan, không biết làm gì để kiếm sống, sẽ lấy súng, đao ngũ đi làm loạn (chứ không phải chỉ ăn cướp mà thôi) Tình thế khó khăn sẽ lên đến mức cao nhất vào khoảng 1973—74. Nếu ông Thiệu, trong 2 năm 71—72 không thực hiện được một cuộc cách mạng thay đổi bản tính thế, thì khó lòng có thể ngồi vững đến cuối năm 74.

Tuy nhiên, quốc hội sẽ ở ngoài vòng ảnh hưởng của nguy cơ nói trên, nếu không phải sẽ lợi dụng tình thế ấy mà có uy thế hơn đối với quốc dân.

Người công sản, ngoài biện pháp xử dân làm loạn, sẽ không gây được ảnh hưởng nào đáng kể.

Tối Cao Pháp Viện bị oan

Quốc hội sẽ mỗi ngày 1 khá hơn, mặc dù trong thời kỳ vài năm đầu có thể bị lũng đoạn tương đối mạnh và tất nhiên sẽ hợp thức hóa cuộc bầu cử 3-10. Nhưng các dân biểu và nghị sĩ sẽ dần dần bỏ rơi Hành Pháp để đứng về phía dân chúng.

Về tư pháp, ở đây là Tối Cao Pháp Viện, tôi không hiểu vì sự lầm lẫn nào, hoặc do một sự mua chuộc hay một chủ đích nào, báo chí đã tấn công TCPV một cách rất kịch liệt mà rất oan uổng. Bởi vì, trừ vụ xử kiện cho ông NV Dương Văn Long tháng TT Thiệu — và đương nhiên hợp thức hóa số chữ ký giới thiệu ông Kỳ — mà tôi không nắm vững mọi chi tiết, tôi cho rằng TCPV không thể làm gì khác hơn là xử cho «điều 10 khoản 7, luật 9.71» hợp hiến; đồng thời cũng không thể làm gì khác hơn là bác đơn ứng cử của ông Kỳ.

Sự kiện thật rõ ràng là quốc hội (Hạ nghị viện) phải chịu trách nhiệm về điều 10 khoản 7. Thế mà báo chí cứ TCPV mà sỉ vả, làm cho dân chúng cũng si và theo — không biết có phải vì Hoa Kỳ cần giữ nguyên vẹn uy tín cho quốc hội mà báo chí phải đánh đòn trêch sang một bên không!

Lại thêm đến 26-10 này TCPV sẽ phải tuyên bố phán xét về cuộc bầu cử 3-10. Trong giới trí thức có nhiều người chờ đợi TCPV làm một cử chỉ oanh liệt là tuyên bố cuộc bầu cử ấy bất hợp hiến. Tôi nghĩ họ sẽ thất vọng, vì TCPV có muốn cũng không làm gì khác được: hiến pháp không có điều minh thị bắt buộc bầu cử phải có 2 liên danh trở lên (và lại các nhà làm luật hay nhìn ra thế giới để tìm xem những trường hợp tương tự: mới đây Tổng Thống Tsiranana, đảo Malgache (Madagascar cũ của Pháp) mới được quốc hội bầu quyết cho làm ứng cử viên độc nhất trong cuộc bầu cử Tổng Thống sắp tới).

Mỹ thủ đoạn quá

Từ ngày họp ở Paris, người Mỹ đã thành công trong việc giả thua, trong khi Cộng sản thua lại làm ra vẻ ta đây kiên quyết, thành thử dư luận thế giới đã ngã hẳn về Mỹ: một bên không chịu đầu hàng và nhất định tranh đấu cho được hòa bình trong danh dự, một bên ta lờn rằng sẽ đánh tới cùng, thì phải là người Việt Nam mới biết bên nào muốn kéo dài chiến tranh, bên nào muốn hòa bình gấp. Hơn nữa, cứ nhớ lại rằng vào giữa lúc Bắc Việt bị lụt lớn toàn miền châu thổ sông Hồng và sông Thái Bình, thì Mỹ bắt thỉnh linh đem 200 phi cơ ném bom xuống miền Bắc Trung Việt, mà cả thế giới không nói gì, thì đủ biết thủ đoạn ngoại giao của Mỹ tài giỏi đến độ nào.

Kết luận: từ 1963, Mỹ đã nắm vững các vấn đề ở VNCH. Quốc tế — kể cả Pháp — không có lý do gì để can thiệp hết.

Tiến tới khối ĐNÁ

Các thế lực chính trị đã co không thể nào thỏa hiệp với nhau được, một là vì nội bộ quá phức tạp,

hai là vì chính phủ có thể mua chuộc dễ dàng từng người, từng nhóm, từng đảng một. Muốn đối phó áp lực của chính phủ và của các cường quốc, chúng ta phải chờ đợi:

— THỨ NHẤT, đến lúc tình hình thật trầm trọng, các thế lực hiện có sẽ thoát xác, và một số nhân vật mới sẽ xuất hiện, đẩy mạnh một cuộc cách mạng toàn diện;

— THỨ HAI, sau đó, sẽ có những nhân vật xuất sắc ở Việt Nam, Kampuchia, Mã Lai, Thái Lan v.v., đứng ra vận động thành lập một Liên Bang ĐNÁ. Với khoảng 200 triệu dân, và tài nguyên (nhất là dầu hỏa) đầy đủ, Liên Bang ĐNÁ sẽ đủ sức đối phó với mọi áp lực của Hoa Kỳ, Nga, Trung Hoa...

Mỹ có áp lực sửa Hiến Pháp không?

Chiến tranh thực tế đã chấm dứt rồi. Khi một thỏa hiệp được ký kết với phe Cộng Sản, hiến pháp có thể vẫn tồn tại và chỉ cần tu chỉnh một vài điều.

Trên phương diện cụ thể, hiến pháp nào cũng từa tựa như nhau. Riêng hiến pháp VNCH có điều cấm chỉ mọi hoạt động CS. Vào trường hợp Trung Cộng yêu cầu mạnh mẽ, và Hoa Kỳ có lý do để thôn mã Bắc Kinh — ví dụ người Mỹ được xuất cảng sang Tàu 5 000 phi cơ, 50.000 xe hơi, 500.000 tủ lạnh và tivi — thì rất có thể Hoa Thịnh Đốn sẽ vận động để quốc hội VNCH tu chỉnh hiến pháp.

Mặc dù Tổng Thống Thiệu có chủ trương không, chính ông đã nói nếu Mỹ cắt viện trợ ông sẽ ra đi ngay, nên nếu Mỹ dọa cướp viện trợ, ông sẽ chấp thuận sự yêu cầu của họ. Đây không phải là lần thứ nhất mà Tổng Thống Thiệu thay đổi lập trường cho hợp tình thế.

Giữa TT Thiệu và cố TT Diệm

Tổng Thống Thiệu không được sự kính trọng của giới trí thức đối với TT Diệm. Nhưng có lẽ ông Thiệu được lòng dân quê hơn.

Ông Thiệu mềm dẻo hơn ông Diệm, thức thời hơn ông Diệm. Sẽ không bao giờ ông Thiệu bị Mỹ vận động quốc dân đánh đổ bằng vũ lực, vì ông đã ra đi từ trước rồi.

Tuy nhiên, nghĩ cho cùng thì ông Thiệu có thể làm theo Phác Chính Hy lăm. Với sự thay đổi và ưu đãi ngành Cảnh sát (so với quân đội) chính quyền sẽ cố gắng giữ yên nông thôn, nhưng sẽ xiết chặt mọi hoạt động chính trị ở đô thành và các thị trấn lớn — có nghĩa là sẽ có chính sách độc tài đối với tầng lớp trí thức. Tình thế khó khăn đến đâu sẽ được người Mỹ cố giúp đến đó. Kinh nghiệm cộng sản: dân nghèo cần no đủ mà không cần tự do còn giới trí thức bất mãn sẽ bị cắt hết mọi phương tiện liên lạc với đại chúng — báo chí bị đóng cửa, sách vở bị kiểm duyệt thật chặt chẽ.

Giới trí thức chỉ còn một biện pháp chống đối trong một lãnh vực riêng biệt. Nhưng, rất tiếc, tôi không nói ra ở đây được.

Nghị sĩ ĐOÀN VĂN CỬU

Nghị sĩ ĐOÀN VĂN CỬU, 51 tuổi đã từng hành nghề Thủ Y Sĩ, Dược Sĩ và đảm nhiệm những chức vụ Giám Đốc Nha Chiếu Tranh Tầm Lý Bộ Quốc Phòng, Giám Đốc Nha Vô Tuyến Truyền Thanh và hội viên Hội Đồng Dân Quán (1966—67). Ông thuộc nhiệm kỳ Nghị sĩ 1967—73.

Phải chấp nhận những thẩm quyền thiên định

Về căn bản pháp lý của cuộc bầu cử 3-10. Dư luận qua báo chí và trong chính giới đã đề cập đến rất nhiều và trình bày những ý kiến và lập luận trái ngược. Riêng tôi nghĩ rằng khi đã chấp nhận một chế độ thì ta phải chấp nhận quan điểm liên hệ của những cơ chế hiến định có thẩm quyền. Nếu không thì lấy gì làm quy mô xã tắc — Hãy để cho Tối Cao Pháp Viện phán quyết về vấn đề này.

Tổng Thống Thiệu được củng cố

Cuộc bầu cử 3-10 để củng cố vị trí chánh trị của TT Nguyễn Văn Thiệu. Với vị trí đã được củng cố đó, TT sẽ có đủ điều kiện để thi hành những biện pháp đối nội bởi một giải pháp toàn bộ cho vấn đề Việt Nam. Hệ II Cộng Hòa sẽ như thế nào là tùy thuộc ở sự kiện TT Nguyễn Văn Thiệu có thi hành hữu hiệu hay không những biện pháp nói trên.

Sáu nỗi khó khăn

Trước hết tôi nghĩ rằng phong trào chống đối cuộc bầu cử TT và PTT 3-10 không được quảng đại quần chúng hưởng ứng và ủng hộ. Nhân vụ này tôi rất lấy làm khó hiểu về thái độ và hành động của những người thuần thành quốc gia mà lại đặt quyền lợi và cảm tình riêng tư lên trên đại cuộc thậm chí cô xúy và mưu toan những điều có lợi cho đối phương có khi như nhiệt thành muốn thực hiện hộ những điều mà họ đòi hỏi hoặc mong muốn. Tôi mong được sớm soi sáng về điểm thắc mắc khổ tâm này.

Tuy Hệ II cộng hòa chưa bị quảng đại quần chúng «chê» nhưng phải đương đầu với những khó khăn có thể nói là vĩ đại:

KHÓ KHĂN THỨ NHẤT: Kế tiếp 1 chế độ quyền uy đã bị quần chúng chán ghét, trong khi quyền uy lại cần thiết cho giai đoạn xây dựng một chế độ.

KHÓ KHĂN THỨ NHÌ: Chế độ trẻ nào đang vào thời kỳ xây dựng mà chả vấp phải những khủng hoảng và bệnh hoạn của giai đoạn trưởng thành (crises de croissance) nhưng dù luận bình như không muốn biết đến điều đó và cứ muốn xây dựng dân chủ trong một ngày một tháng...

KHÓ KHĂN THỨ BA: Chiến cuộc (dù là chiến tranh tự vệ) nào mà chả mang theo như hình voi bong một lũ tệ trạng (như tham nhũng, chợ đen, v.v...)

Tất nhiên giới hữu trách phải có biện pháp ngăn chặn trùng tri, tối thiểu hóa những bệnh hoạn này, nhưng công việc không phải dễ dàng mà dư luận thì quá khắt khe không bao giờ tự đặt mình vào vị trí của giới hữu quyền xem mình có thể làm đến đâu.

KHÓ KHĂN THỨ TƯ: chỉ có một chế độ dân chủ pháp trị lan tỏa mạnh khi có một sinh hoạt đảng phái lành mạnh, nhưng hiện thời các khối áp lực vẫn đề nặng lên chính trường. Còn đảng phái thì lại quá nhiều (cái hại là ở chỗ quá nhiều) nhưng rồi rạc chưa có thực lực, và hình như chưa tìm ra được công thức tập hợp và sinh hoạt cho phù hợp với bối cảnh. Cũng như ở nhiều nước trong thế giới đệ tam, lịch trình tiến hóa đã đầy quyền hành chính trị vào tay quân đội, trong khi quân đội một mặt phải phát triển cấp tốc về phẩm và lượng để đối phó kịp thời với nhu cầu chiến tranh, một mặt phải đảm đương quyền hành chính trị trong khi chưa được chuẩn bị đúng mức về khía cạnh này vì lẽ hình như không một đảng phái nào đặt nặng vấn đề binh vận, vì lẽ khác hình như những nhà quân sự luôn luôn muốn đứng ngoài vòng chính trị (dù không phải là chính trị đảng phái — politique partisane — mà là chính trị tổng quát).

KHÓ KHĂN THỨ NĂM. Vì là một cuộc chiến tranh ý thức hệ nên hai bên đều có đồng minh giúp sức. Đồng minh chúng ta đã giúp chúng ta rất nhiều ngay cả trên lãnh vực ý kiến, kế hoạch... Tuy nhiên ngay ở trong đời sống thường nhật, những liên lạc thân hữu nhất không phải là không có vấn đề. Tự trung vấn đề cần nhiều cảm thông nhất có lẽ vẫn là vấn đề có nên nhất thiết những cái gì là đẹp là hay ở phương Tây thì đương nhiên phải đem áp dụng ở phương Đông hay không?

KHÓ KHĂN THỨ SÁU. Phải thích ứng đúng mức đúng thời với những biến chuyển dồn dập mạnh mẽ ở xung quanh. Do những khó khăn nói trên lãnh đạo trong bối cảnh này không khác gì đi đứng thăng bằng trên dây căng. Sơ sẩy một tí là dễ sa vào một trong hai cái hố cùng nguy hiểm như nhau: hỗn loạn hoặc độc đoán. Cả hai đều đưa tới chỗ phá hoại chế độ.

Tôi thiên nghĩ rằng muốn cho chế độ tồn tại và phát triển phải có một chánh quyền mạnh, mạnh ở chỗ biết xử sự hợp lòng dân, biết tạo uy quyền bằng thuyết phục và đối thoại, biết lãnh đạo hóa chính trường sớm phát triển vai trò đảng phái, biết thích ứng đúng mức với những biến chuyển lớn trên thế giới trong những chiều hướng thuận lợi cho quốc gia dân tộc và tự do dân chủ, đặt vấn đề giáo dục và vấn đề phát triển ngang hàng với công cuộc chống xâm lăng.

Mặt khác về phía người dân, mỗi người phải đặt quyền lợi chung lên trên hết, mỗi người trong tư thế, trên vị trí, với quyền hạn của mình nâng cao tinh thần trách nhiệm, tinh thần cộng đồng, tinh thần kỷ luật, và sau hết phải đoàn kết và nhất trí — Đó là những điều tôi mong ước và tin là với ý thức và thiện chí chúng ta có thể đạt được.

Phải trưởng thành về chính trị

Theo tôi, các biến chuyển quốc tế hiện nay làm cho tình hình của Việt Nam sáng tỏ hơn trước. Tuy nhiên đối với chúng ta một nước nhỏ, lúc nào chúng ta cũng chịu hậu quả của những hành động của các nước lớn. Đó là một định luật của lịch sử. Vấn đề đối với các thế lực chính trị trong nước không phải là thỏa hiệp hay là không thỏa hiệp với nhau, nhưng mà là vấn đề phải trưởng thành.

Hiến pháp vẫn phải tồn tại

Hiến Pháp hiện nay của Đệ II Cộng Hòa là một trong những khi giới đã giúp chúng ta chiến thắng Cộng Sản đến ngày nay. Vì vậy, không có lý do gì mà Hiến Pháp đó không tồn tại khi chiến tranh chấm dứt. Nếu có sự thay đổi một hay nhiều điều khoản trong Hiến Pháp thì những sự thay đổi đó cũng là một sự thay đổi thông thường của bất cứ hiến pháp nào khi đụng với thực tế.

Đệ I và đệ II Cộng Hòa

Quan niệm về Chánh quyền của Đệ I Cộng hòa là quan niệm tập trung và độc quyền. Quan niệm về Chánh quyền của Đệ II Cộng Hòa là một quan niệm phân quyền và đa nhiệm.

Nghị sĩ HOÀNG XUÂN TỬU

Nghị sĩ HOÀNG XUÂN TỬU năm nay 43 tuổi là một trong những lãnh tụ đảng Đại Việt Cách Mạng. Ông tập chiến khu Ba Lũng chống chế độ Ngô đình Diệm năm 1955, bị bắt và bị án 6 năm khổ sai. Được trả tự do ngày 1-11-63, ông đã đắc cử Dân Biểu QH Lập Hiến năm 1960 và tháng 9-1967 đã đắc cử Nghị sĩ Thượng Nghị Viện.

Chẳng động đùng

Cuộc bầu cử 3-10 diễn tiến trong sự thi hành một đạo luật đã được Quốc hội chấp thuận. Điều bị công kích nặng nề là điều 10 khoản 7 của đạo luật đó đã dẫn tới vai trò độc diễn của liên danh Nguyễn văn Thiệu Trần văn Hương, trách nhiệm này, dù bị lôi cuốn bởi ảnh hưởng chính trị hoặc tư lợi, hạ nghị viện nhiệm kỳ 1 phải hoàn toàn gánh chịu. Rất tiếc sự rút lui của hai liên danh Dương văn Minh Nguyễn cao Kỳ đã khiến cho cuộc bầu cử mất hết phần hào hứng và sự xứng đáng của nó. Tuy nhiên ở trong tình trạng chiến tranh sôi bỏng và trước nhiều mưu tính quốc tế, quốc gia chúng ta lâm cảnh «chẳng động đùng».

Không sụp đổ

Cuộc bầu cử ngày 3-10 đã kết thúc ra sao cũng không tạo được thế mạnh cho vị lãnh đạo Quốc gia và gây nguyên cớ cho các phong trào chống đối, nhưng tôi tin là hậu quả không làm sụp đổ nền đệ nhị Cộng hòa khi quân chúng phía chính quyền cũng như phía đối lập ý thức được rằng Cộng sản đang rình rập chờ đợi sự sụp đổ đó.

Đoàn kết để tự tồn

Những vận động quốc tế nhằm chấm dứt chiến tranh Việt nam đang ở giai đoạn chung kết mà Sài Gòn cũng như Hà Nội chưa nắm được quyền đi tới một quyết định thực sự. Định mệnh quốc gia chúng ta không thể định đoạt ở một chân trời xa lạ mà là ở tầm tay của nhân dân quyết định, đấu tranh cho có. Bởi vậy trong những ngày sắp tới, các thế lực chính trị tại miền Nam này phải ngồi lại với nhau trong ý chí đoàn kết để tự tồn. Chúng ta sợ cộng sản mà họa chia rẽ còn đáng kinh hoàng hơn.

Nếu thay đổi hiến pháp

Khi chiến tranh chấm dứt, Hiến pháp có tồn tại hay thay đổi còn tùy thuộc 2 yếu tố: «điều kiện hòa bình, và sở nguyện của nhân dân». Nếu vì lòng dân mà thay đổi hiến pháp là hành động tốt, còn về điều kiện nhượng bộ bởi yêu sách hòa bình mà thay đổi hiến pháp là triệu chứng bất ổn chung.

CÁO LỖI

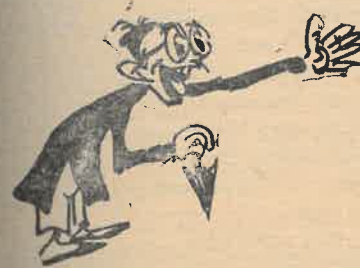
Trong cuộc phỏng vấn do nhóm phái viên Đệ II thực hiện tuần này, một số câu trả lời đã không đáng tải nguyên văn được vì lý do kỹ thuật. Chúng tôi xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị «thượng khách của ĐỜI» đặc biệt là BS Phan Huy Quát đã trả lời chung bằng một câu mà bốn báo đã ghi nhận trong phần kết của bài tham luận, và Nghị sĩ Văn Văn Mẫu đã yêu cầu phái viên, bốn báo ghi chép các lời phát biểu tại Thượng Viện làm ý kiến trả lời.

Trần Trọng

Trong những lúc xáo trộn tột cùng của Xã Hội

Hãy nhìn về Lịch Sử Oai Hùng của Dân Tộc Việt Nam qua 2.000 chiến đấu không ngừng với nạn Ngoại Xâm. Bằng những khúc Hùng Sử Ca kiêu hùng anh dũng của Dân Tộc như: BẠCH ĐẰNG GIANG — LAM SƠN — CHI LĂNG — HỘI NGHỊ DIÊN HỒNG — BÓNG CỜ LAU — ĐỔNG ĐA — THẮNG LONG THÀNH v.v.,

JO MARCEL thực hiện cùng gia đình văn nghệ NGUYỄN ĐỨC với trên 100 nam nữ ca sỹ, thiếu nhi, trong Tape Nhạc: LỊCH SỬ và TUỔI THƠ 12 bài ca lịch sử với 10 bài ca TUỔI THƠ. Đây là một món quà lý tưởng cho các em trong dịp TẾT TRUNG THU. Phát hành ngày thứ bảy 25-9-71.



ĐỆ NHỊ CỘNG HÒA NHÂN VẬT CHÍ

Nguyễn Văn Thiệu ông là ai?

bài của Trần Văn Lê

I
Các tay vẽ hí họa rất khổ tâm với khuôn mặt của Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu. Nó bóng bóng trơn trơn, lạnh lẽo phẳng lì. Nó không khác gì khuôn mặt của mọi người... nhưng nó không biểu lộ một nét đặc thù nào để từ đó họ có thể khai thác thành một bức hí họa. Vẽ ông Kỳ, ông Minh, ông Hương đều rất dễ đối với họ nhưng họ chịu không tài nào hí họa nổi khuôn mặt «Người».

Con người có khuôn mặt trơn tru đó hiện đang là cái trung tâm của mọi cuộc đàm tiếu về hành vi một mình một cõi, «người» sinh tại làng Tri Thủy, tỉnh Phan Rang ngày 5-4-1923.

Quả khứ của ông Thiệu, trong những tài liệu chính thức nói rằng ông đã tham gia mặt trận Việt Minh chống Pháp và làm tới Huyện ủy (theo lời vị Tổng Trưởng Chiêu hồi). Tài liệu chính thức về tiểu sử nói rằng sau khi nhận thấy Việt Minh do CS giật dây lợi dụng những người quốc gia để tìm cách đặt ách thống trị của cộng sản trên đất nước này, ông Thiệu đã bỏ đi làm trên 1 tàu buôn.

Đó là tất cả những gì được công bố trước khi ông Thiệu gia nhập quân đội Pháp năm 1948. Ông được huấn luyện ở Huế và tốt nghiệp Thiệu úy.

Ái tình đã tới với sĩ quan Nguyễn văn Thiệu, khi ông tới thăm một gia đình.

Gia đình đó ở tận Mỹ Tho, thuộc tầng lớp trung lưu công giáo, sinh sống bằng nghề thuốc Bắc. Người con gái tên là Mai Anh bây giờ là đệ nhất phu nhân.

Họ đã cưới nhau lúc Thiệu úy Nguyễn văn Thiệu làm Đại Đội

Trưởng và đang hành quân ở Cà Mau. Hiện tại sau 22 năm ăn ở, họ có 2 con, một gái Nguyễn thị Tuấn Anh, một trai Nguyễn văn Lộc. Kể từ lúc cưới vợ, ông Thiệu theo đạo Thiên Chúa.

II
Cuộc đời binh nghiệp của ông Nguyễn văn Thiệu có lẽ giống bất cứ một vị sĩ quan nào khác cho đến khi có đảo chính 1963. Lúc đó ông đang chỉ huy sư đoàn 5 đóng ở Biên Hòa và về hướng Đồng của Saigon phe cách mạng có ông án ngữ. Rồi ông lên tướng được dự bàn việc nước trong mọi cuộc họp tương lãnh. Từ 1963 cho đến tháng sáu 1965 ít người để ý đến viên tướng thường hay lẫn vào giữa đám các vì sao đạo đồ sáng ngời như các ông Minh, Đôn, Mậu, Kim, Đính... Có lẽ do vận nước xui nên. Nên Thủ tướng Phan Huy Quát nhà chính trị long đong cả một đời vì không ăn được thà đập đổ, đã đem quyền binh đất nước giao trả cho quân đội. TT Nguyễn v. Thiệu được cử giữ chức chủ tịch ủy ban lãnh đạo Quốc Gia, tức ghế Quốc Trưởng và thiếu tướng Nguyễn cao Kỳ giữ chức chủ tịch ủy ban hành pháp trung ương, tức ghế thủ tướng. Nước ta lại do binh tướng nắm quyền sinh sát.

Chính từ giai đoạn này, ông Thiệu đã chứng tỏ là một vị tướng rất chánh trị, sẵn sàng hy sinh «tiểu cuộc» để nắm được «đại cuộc» với địa vị Tổng Thống đầu tiên của đệ nhị cộng hòa.

III
Không phải vì tình cờ mà tướng Nguyễn v. Thiệu bỗng phút chốc trở thành Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa 1967 — 1971 và sẽ là Tổng Thống nữa,

Ông Nguyễn văn Thiệu đã hành xử theo thời cơ, nhện khi yếu, làm tới khi mạnh, tình cảm không hiện ra nét mặt, bỏ người thân cận nếu phải hy sinh, và xuống nước lúc phải xuống nước. Con người có khuôn mặt bình thường thật sự lại là một người muôn mặt.

Năm 1967, khi ông Thiệu một liên danh, ông Kỳ một liên danh, định án thua đủ thì kết quả ông Kỳ phải làm Phó.

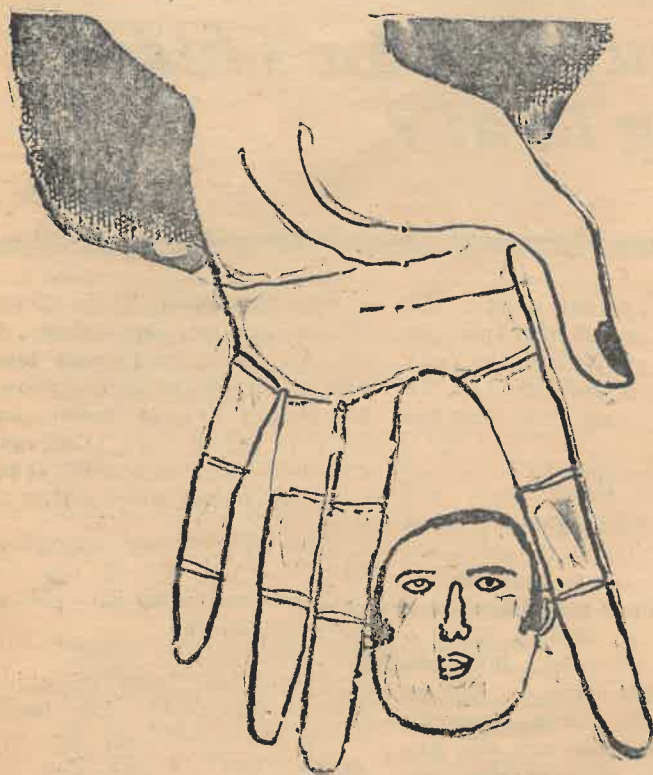
Nhưng ông Thiệu đã chịu đề Luật sư Nguyễn văn Lộc làm thủ tướng với một nội các nhiều người thân tín của Phó Tổng Thống. Nhưng rồi T.T Thiệu đã tìm được cách đối phó. Trong khi phó T.T Kỳ giữ việc ngồi chơi xơi nước thì ông Trần văn Hương được nhắc tới và sau đó lên thay ông Lộc với một nội các đượm màu sắc «địa phương» rất kỳ, với ông Kỳ. Hành động mời ông Hương quả là một đòn chính trị vì ông này vừa là ứng cử viên T.T trước đó, vừa có tiếng trong sạch lại vừa liêm khiết. Đúng là đoàn kết quốc gia, chả ai chê vào đâu được.

Nhưng rồi nhờ các vị dân biểu hô hào bất tín nhiệm ông giữ gìn, ghế thủ tướng phải lọt vào tay người do chính T.T tin cậy và chọn lựa, một đồng chí có nhiều tính chất giống ông là Đại Tướng Trần Thiện Khiêm.

Chính Chủ Tịch ủy ban lãnh đạo quốc gia đã yêu cầu phúc nghị với Quốc Hội Lập Hiến bỏ điều khoản phải có dân biểu nghị viên giới thiệu mới được ứng cử Tổng Thống. Nhưng các dân biểu thân Tổng Thống đã làm đủ cách để có điều 10 khoản 7 trong luật 9/71. Năm 67,

(Xem tiếp trang 57)

Nói chuyện bói toán và chánh trị



**Đi về đâu ?
xin hỏi các ông
thầy bói !**

VI HƯƠNG CHỦ

« Năm nay mất mùa, thóc giống không tốt, nên tìm giống cũ mà gieo mạ, giữ chùa thờ Phật thì được ăn oản ăn chuối ». Đó là câu trả lời của thầy bói Trịnh Trình Nguyên Bình Khiêm, khi được Trịnh Kiêm thân hành đến Bạch Vân Am nhờ cụ coi cho một quẻ xem số mạng ra sao. Nhưng thâm ý chính của Trịnh Kiêm, là xem thời của mình đã đến lúc đảo chánh được Vua Lê chưa ? được, thầy bói trả lời như trên, Trịnh Kiêm lúi thúi ra và dứt khoát bỏ hẳn ý định Đảo Chánh vua Lê để cướp ngôi vua. Không làm Vua được thì làm chúa, từ đó chúng ta có Vua Lê Chúa Trịnh, nhưng quyền hành vẫn ở trong tay Chúa Trịnh cả. Như vậy tức là nhờ « Thầy bói » Nguyễn Bình Khiêm và hai đối thủ chánh trị người nào cũng có ghề đề ngôi trị vì thiên hạ,

khởi gây ra cuộc binh đao, mà ông nào cũng có một chút !

«Hoành sơn nhất đại vạn đại lung thâm» Đó cũng là lời tiên đoán của thầy Bói Trịnh Trình Nguyên Bình Khiêm khi Nguyễn Hoàng (em vợ của Trịnh Kiêm) thấy sắp bị ông anh rề thủ tiêu để để thao túng chính trường bên đến nhờ Thầy gieo quẻ. Nguyễn Hoàng bèn về nhà thu xếp hành lý chạy một mạch về Miền Trang nường, sau đó Trương sơn lập nghiệp, rồi dựng ra nhà Nguyễn. Lưu truyền mãi đến ngày hôm nay còn Bảo Đại vẫn còn lưu vong trên đất Pháp. Nguyễn Hoàng Kim có 2 trai một gái, Trịnh Kiêm là một người tướng được Nguyễn Kim trọng dụng, sau tin nhầm gã con gái cho, khi Nguyễn Kim chết, 2 con trai là Nguyễn Hoàng và Nguyễn Ưông của nhỏ nên quy thuận ở trong tay Trịnh Kiêm, thời gian qua đi đến lúc Ưông, Hoàng trưởng thành dĩ nhiên có tranh chấp xảy ra. Chính vì sự tranh chấp này Trịnh Kiêm đã ra lệnh cho mặt vợ thời bấy giờ là Ưông

oOo

«Lộ bất thông
«Môn gian tắc
«Cẩn thận đề phòng
«Văn tàn Nguyệt hác

Năm 1962, sau khi oanh tạc dinh Độc Lập, người trong giới phút đầu tiên Bộ tham mưu đầu não của hai phe công Phàm Phú Quốc và Nguyễn Văn không biết cuộc oanh tạc này thành công tới mức độ nào. TT Diệm ông Nhu, bà Nhu đã chết chưa để có những quyết định thích nghi... Bị quân tham mưu cũng phải nhờ một thầy bói đầu thời cũng là nhà cách mạng xem cho một quẻ xem đại cuộc thế nào, có thể phát động cuộc xuống đường để cướp chính quyền được chưa. Thầy bói gieo được quẻ trên, sau khi đọc quẻ các mưu sĩ biết đại sự hỏng, bỏ trốn hết. Đường chẳng thông, cửa ngõ tắc, cẩn thận đề phòng, mây tan trăng âm.

Quẻ bói này linh nghiệm vô cùng ứng vào sự việc lúc bấy giờ một cách rất chính xác.

Lúc quả bom 500 cân thả vào Dinh ĐL, trụ ngay cạnh Phòng Ngủ Bà Nhu. Ông Nhu, TT Diệm đang uống trà dưới phòng khách.

Lộ bất thông

Môn gian tắc.

Đường đi, cửa ngõ, đều bế tắc, vì lúc đó phòng Nhu cửa còn đóng. Văn tàn Nguyệt hác, biến cố xảy ra, gây thương tích cho Nhu, da mặt bà bị xam đen phải sang lặn Nhứt mới chữa khỏi.

Đó là những sự kiện đã được kể chứng. Và ngay trong thiên hồi ký Trần Năm Công Luận của Trương gia Đỗ Mậu chính tác giả cũng xác nhận sở dĩ thời điểm nhất công tác giả bị thất sủng, bị ông cố vấn Nguyễn đình Nhu giết chẳng được tha làm phúc. Cũng tác giả rành về bói toán tiên đoán trước được oan trái của chế độ phải gánh chịu.

Và mới đây PTT Nguyễn Cao Kỳ đã tiết lộ thầy bói (Thầy bói Diệm có phải không) đoán điều này điều nọ liên quan đến chính trường Miền Nam rất nhiều. Tài liệu mật của Ngũ Giác Đài cũng mới tiết lộ trùm mật vụ Mỹ là tướng Lansdale đã thuê thầy bói đi cổ động cho ông Diệm đó !

Liệt kê những sự kiện trên để chứng tỏ sự tồn vong của một chế độ một phần lớn là nhờ các ông Thầy Bói, mù có, sáng có.

xXx

Hiện nay Cụ La Ba ở đường Nguyễn Phi Khanh (Đakao) là niên trưởng trong giới thầy bói mù (98 tuổi), Maitre Khánh Sơn ở đường Yên Đỗ là niên trưởng trong giới thầy bói sáng.

Đặc biệt giới Thầy bói mù chi phối nhiều nhất các hoạt động gọi là chánh trị của chính trường Miền Nam hiện nay. Các thầy bói mù hiện đang đặt khách được giới hoạt động chánh trị thường tìm đến van kế, tiêu biểu nhất gồm có các vị sau đây :

- Cụ La Ba ở đường Nguyễn Phi Khanh
- Cụ Nguyễn huy Bích ở đường Pasteur
- Cụ Kim ở Phú Nhuận.
- Cụ Minh Đức Dương ở Lê văn Duyệt
- Cụ Tiếng Nam Sơn gần chùa Kỳ Viên
- Cụ Canh đường Nguyễn thiện Thuật.

Còn các thầy bói sáng, tiêu biểu nhất là các ông thầy sau đây :

- Maitre Khánh Sơn

Từng xem số cho vua Cao Mên và Sơn Ngọc Thành Cối thủ chánh trị của Shianouk.

- Nhà Tâm số Lê bá Hòa ở đường Lê văn Duyệt, đã tiên đoán Ông Nguyễn văn Thiệu sẽ làm. TT từ lúc ông mới là Trung Tá.

Tôi có vào tán láo với nhà Tâm số này tại văn phòng của ông một lần, thấy có một điều rất lạ là ông luôn luôn bảo ông không phải là người bần tiện - Ông từng là chủ vợ nước mắm bị sạch nghiệp về trận lụt năm Thìn nên ông mới nghiên cư về nghề Bói. Riêng thầy Khánh Sơn thì tôi phục sát đất, tôi được biết chắc chắn giai tế của ông là một vị Trung Tá pháo binh, trong năm vừa qua bỏ vợ Khánh Sơn hết lời khuyên giai tế cưới thêm vợ bé. Đặc biệt hơn nữa ông đã áp lực nặng nề với con gái ông bắt con gái phải cưới vợ bé cho chồng nếu không sẽ ở góa trong năm nay. Tiếc là con gái ông không nghe lời nên sự việc đã xảy ra khiến quân đội VNCH mất một vị Trung tá.

xXx

Thời cuộc đang lúc dầu sôi lửa bỏng, biến chuyển từng giây từng phút. Ngay người đạo diễn chánh tình miền Nam nay là Đại sứ Bunker cũng không tiên đoán nổi. Bằng có hiền nhiên nếu ông tiên đoán nổi sức mấy ông Kỳ và ông Minh tạo được cuộc bầu cử độc diễn làm tai tiếng cho nước Mỹ.

Do đó chúng tôi đã bám sát các ông thầy bói mù, đóng đủ các vai trò khó khăn để thấu lường các dự kiện mà các thầy bói Mù đang

cố vấn cho các đối thủ chánh trị hiện nay, như T.T Nguyễn văn Thiệu, Nguyễn cao Kỳ, Dương văn Minh và Nhà chùa Ấn Quang hay Trần van Hương vân, vân...

Vì dù muốn dù không sự sống còn của các lãnh tụ nói trên cũng liên quan rất nhiều đến sự hưng vong của chế độ.

oOo

Đề trắc nghiệm vấn đề được đặt ra, chúng tôi xin trình bày qua những lời tiên đoán của các thầy bói về tương lai của nước VNCH chúng ta sẽ ra sao qua linh hồn của các lãnh tụ đang quyết an thua đủ với nhau.

Phong Hỏa gia nhân

Khi xem về hậu vận và tương lai chánh trị của PTT Nguyễn cao Kỳ, các thầy bói mù xem quẻ dịch đều thấy ứng ra quẻ Phong Hỏa Gia Nhân.

Cứ theo lý số và cao đoán thì như định Tướng Kỳ không phải lưu vong đi đâu cả sau 31-10 này, tức là ngày chấm dứt chức vụ P.T.T mà PTT sẽ an nhàn sống ẩn dật ở miền quê (miền hương đảng sẽ khen rằng hiếu nghị !)

Vì Phong Hỏa gia nhân có thể diễn nghĩa là cái hỏa lò đang có lửa cháy lại có gió thổi hui hui.

Thôi thế cũng đủ rồi, 6 năm chấp chánh nổi tiếng người hùng ngày nay trở về nhà bên vợ đẹp con xinh bên bếp lửa hồng như đang nung chí lớn. Đây cũng là dịp tốt để PTT sôi kinh nấu sử lại để bốn năm nữa ra tranh đấu với đời.

Nói thì nói vậy ! chứ thực sự quẻ Phong Hỏa gia nhân ứng với PTT Kỳ rất hợp với hoàn cảnh của PTT hiện nay. Vì hiện nay PTT kẻ như thua đứt rồi, thế chánh trị như mũi tên bay đi, vốn liếng tiêu xài hết còn luyến tiếc gì - Hãy lui về đi tính chuyện 10, 15 năm thì chắc ăn. Lui đi, bỏ hết đi, không nghe ránh chịu đòn đó !

Cần vi thiên

Đây là một quẻ tốt nhất trong 64 quẻ dịch ứng vào vận mạng của nước VNCH và TT. Nguyễn văn Thiệu. Cần vi thiên ý nghĩa là Rồng Vút trên trời xanh.

Nhứt định các phe phái chống đối sẽ tan dần hoặc sẽ về... hồi chánh với Ông. Tổng Thống sau ngày 31-10 này. Nói vậy chứ, độc giả đừng tưởng có ông Lansdale nào thuê chúng tôi nhé !

Cứ theo quẻ này quyết đoán thì ghế Tổng Thống sẽ được vững, vì rồng vàng vung vẩy ngút trên trời xanh làm sao mà xuống ? Nói theo kiểu Ao Thả Vịt thì chỉ còn lo rồng nó lộn xuống thôi !

Thủy trạch tiết

Đây là quẻ dịch mà khi chúng tôi đến hỏi các thầy bói mù về tương lai chánh trị của Đại tướng DVM, sau khi gieo quẻ tính toán thì quẻ này hiện ra.

Thủy trạch tiết có nghĩa là cây trúc huyền diệu uốn theo chiều nào coi cũng đẹp hết. Ứng vào sự nghiệp của DT Dương văn Minh thì thật đúng.

(XEM TIẾP TRANG 56)

Đi về đâu?

Báo Đời mới đặt câu hỏi này. Nhị Cộng Hòa đi về đâu? thì bỗng nhiên thấy xe cấp cứu hú còi bí bô ình òi, xe mô tô cảnh sát hộ tống đẹp đường chạy rần rần. Đi vô bệnh viện III Dã Chiến Huế Kỳ!

Người được đưa vô là ứng viên Phó Tổng Thống đắc cử Trần văn Hương, vị phó Tổng Thống thứ hai của Đệ nhị Cộng Hòa.

Không biết người ta có cố tình làm một cử chỉ tượng trưng không, nhưng chuyện ông Phó Tổng Thống mới của chúng ta phút chốc đã được đưa vô bệnh viện Mỹ chữa chạy rất có ý nghĩa. Nếu nền Cộng Hòa đợt 2, cải tiến của ta có trục trặc gì, cũng phải cứu chữa như vậy.

Buồn nhất trong vụ này là các bệnh viện Quảng Đông, Trung Chánh, Sùng Chính...

Hiện nay là các bệnh viện Tàu được coi là tối tân hạng nhất ở Sài Gòn. Bữa trước bà Tổng Thống mới vô lì xì và treo hình cho các bệnh viện khách chủ. Cụ phó họ Trần cũng mới dự tiệc cùng Trần gia tộc tông thân hội ở Chợ Lớn, lì xì 300 ngàn (theo tiết lộ của báo Đời). Các chủ ở trong Chợ Lớn quốc đã tưởng rằng nền đệ nhị của ta đang đi vào Chợ Lớn, vì số phiếu hợp lệ trong Chợ Lớn cao hơn gấp, vậy mà không vô Chợ Lớn, lại chạy thẳng ra phía Bắc Việt nghĩa Trang, Tân Sơn Nhứt, quẹo vô bệnh viện Dã Chiến Huế Kỳ! Các chủ buồn lắm!

Ông Tây chúc mừng

Hai mươi năm trước, nếu ông bộ trưởng Jean Letourneau (đọc: Lơ tuộc nô) gọi điện văn sang chúc mừng... ngài thủ tướng Nguyễn văn Tâm đắc cử, thì bà con ta phải bùm miệng cười. Vì ông tây Jean Letourneau hồi xưa là bộ trưởng Bộ Thuộc Địa của chánh phủ Pháp, sau đổi tên là Bộ Liên Hiệp Pháp, nghe có vẻ bớt tính chất thực dân đi, nhưng trong bản chất vẫn như cũ, là vú em cho các quan bản xứ bủ mồm.

Ngày nay Mông Xư Jean Letourneau không làm bộ trưởng Thuộc Địa nữa, nhưng vẫn còn liên lạc mật thiết với các ông Tây thuộc địa ở xứ ta, các ông Tây chủ nhân đang «khai khẩn» Việt Nam nhưng

trú ngụ ở Paris. Vì vậy mà Mông Xư Letourneau đang được bầu là Hội Trưởng của hội thân hữu Pháp Việt, ở bên Tây tương đương với ông thăm phán tối cao Trần Minh Tiết làm Hội Trưởng hội thân hữu Việt Pháp ở xứ Mít này.

Mông Xư Lơ Tuộc Nô mới gọi điện văn chúc mừng Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu, nguyên văn như vậy: «Hội Thân Hữu Pháp Việt chào mừng sự toàn thắng không thể chối cãi được của Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu trong cuộc bầu cử ở miền Nam Việt Nam. Sự tham gia đông đảo vào cuộc bầu cử này và số thăm hợp lệ rất cao chứng tỏ sự quan tâm của nhân dân miền Nam Việt Nam tới cuộc bầu cử này và sự tự do quyết định của họ...»

Điện văn chúc mừng này đi cùng một tin tức rằng các ông Tây thuộc địa sắp trở lại mần ăn xứ ta, xin Tổng Thống ta chia cho tỷ mỗ đầu lửa!

Lâu lắm mới được nghe một câu văn Tây... thuộc địa, không trích ra nguyên văn mà học tập cũng uống.

Mông xư Nô (gọi vậy cho vần tất) phê điếm rằng sự toàn thắng của ông Thiệu không thể nào chối cãi được. Câu văn hay ở chữ «không thể chối cãi được» các quan Tây xưa nay vẫn hãnh diện về tinh thần Descartes» lý luận vững chắc. Mông xư Nô làm ta nhớ đến tập Suy Niệm Siêu Hình Học của Descartes (Meditations Metaphisiques).



ÔNG ĐẠO CAY

Trong bài suy niệm III, Descartes viết rằng «Tất cả những gì mà tôi quan niệm một cách rõ ràng và phân minh đều đích thực».

Vậy con số 91,40%, sau gia tăng lên 94,30% chẳng rõ ràng và phân minh lắm sao?

Suy ra, chuyện thắng cử của ông Thiệu là chuyện đích thực, nghĩa là bất khả chối cãi!

Mông xư Nô đã phán đoán đúng tinh thần Cartésien như vậy, bầu đạo xin thần phục. Vậy bản đạo xin tặng ông Tây thuộc địa một câu khác của Descartes, trong Suy Niệm I, cũng sách trên: «Một cách rõ ràng, tôi nhận thấy không có một dấu hiệu chắc chắn nào cho phép tôi phân biệt lúc mơ hay lúc tỉnh, và tôi quá ngạc nhiên về điều này đến nỗi tôi gần như tin rằng tôi đang ngủ đây!»

Mông xư Nô ơi, ông đang ngủ thiếp đó, thức dậy đi! Ông đã ru ngủ chúng tôi 100 năm rồi, thôi đi chứ! Bài berceuse của ông hết thời rồi, bây giờ có Cradle song!

36 kiểu Dân Biểu mới

Đệ nhị Cộng Hòa đi về đâu? Trước hết, không cần biết đệ nhị Cộng Hòa đi về đâu nhưng các ông dân biểu mới của ta thì chắc chắn đang đi về cái nhà hát Tây hợp hành y uông đó!

Dân biểu mới cũng có nhiều loại.

Có loại già gần như Trần văn Tuyên, Trần văn Đôn, lần lộn chính trường nhiều rồi, bây giờ bước vào tòa Hạ Viện.

Có loại mới chấp chứng bước vô nhưng tương lai rất sáng sủa như Huỳnh Ngọc Diêu, Nguyễn văn Hâm, Nguyễn hữu Phước, v.v. Nhưng còn đủ loại dân biểu mới nữa. Xin tóm tắt bằng con số 36 kiểu, đủ cả hỷ nộ ái ố để vui lắm.

Thứ nhất là loại dân biểu tỷ phú. Các bà DS Nguyễn thị Hai, Trương ngọc Diệp mặt hoa da phấn nữ trang đeo đầy mình tới dự phiên họp khai mạc quốc hội bắt tay tỷ phú Nguyễn tấn Đồi như đi họp phòng Thương Mại! Loại dân biểu tỷ phú này chắc chắn sẽ bành vực chế độ vì còn chế độ là ta còn giấy phép nhập cảng độc quyền. Năm nay tỷ phú khách sạn Trần quý Phong no rồi, cha Thiên Hồ bèn Xây Dựng buồn lắm, nhưng có một tỷ phú trẻ tuổi mới vô là Trương như Thiêm, em nhà O.P.V. Chị em ta ở khu vực Tự Do có thể mở cửa sẵn sàng chờ ngài tân dân biểu.

Kỳ trước Hạ Viện đã bầu DB Dương Vi Long là vô địch lùn. Năm nay, Hạ Viện vẫn quyết bảo vệ cái ghế của các vua lùn, Dương vi Long, Dương minh Kính, Phan xuân Huy, lại còn tăng cường thêm nhà nghị viên Texas Nhứt văn Ủy nữa. Nhưng người được bầu vô địch lùn năm nay là ông Nguyễn hữu Thời, Bình Định, từ đầu tới chân đo được 1m 45 kè cả đế giày. Kinh nghiệm cho biết các dân biểu lùn lại là các ông to tiếng nhất. Miền là xin các ông to tiếng bành vực dân, Hy vọng nơi các ông!

Nghị viên Ủy tuyên bố trước khi vô họp rằng: ông lo ngại việc quốc hội hợp thức hóa trường hợp của ông. Ông Ủy nói: «Tôi vào đây như con chim bị thương!»

Câu nói đó vô tình. Nhưng chắc sẽ làm ông Phan xuân Huy buồn. Ông Ủy vô nhà hát Tây đã làm cho ông Huy cao thêm một tỷ lo mất cái địa vị một trong bảy tướng lùn. Bây giờ ông Ủy lại nhắc tới chuyện teo chim của người ta một cách kín đáo như vậy nữa! Nếu bản đạo là Phan xuân Huy thì Me xư ủy coi chừng à!

Bây giờ lại tới dân biểu gian. Gian đây là ăn gian số phiếu bầu. Ông Hồ Uyển ở Pleiku, ông Vũ văn Quý ở Bà Rịa, hai ông ấy mà được hợp thức hóa kỳ này thì đẹp mặt Hạ Viện!

Cuối cùng còn có dân biểu Thơ lại! Đó là những vị nhờ nhà nước mà đắc cử, quyết chí trung thành với Tổng Thống, quyết đem thân khuyển mã phục vụ nhà nước! Tiếc thay, mông sư Lê chi Hiếu có thể bị vắng mặt!

Lại già Lương!

Hạ viện mới đã khai mạc. Văn cụ Nguyễn Bá Lương đóng vai niên trưởng chủ tọa khóa họp đầu tiên. Ngay lễ khai mạc, cụ Lương đã diễn trò riêu rồi. Thay vì quay mặt về phía đội quân danh dự giàn chào, cụ Lương lại quay mặt đi, quay đít lại. Không biết cái đó là vị cụ đang trí, không thuộc bài, hay là tại cụ đã quen chào người khác theo một lối riêng của cụ, bây giờ cụ muốn công khai phổ biến một lối chào mới mẻ cho toàn quân và toàn dân học tập?

Chuyện cười thứ hai của cụ Lương là phiên họp ngày 6 tháng 10, cụ niên trưởng ngồi chủ tọa. Tới 12 giờ hơn, cụ đọc bản đúc kết ý kiến các dân biểu. Không biết mất cụ mở hay tri ốe cụ nó vậy, mà nghe cụ đúc kết, các dân biểu không còn nhận ra mặt mũi các ý kiến mình đã phát biểu nữa.

Các ý kiến cũng bị cải trang! Thế là lại có một màn đập bàn đập ghế, chửi thề chửi lộn âm âm cả nhà hát Tây.

Cụ Lương vẫn bình tĩnh. Nghề của chàng là cứ âm a âm ương, tà thủng thỉnh. Cụ gõ búa cộp cộp và tuyên bố: «bế mạc, mai họp tiếp». Lý do chúng ta đều bị kiến cản bưng!»

Lại một chuyện mỉa mai. Không những mắt đã mờ mà tai ngài còn điếc nữa. Nghe dân biểu đập bàn đập ghế vì bất mãn chủ tọa, cụ chủ tọa lại nghĩ rằng họ đang đói. Đã đói thì họp làm cái mẹ gì, Đi họp là cốt có miếng ăn. Làm dân biểu hay làm chi thì cũng cần có miếng ăn trước nhứt. Đói bụng thì ta giải tán cho rồi. Thật không có ai đại đột như cụ Nguyễn văn Huyền. Cụ Huyền chủ tọa phiên họp Thương Nghị Viện từ 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều không nghỉ một phút để ăn trưa, trong khi 2 ông phó chủ tịch thì thay phiên nhau về nhà ăn và ngủ. (Độc Đời muôn mặt số 102).

So sánh cụ Huyền với cụ Lương ta thấy ngay ai là chánh khách thực sự, còn ai hiện nguyên hình là phắc sự.

tư! Ông phắc tư sở Bùn điện thì dù có lá thư Tối khẩn ông cũng thủng thẳng đã, ta phải ăn no bụng rồi mới đưa thư được!

Có làm mới có ăn, nhưng không được ăn thì làm làm chi?

Bà con thấy cụ Lương lại chủ tọa Hạ Nghị Viện, tán thán rằng: «Lại già Lương!» câu đó có thể hiểu là: «Lại vẫn ông cụ già. Nguyễn Bá Lương Chủ Toa».

Nhưng chữ «lại già» còn xuất xứ từ câu thơ Kiều: «Họ Lương có kẻ lại già».

Riêng nhà báo thì cần mong làm sao nhà nước cử tin nhiệm viên lại già này, để ngồi gõ búa cho vui. Mất mặt lại già thì anh em mất mặt nó một cái đề tài to bằng cái mặt!

Thêm một Dân Biểu mới

Ông Đạo thường hay có việc tới một trụ sở tôn giáo ở đường Bùi thị Xuân. Mỗi khi tới nơi, mới gõ cửa thì thấy một ông tùy phái ra mở cửa, lễ phép cúi đầu mới vô. Bữa qua ông Đạo nghe tin có vụ lộn xộn tham nhũng ở cái trụ sở đó về việc buôn bán giấy hoãn dịch.

Ông Đạo lại ghé qua thăm và ngóng tin cho Sóng Thần. Tới nơi, gõ cửa, không thấy ai mở. Gõ cửa nữa, vẫn chưa mở. Bực mình ông Đạo bước qua nơi cửa sổ, ngó vô. Thì thấy ông tùy phái cũ đang ngồi trên ghế sa lông hút thuốc, đọc báo. Lại quá, ông Đạo chắc rằng ông tùy phái này điếc rồi. Bèn tự mở cửa lấy bước vô.

Bước vô, thấy ông Tùy phái đứng dậy, tươi cười: «chào ông Đạo! Ủa sao tùy phái nó không mở cửa cho ông Đạo?»

Quái lạ! ông Đạo tự nhủ thầm: Me xư này lại thăng chức làm bí thư rồi chứ? Sao lại có tùy phái mới?

Trong lúc đó thì ông tùy phái cũ đang cầm tờ báo vứt xuống đất chửi thề: «Mẹ họ, nhiệm kỳ của người ta chưa bắt đầu mà chúng nó đã chửi, vậy thì ai còn muốn phục vụ quốc dân nữa!»

Ông Đạo trở mặt ngạc nhiên, không ngờ ông tùy phái này lại quan tâm tới thời sự như vậy, cũng góp ý kiến!

— Ở thì TT mình đắc cử xong, chưa kịp làm việc mà, tội nghiệp

(Xem tiếp trang 56)

như thế đấy!

Những chiếc xe chữa lửa hú còi chạy vút tới căn nhà cháy. Căn nhà trên đường Hồng Thập Tự. Những chiếc nệm mousse bốc lửa liếm bay cả nóc nhà và một phần đám lá cây. Những chiếc nệm thì đồ nằm trên đó những người đàn ông đàn bà MAKE LOVE NOT WAR.

Những thi sĩ, văn sĩ thường viết là hai thân xác ôm nhau là hai khối lửa. Nếu thế thì thành phố này có nhiều đám cháy trong đêm. Nếu thế thì ông Đỗ trưởng phải xin thêm tiền Mỹ để mua xe chữa lửa.

Căn nhà đó là tiệm bán nệm mousse. Những chiếc xe chữa lửa hú còi chạy vút tới một nơi nào đó trong thành phố. Một người đàn bà nói với một thanh niên :

— Chắc lại có một đám cháy ở khu nhà là !
Người thanh niên mỉm cười với người đàn bà :
— Không phải đâu ! Người cháy đấy !
— Làm gì có chuyện lạ như thế !
— Tôi muốn nói là những người xuống đường với những tâm hồn bốc cháy... vì thế họ phải xit nước.

— À ra thế !
— Vâng, như thế đấy !
Cô bé bảo người thanh niên :
— Anh làm ơn cho tôi mượn cái bút xanh. Cô bé đang cầm cái bút Bic đỏ.
— Nếu thế thì càng tốt. Cô bé nói.
Người thanh niên đưa cho cô bé cái bút xanh. Cô bé hỏi :
— Tại sao lại... càng tốt ?
— Vì tôi đang cần một cái gì đó... màu hận thù..

Cô biết không, trên bàn làm việc của Hitler bao giờ cũng có bút xanh đỏ. Khi ông ta viết cho người tình thì ông ta viết bằng màu xanh, khi ông ta viết về chính trị, chiến tranh ông ta viết bằng màu đỏ. Từ sáng đến giờ tôi viết nhiều điều bay bướm quá ! nhiều màu xanh quá rồi !

Người phi công trẻ được phép trở về thành phố chữa bệnh. Một bên mặt hắn có nhiều vết rỗ. Những vết sẹo còn lại vì hắn bị trúng đạn phòng không. Hắn móc bao thuốc Ruby Quân tiếp vụ ra. Bao thuốc có vẽ hình 1 anh lính xung phong oai hùng lắm. Hắn rít vài hơi trong cơn mưa lạnh. Hắn định ghé thăm



● TÊĐÊ

người tình. Thì cứ gọi là người tình đi. Nhưng nghĩ kỹ, hắn lại bỏ ý định đó. Hắn nhớ tới ông bà cụ có bé. Tiền tài và bằng cấp ! Bây giờ hắn chỉ có cái bằng bay, bao thuốc Quân tiếp vụ và mấy trăm bạc còn lại trong túi. Hắn vẫy tay gọi một chiếc xích lô máy :

— Lên Ngã Ba chú Á... Lẹ lẹ dùm !
Những người cảnh sát đã chiến đợi những con rùa lên đầu, đeo mặt nạ, rồi những vòng giây kẽm gai và bắt đầu phóng phi tiêu. Khói cay bám vào mắt vào mũi những người xuống đường và cả những người ngoại cuộc và con nít.

Xong, những người cảnh sát lại trở về công viên Lê Lợi, tháo những con rùa đặt trên bãi cỏ. Họ nằm ngủ dưới bộ tượng hai người lính Thủy Quân Lục Chiến màu đen như màu Việt Nam.

Khi những người cảnh sát đã chiến được nghỉ thì những con rùa cũng được nghỉ. Những chiếc nón sắt úp trên cỏ trông giống những con rùa. Bây giờ thì những con rùa ngủ hòa bình trên phiến cỏ xanh non.

Thưa các quý vị thường vào uống nước ở Givral, Nhiều khi quý vị quên không biết mở cửa. Đời sống văn minh rắc rối lắm ! Quý vị không biết hay quý vị đang trí ? Tôi xin quý vị hãy nghĩ đến sex là quý vị có thể mở cửa Givral mà không sợ quê, sợ lúng túng ! Vào Push. Ra Pull — Vào đây ra kéo...

cung như người ta làm chuyện say đắm nhất trên một cái đệm mousse ! Đệm mousse đã mua trước khi có xe chữa lửa tới ! Tôi còn biết có một người lính (hay nhiều người lính ?) trong những trận cận chiến khi đâm lút lưỡi lê vào cổ họng địch đã có vài giây phút không biết kéo ra !

Mà họ đã được dạy rất kỹ ở quân trường : Hãy đâm vào cổ họng rút ra, rồi lại đâm bồi vào háng rồi lại rút ra ! Push và Pull — Đây và kéo.

Nhưng có lẽ quý vị không nhớ Push hay Pull một cái cửa hay một cái lưỡi lê đời lại thú vị hơn. Hắn đến nhà một thằng bạn. Thằng bạn được giải ngũ năm 1968. Hắn thấy vợ thằng bạn đang giặt cua bằng một cái nón sắt cũ. Cái nón sắt hết cả nước sơn màu Oliue. Hắn cười thầm và nghĩ có lẽ người Mỹ không thể ngờ nón sắt Made in USA lại được sử dụng vào công việc rất hòa bình, rất hữu ích như thế.

Nếu có hòa bình có lẽ sẽ có cả trăm ngàn cái cối giã cua Made in USA.

Bây giờ thì hắn vẫn phải đội ngược cái cối giã cua đó trên đầu vì năm 1968 hắn mới 30 tuổi. Thằng bạn hắn 34 tuổi nên không được tái ngũ ! Luật tổng động viên : Dưới 33 tuổi phải tái ngũ. Mà tái ngũ thì được đội nón sắt đến ...?

Thằng bạn hỏi còn là SVSQ ở quân trường có cái tên là Mập vì nó mập.

Nội đến Mập hắn lại nhớ một chuyện thật buồn cười.

Hôm đó đại đội đang tập hợp để nghe nhật lệnh thì có tiếng nói chuyện. Rồi Mập và một thằng bạn nhỏ con nhưng cao hơn Mập một tí bị sĩ quan cán bộ gọi ra khỏi hàng và bắt trình diện.

Sĩ quan cán bộ hỏi :

— Hai anh đang nói chuyện gì ?

— Thưa Thiếu úy tôi nói chuyện đám ma một anh bạn học khóa trước tử trận.

— Giờ này là giờ nghe nhật lệnh, không phải giờ kể chuyện đám ma, anh biết chứ ? Mà nói chuyện chết chóc sao anh lại cười ?

Anh bạn đó chỉ Mập :

— Vì anh này có vẻ buồn nên làm tôi tức cười. Vị sĩ quan cán bộ nghiêm nét mặt và ra lệnh :

— Rồi anh muốn cười tôi cho cười luôn. Còn anh này buồn tôi cho khóc luôn.

Thế là theo lệnh phạt anh bạn nhỏ con phải bế Mập lên. Anh bạn nhỏ con thì cố cười « ha ! ha » còn Mập thì khóc « hu, hu » như cha chết.

Đại đội nín cười trong hàng. Sau khi nghe nhật lệnh, đại đội được tản hàng. Trước khi tản hàng đại đội phải hô to : CỐ GẮNG !

Anh bạn nhỏ con rủ Mập xuống uống la ve ở cầu lạc bộ. Nó bảo : « Đ.M, ông phải cố gắng lắm mới bỏ được cái « thùng nước lèo » của mày lên. Đ.M, được bế xuống thấy mẹ lại còn khóc. Ở nhà có bao giờ mày được vợ cưng như ông cưng mày không ? »

Anh bạn nhỏ con là người Bắc. Anh bạn Mập là người Nam. Hai anh bạn rủ nhau uống la ve ở cầu lạc bộ. Tiếng chửi thề Đ.M thật giải tỏa, thật dễ yêu, thật đoàn kết.

Về sau anh bạn nhỏ con đó đã chết thật và anh bạn người Nam có tên là Mập đã đưa anh bạn người Bắc đến tận nơi an nghỉ cuối cùng ở Nghĩa Trang Quân Đội.

Mập không khóc « Hu Hu » như hôm bị phạt nhưng anh đã khóc những giọt nước mắt khô trong tim.

— Xin lỗi ông mấy giờ rồi ạ ?

— Thưa cô tôi không biết !

— Ủa, ông có đồng hồ mà ? Đồng hồ của ông chết rồi sao ?

— Sống ? Chết ? tại sao con người khi chết không lên giây lại được, lên giây thằng em tôi. Nó sống nó cũng để tóc dài Yé Yé lắm, tôi nói hồi nó còn học trung học cơ.

Nó là lính dù. Các cô thường gọi nó là Thiên Thần phải không ? thiên thần đã chết rồi. Nhưng thôi hãy để nó ngủ. Đứng lên giây nó...

— Ông nói gì thế ? Thôi... cảm ơn ông ?

— Rất tiếc, đừng hồ tôi chết lúc nào tôi cũng không biết nữa ?

Đưa con gái thật đẹp. Đẹp như mặt cây guitare cổ điển đất tiền. Nhưng nó ngồi đó một mình kèn kiện đầy cao vọng trong ánh mắt. Vẻ đẹp trở nên vô ích, như một cây guitare không người đánh, không âm thanh, không xúc cảm. Ngoài đường phố, trong quán cà phê từng đám con trai. Chúng cũng đẹp. Đẹp đủ kiểu : Hiên ngang, lăm lăm, cô đơn, hào hoa, nghệ sĩ... Nhưng có lẽ chúng cũng vô ích như những cây đàn guitare không người đánh.

Tiếng còi hú từ xa nghe khó chịu. Có lẽ một ông lớn nào đi ? Cuối cùng đó là xe quân cảnh mở đường cho một xe bit bùng chồ tù. Qua song cửa những chiếc đầu trục và những con mắt mất thần nhìn ra đường như những con thú.

Hắn gỡ cặp lon bỏ vào túi. Sĩ quan thì không nên vào đây. Hắn vẫn làm thế mỗi lần vào xóm này. Hắn uể oải đi theo đứa con gái vào phòng. Con thềm muốn bốc lên như cách quạt trực thăng. Vẫn căn phòng tối tăm, dơ bẩn. Vẫn mùi ẩm mốc, khăn, nước. Hắn nằm cạnh đứa con gái đã trần truồng. Mùi nước hoa rẻ tiền làm hắn khó chịu. Hắn nhớ mùi nước hoa dịu nhẹ của người yêu. Người yêu đã bỏ hắn ! Hắn rúc cổ vào đứa con gái ! Nó nhột cười rình rích Chợt nó nhăn mặt.

— Mùi gì hôi quá anh ?

Hắn ngẩn người ra suy nghĩ. Hắn đánh hơi như một con chó săn. Hắn nhận ngay ra mùi quen thuộc đó. Mùi chân hắn. Hắn mới nghĩ phép từ chiến trường về. Đôi giày trận, hai chiếc vớ len đen dày đã tạo nên mùi đó, mùi đặc biệt của lính. Hắn mỉm cười với đứa con gái :

— Để anh đi rửa chân. Mùi chân đấy !

Hắn trở lại với đứa con gái, chân còn ướt. Chân hắn đã sạch. Mùi hôi chỉ còn phảng phất.

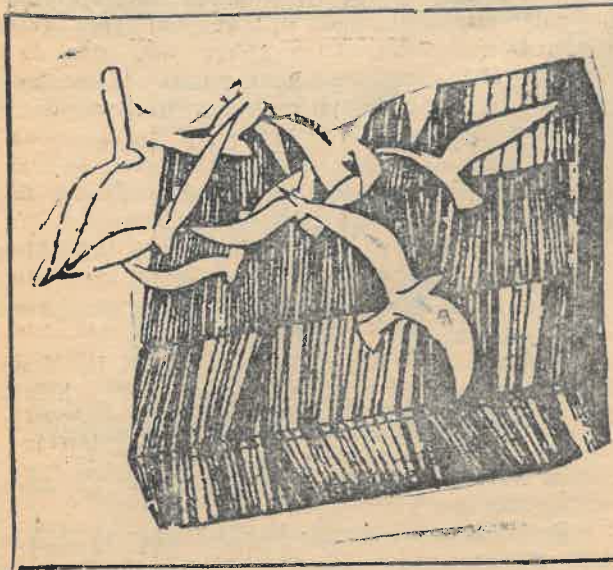
Lúc rời người con gái, người con gái hỏi :

— Bộ các anh ít rửa chân lắm sao mà dơ vậy ?

— Nói bậy ! Rửa hoài hoài !

— Sao ! Rửa kiểu gì mà hôi thế ?

— Tội anh lợi ruộng tối ngày... được rửa chân rồi ngày. Như thế đấy !



DOÃN QUỐC SỸ

Nghĩ về tương lai các Nghĩa thực Việt Nam

Thuở nghe tin Quảng Ngãi Nghĩa Thực mới thành lập tôi nghĩ ngay đó là một đốm lửa đóng góp vào nhiều đốm lửa âm thầm khác để soi sáng cho đêm địa ngục VN. Sau đó tôi vẫn luôn luôn thắc mắc cho việc duy trì và phát triển Quảng Ngãi nghĩa thực nói riêng và cả phong trào nghĩa thực sẽ lan rộng trong toàn quốc nói chung. Vấn đề sinh tử của duy trì và phát triển đó ai cũng biết là kinh tế. Người Việt mình có đặc tính là giải quyết mọi vấn đề bằng cảm tính, thực ngược hẳn với nếp sống thuần lý của Tây Phương. Khi ra ngoại quốc giao thiệp với người Tây Phương thái độ «vị tình vong lý» người Việt luôn luôn là cơn gió mát quý giá, cơn mưa xuân đập diu tưới mát cho khu vườn tình cảm chói chang nắng gắt của nhiều người bạn Tây phương.

Nhưng sáng suốt mà nhận thì số trường của chúng ta ở đây, số đoàn chúng ta cũng ở đây, ngược lại về phía Tây phương cũng vậy. Nếu Tây phương kêu gọi tình cảm bằng câu: «Người ta không thể chỉ sống bằng bánh mì» thì có lẽ chúng ta cũng nên kêu gọi lý trí một chút xiu bằng câu: «Người ta không thể giữ được một cuộc sống hoà hai miền viễn thuần bằng tình cảm»

Chính vì vậy mà tôi cứ thắc mắc hoài về vấn đề kinh tế cho những nghĩa thực mà chúng ta cần phát triển khắp nơi sau này.

Học sinh của Nghĩa Thực đến học không phải trả học phí. Được lắm! Đó là con đường tuyệt vời đúng nếp sống vị tình truyền thống của dân tộc để rửa vết nhơ thời đại đã bị đồng tiền làm cho hoen ố bao nhiêu.

Nhưng, (chỗ này chúng ta sử dụng ánh sáng lý trí một chút cho quân bình, chúng cũng không nên quên nghĩa thực cần sống và cần phát triển.

Các giáo sư dạy ở Nghĩa Thực không lấy tiền thù lao. Được lắm! Chúng ta đã làm sống lại thuở hiền hòa xa xưa của đất nước, các thầy đồ mở trường dạy học ở các thôn xóm, các vị khoa bảng mở trường ở cấp hàng huyện, hàng tỉnh, có ai thu học phí đâu. Dưới hình thức vị tình, các môn đạo mùa nào thức ấy và vào những ngày tết trong năm bảo nhau bưng, đội các hiện vật lại biếu thầy. Các giáo sư tại Nghĩa thực ngày nay không nhận tiền thù lao, nhưng các giáo sư vẫn có một đời sống để chịu dễ phục vụ sứ mạng giáo dục một cách thanh thản và hữu hiệu.

Nếu sự sa hoa phù phiếm làm dọa lạc con người thì sự khổ hạnh ép xác quá mức cũng làm mỗi mòn sự bừng nở của mùa xuân trí thức tại mọi lãnh vực. Đó cũng chính là con đường trung đạo mà đức Phật đã khuyên nhủ chúng ta nên theo.

Một kế hoạch để tự túc

Theo rồi tin tức trên báo chí,

tôi thấy Quảng Ngãi nghĩa thực đã bắt đúng mạch: đồng thời với việc học các vị không quên nghĩ tới việc gây dựng một nền kinh tế tự túc.

Nhân nói về kinh tế tự túc trước đây tôi và một số bằng hữu thân đã bàn nhau về chương trình lập một trại cải huấn cho tù nhân. Chương trình này tôi đã viết và ghép vào thành một chương trong tập trường thiên tiểu thuyết của tôi, giờ đây xin ôn lại một chút ngõ hầu giúp thêm ý kiến Kinh tế tự túc cho việc duy trì và phát triển nhiều, rất nhiều những nghĩa thực sau này.

Hãy tưởng tượng anh em chúng ta có người là một nhân viên cao cấp của bộ Nội Vụ đương thực hiện một chương trình lập một trại cải huấn cho tù nhân.

Việc đầu tiên chúng ta cần một thửa đất khoảng từ ba đến năm ngàn mẫu tây có trang bị một số máy móc. Có đất rồi, có một số nhà cửa máy móc tối thiểu rồi, chúng ta đến các nhà lao chọn chừng 100 anh đã thành án (từ năm đến mười năm cầm cố). những anh này phải thuộc loại khỏe mạnh và hạnh kiểm khá. Tới trại, buổi sáng các tù nhân đi canh tác và học nghề, buổi chiều học văn hóa. Về canh tác thoát hãy giống như thứ chóng ăn được như lúa, khoai, về lớp học văn hóa thì có đủ các trình độ từ tiểu học đến trung học. Đợi 3 tháng sau canh tác đã thu

hoạch (khoai lang, khoai tây chẳng hạn), ta mới đi lấy thêm 100 người nữa, dựng thêm nhà... Cứ thế hết trọn năm đầu ta đã có nổi 400, người và thừa sức canh tác hai trăm mẫu tây. Hết năm thứ hai thì số thu hoạch 200 mẫu tây đó, nếu không bị thiên tai hủy hoại nhiều. Có thể nuôi được 10.000 người. Chúng ta đã có bao nhiêu thặng dư rồi đó, bỏ 400 qua năm thứ ba là trại cải huấn đã có thể tự túc được rồi. Trại sẽ tự trang bị dần lấy các loại máy dệt, máy cày, máy tiện... mà mở rộng phạm vi dạy nghề. Chúng ta nên nhớ chỉ cần cái máy dệt cho học viên tập sự cũng thừa đủ mặc cho một ngàn người. Bốn trăm người mình đã huấn luyện trong năm đầu sẽ thành bốn trăm cán bộ giúp mình điều khiển một tổng số 2000 trại viên. Chỉ vất vả có ba năm đầu, về sau đã thành cơ sở thì mọi công việc tiến hành nhẹ nhàng lắm.

Những người bị lên án mười năm cầm cố mà qua đi năm năm thấy tiến bộ, kỷ luật, thì đề nghị thả. Những người học hết trung học, mà mình gửi đi thi đỗ. Có thể cho theo lên đại học, chỉ ba hay bốn năm đầu là trại cải huấn đã có đủ điều kiện kinh tế, cán bộ cho một thứ trường bách nghệ và rèn luyện xong một khối công dân hoàn lương. Lúc đó có thể khởi sự phong trào cải huấn bọn du đảng và gài điểm ở thành phố. Trại cải huấn khi đó thực đã thành một quận hành chính.

Một đảng nhốt và nuôi tù nhân, ốm đau phải chữa thuốc mà cơ thể lẫn tâm hồn tù nhân vẫn bị hủy hoại dần, vợ con dễ sa đọa, gia đình dễ bị tan nát. Một đảng trạc cải huấn đã tự túc lại còn sinh lợi, con người được hoàn cảnh thuận tiện học hỏi nghề, học hỏi văn hóa để cải thiện đời mình. Cứu một người để rồi cứu cả gia đình họ. Ban quản trị cũng như ban giáo sư của trại cải huấn đầu có cần tiền lương của chánh phủ. Cứ mỗi người trong ban quản trị hay ban giáo sư được cấp cho năm mẫu. Ông giáo sư chuyên nghiệp hay văn hóa nào đó có thể sáng leo lên mây võ lũng cày rồi giống giọt, chăn nuôi, sống giữa thiên nhiên, chiều dạy học (hay ngược lại, tùy

nghỉ thời khóa biểu). Mà thực ra các nhà giáo sư đó chắc cũng chẳng phải động đến chiếc máy cày, vì các học trò từ nhân mỗi anh xúm vào giúp thầy một tí cũng đầu vào đó cả.

XXX

Trên đây là câu chuyện giả tưởng của tôi về một trại cải huấn, tuy là giả tưởng nhưng kế hoạch thật hợp lý từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp. Nay nếu áp dụng vào trường hợp kinh tế tức cho một nghĩa thực thì càng dễ nữa, vấn đề tuyển lựa không có, vấn đề thời gian có thể chậm chước và rút ngắn đi nhiều là đương khác.

Tôi vẫn nghĩ với tấm lòng thành (mà các vị quân đốc trong Quảng Ngãi Nghĩa Thực đã sẵn có). Chúng ta bắt đầu ngay bằng những phương tiện chúng ta sẵn có (điều này các vị điều khiển Q. N. N. T. cũng đã thực hiện). Vì vậy mà Q. N. N. T. được sự hưởng ứng của nhiều giới đồng bào tại nhiều nơi. Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu cũng đã gửi tiền tặng. Điều này chứng tỏ nhiều khi chính quyền cũng muốn làm một cái gì, nhưng vì guồng máy hành chánh của họ nặng nề qua và đã sa lầy lâu quá và sâu quá nên không làm nổi, nay thấy đoàn thể nào trong nước, sức lực mới toanh, thoát mọi căn bệnh trí tuệ thực hiện được những việc nghĩa thì chính quyền họ cũng không hẹp hòi gì mà không giúp.

Về khoản đầu tiên làm sao có được một khoảng đất sinh tồn từ một đến năm ngàn mẫu, chúng ta có thể tùy nghi xin của các hội đoàn giáo hội Phật giáo, giáo hội Công giáo và chính quyền.

Quảng Ngãi Nghĩa Thực nói riêng và những nghĩa thực sẽ mở nói chung nếu được duy trì và phát triển theo chiều hướng này thì mỗi nghĩa thực là một tế bào lành mạnh cho cơ thể quốc gia: Chúng ta chữa bệnh đến tận gốc.

Đường Hướng Giáo Dục của các Nghĩa Thực

Như trên vừa nói thì đường hướng giáo dục của các nghĩa thực vô hình chung đã theo con đường tri hành hợp nhất, con người gắn bó với thiên nhiên và thể quân bình giữa ngành học nhân văn với những ngành học kỹ thuật.

Chúng ta kể từ nay đã nên phóng tia nhìn vào sâu tương lai và chuẩn bị trước cho mỗi nghĩa thực sẽ trở thành một viện đại học bách khoa với đầy đủ sắc thái khác biệt của từng địa phương.

Tôi đã hồi hộp tưởng tượng ngay từ bây giờ phân khoa Văn Học trong viện đại học Bách Khoa Bình Dân hậu thân của nghĩa thực đó. Phân khoa Văn học sẽ lập thành hẳn hoặc 1 cái làng có lũy tre xanh bao bọc, có ao bèo, có vườn cau, đàn gà, có đủ cả đình, chùa, miếu đền tức là làng miền Bắc, Loạt một làng với những đặc tính miền Nam. Như vậy mỗi phân khoa Văn học là một viện bảo tàng của nếp sống dân tộc. Học Văn khoa Việt Nam phải đi tìm mình trong nếp sống Việt Nam. Tôi khởi nhắc lại đây tính cách quân bình mới, cũ (tiền bộ với bảo thủ) luôn luôn được giữ vững, vì làng Việt Nam của phân khoa Văn Học chỉ chiếm một khoảng nhỏ trong khu bách khoa đại học mệnh mông này. Chính vì rễ bắt sâu vào nếp sống dân tộc với những hình ảnh làng, thôn xa xôi đó mà chúng ta đồng hóa được dễ dàng và đúng mức mọi nếp sống đương thời. Lấy căn bản nhân văn đó làm nền, chúng ta tiến tới giáo dục tất cả những tuổi trẻ tài năng của đất nước vào những ngành kỹ thuật chuyên biệt thích hợp. Được vậy việc kỹ nghệ hóa quốc gia để trở thành phú cường không còn là việc khó mà nhân tính vẫn được bảo đảm tới mức tối đa. Tôi nghĩ đến lời của Alfred North Whitehead:

« Những gì mà chúng ta nhắm sản xuất là những con người có cả văn hóa và kiến thức chuyên môn. Kiến thức chuyên môn sẽ giúp họ đất đứng để khởi hành; văn hóa sẽ hướng dẫn họ sâu xa như triết học và cao cả như nghệ thuật. »

Tôi luôn luôn nghĩ và gửi về Quảng Ngãi Nghĩa Thực (và những nghĩa thực trong tương lai) trọn vẹn niềm tin như vậy đó:

Chữa bệnh tận gốc!

Xây nhà tự mông!

Một nền học văn quân bình!

Nghĩa thực hãy mở cho bằng được một kỷ nguyên mới: vừa học vừa thực tập, vừa sản xuất trong một cộng đồng giáo dục tự túc, tự lực, tự cường thật sự chứ không phải sáo ngữ!

DOÃN QUỐC SỸ

Chiến tranh, hòa bình đi về đâu?



LÝ ĐẠI NGUYÊN

Càng gần tới lúc chiến tranh sắp kết thúc, càng nhiều vấn đề rắc rối xuất hiện. Chính vì thế mà ngay những người cầm nắm trong tay những yếu tố để chấm dứt chiến tranh cũng không dám khẳng định được Hòa bình sẽ đến như thế nào, và đến dưới hình thức nào.

Nhất là cuộc chiến tranh Việt Nam mang rất nhiều tính chất phức tạp nhất của thời đại. Chiến tranh phát khởi do những mâu thuẫn quốc tế và nội tại Việt Nam. Muốn có hòa bình phải giải quyết nổi những mâu thuẫn đó.

Yếu tố nội tại Việt Nam thì rõ ràng là cuộc chiến tranh của hai miền Nam Bắc, hai chế độ Tự do và Cộng sản. Nhưng thật ra nó không ngừng lại ở đó, vì cuộc chiến này được lồng dưới hình thái cuộc chiến tranh nhân dân. Bắc Việt không bao giờ thừa nhận họ đem quân từ Bắc vào Nam để phát khởi cuộc chiến. Vì rằng cuộc chiến đó do chính những người Cộng sản miền Nam tạo ra dưới hình thức chiến tranh du kích. Nếu có sự tham dự của Bắc Việt thì đó cũng chỉ là lực lượng trợ giúp mà thôi.

Đích ra cuộc chiến tranh tại miền Nam do Cộng sản phát động đều xuất phát từ Hà Nội. Nhưng vì muốn dấu mặt giới lãnh đạo Hà Nội đã phải tạo ra một MTGPMN. Khi mặt trận thành hình và đấu tranh, thì dù chỉ trên danh nghĩa thôi, MT đó cũng lại là một thực thể có những quyền lợi và lối nhìn vấn đề khác Cộng sản miền Bắc rồi.

Dù hệ thống lãnh đạo của Hà Nội có mạnh và chặt tới mấy, thì cũng không thể sao kiểm soát chặt chẽ nổi MTGP. Nhất là khi cuộc chiến sắp chấm dứt, Bắc Việt vì quyền lợi của họ phải ngưng cuộc chiến này lại, vì áp lực của các nước Cộng sản đàn anh, họ không thể nuôi dưỡng cuộc chiến thêm nữa, thì lúc đó mới là lúc MTGP nhận thấy bị phản bội và mâu thuẫn lớn lao giữa cộng sản Bắc Việt và Cộng sản miền Nam mới vỡ ra.

Trong mặt trận giải phóng vấn đề chỉ không có sự mâu thuẫn với Bắc Việt còn mâu thuẫn nội bộ, giữa những cán bộ Cộng sản trung kiên và những người theo mặt trận chỉ vì ảo tưởng chống Mỹ cứu nước. Cũng như những người gia nhập MT trước và sau tết Mậu thân.

Ngay chính nội bộ Miền Bắc cũng lại có những mâu thuẫn giữa những người thân Nga, thân Tàu

muốn đưa cuộc chiến vào chiều hướng chiến lược của Nga hoặc của Tàu. Dù rằng Bắc Việt đang thực hiện đường lối vượt cả 2 bên Nga Tàu, nhưng tính cách tạm thời không thể duy trì lâu được, vì mỗi ngày cuộc tranh chấp Nga Tàu mỗi lớn mạnh.

Về phía Việt Nam tự do, mâu thuẫn tuy không thành những thế lực chống đối quyết tử với nhau, nhưng quả là đầy rẫy. Đầy rẫy đến độ không người nào có thể biết chắc rằng Miền Nam này sẽ đi về đâu.

Chính quyền và các thế lực Nhân Dân luôn co nhau như kẻ thù. Các thế lực dân chúng thì vừa lo chống chính quyền vừa lo chống nhau. Dân chúng trở thành bơ vơ không biết đặt tin tưởng vào đâu. Đồng thời dân chúng cũng quá sáng suốt và tinh khôn, chính quyền rất khó áp dụng nổi chính sách độc tài ngu dân để buộc dân chúng phải triệt để tuân theo chính quyền.

Về phía Quốc Tế, thì mâu thuẫn cũng chồng chất. Mỹ là một siêu cường trực tiếp cầm nắm vận mệnh cuộc chiến Việt Nam. Chiến tranh Việt Nam nổ ra chính vì kế hoạch của Nga Mỹ nhằm khống chế Trung Cộng. Nhưng rồi cuối cùng thì Mỹ nhờ chiến tranh Việt Nam để đi với Trung Cộng, Nga tự cảm thấy họ bị hất cẳng khỏi Á Châu. Chính vì vậy, dù Nga đã nhượng bộ Mỹ ở Trung Đông, Mỹ đang mở lối cho Nga vào Âu Châu, nhưng vấn đề thực chốt là ở Việt Nam vẫn chưa giải quyết xong.

Thế nên Nga cố thúc đẩy Bắc Việt tiếp tục cuộc chiến, trong lúc Trung Cộng muốn mau kết thúc cuộc chiến để Mỹ giải vây cho Trung Cộng ở Đông Nam Á. Mỹ thực ra cũng chưa dám tin hết mình vào Trung cộng, Mỹ cũng không muốn chấm dứt cuộc chiến khi mới tình Mỹ - Tàu vừa mở đầu. Tức là Mỹ cũng chưa dứt khoát chọn ngã hân về lập trường của Nga hay Trung Cộng. Mỹ vẫn muốn đứng ở thế mà để cho cả Nga lẫn Tàu phải cầu cạnh. Tức là vừa như muốn nóng ruột kết thúc chiến tranh để làm vừa lòng Tàu, vừa như muốn trì hoãn để được lòng Nga.

Nhưng thực ra trong nội bộ của Mỹ cũng không thể duy nhất một mối. Những phe đối lập của chính phủ Mỹ đứng hẳn về lập trường hòa bình để thúc bách chính phủ Mỹ phải mau kết thúc chiến tranh Việt Nam. Nhưng đồng thời họ cũng cố đưa ra những lập luận quá lỗ để cho phe bên kia (tướng

đang Mỹ sẽ phải nhượng bộ hơn nữa, làm cho phe bên kia cố gắng mình lên để đòi hỏi chính phủ Mỹ phải thỏa mãn họ nhiều hơn.

Dịch ra đối lập Mỹ, không phải là muốn kết thúc chiến tranh gấp hơn chính quyền Mỹ, mà họ chỉ muốn tìm cơ để đẩy chính quyền Mỹ vào thế kẹt. Thế kẹt nhất của chính quyền Mỹ là cuộc bầu cử Tổng Thống Mỹ năm 72 đã đến gần. Muốn tái đắc cử, TT Nixon không thể làm ngơ với vấn đề Hòa bình Việt Nam được. Nếu làm ngơ ông cũng đành phải đi theo đường lối của cựu TT Johnson, nghĩa là không tái ứng cử nữa.

Muốn tái ứng cử, thì Nixon phải giải kết chiến tranh trước ngày bầu cử TT Mỹ. Có 2 lối giải kết chiến tranh là nhượng bộ thêm đối với phe bên kia, hay là liên kết chặt chẽ với Trung Cộng để đè bẹp phe thân Nga tại Bắc Việt. Nhưng điều này Mỹ cũng hết sức lo ngại, lo ngại trước hết là sẽ gặp phải sự phản kháng của Nga ở khắp thế giới. Nếu Nga không có phản ứng gì thì Bắc Việt đành lọt vào tay Tàu, điều này là 1 mối nguy lớn đối với Mỹ trong tương lai.

Phải làm thế nào để có hòa bình?

Đang lý khi mới bắt đầu có chiến tranh thì giới lãnh đạo cuộc chiến đó phải tìm trước phương thức làm thế nào để có hòa bình. Nhưng ở đây, Mỹ chỉ muốn có chiến tranh Việt Nam để tiến vào Hoa Lục. Thế nên khi vào chiến tranh họ đã không dự liệu cho việc kết thúc. Họ tin tưởng ở sức mạnh của kinh tế và kỹ thuật. Họ cho rằng khi Tàu đã đi với Mỹ thì vấn đề giải kết chiến tranh trở thành dễ dãi. Nay thì họ đã đi được với Tàu rồi, nhưng việc giải kết chiến tranh Việt Nam lại không dễ như họ tưởng.

Để cứu vãn tình thế, Mỹ đã đưa kế hoạch Việt hóa quân sự ra để áp dụng. Tức là trao trả cuộc chiến này cho Người Việt tự đảm trách lấy. Nhưng câu bàn của vấn đề Việt hóa người Mỹ đã cố tình quên đi, hoặc họ không tìm thấy. Đó là tinh thần của người Việt.

Sau thời gian dài chinh chiến. Người Việt đều chán chiến tranh rồi. Nhất là cuộc chiến đó, trước khi được Việt hóa bằng danh của Mỹ quá lớn đã che khuất hình ảnh bé nhỏ đau thương của người Việt. Người Việt đồng hóa Mỹ với chiến tranh, ghét Mỹ ngang với ghét đối phương. Tâm lý chán ghét chiến tranh cộng với sự mất tin tưởng vào giới lãnh đạo do Mỹ đã đưa lên kéo xuống tại Việt Nam của dân chúng, cho nên ở Miền Nam đã mất đi rất nhiều năng lực chiến đấu.

Với sự ngoan cố muốn kéo dài tới và tận cuộc chiến đó phe bên kia chủ trương, chương trình Việt hóa là một dấu hiệu bên này cũng tiếp tục chiến tranh tới vô tận. Trong khi cả hai bên rõ ràng là đã kiệt sức. Nói chung là Dân tộc Việt bé nhỏ này mệt quá rồi.

Tin vào điều đình ư? Khó quá, điều đình làm sao nổi vì trong thế trận còn quá nhiều mâu thuẫn chồng chất, mà càng ngày mâu thuẫn lại càng gia tăng. Gần 3 năm điều đình đã nói rõ điều ấy.

Mục tiêu đi với Hoa Lục của Mỹ đã đạt được, đó chỉ mới làm cho quân bằng các thế lực trong cuộc chiến mà thôi, đó chưa phải là yếu tố

quyết định đưa tới Hòa bình cho Việt Nam. Đó đây thì mục tiêu của cuộc chiến giành cho Việt Nam mới nổi bật hẳn lên đối với Mỹ.

Mỹ không muốn Bắc Việt hoàn toàn rơi vào tay Nga hay Tàu. Mỹ muốn Bắc Việt vẫn đi nước đôi để dùng Nga cầm chân Tàu ở Đông Nam Á, trong khi Đông Nam Á chưa đủ mạnh. Nhưng đồng thời Mỹ lại cũng muốn đòi hỏi Bắc Việt phải ngưng cuộc chiến ở Miền Nam để Mỹ rút quân về nước giải vây cho Trung cộng. Nhưng một khi Mỹ rút hết quân về nước, chiến tranh tại Nam Việt được Bắc Việt đồng ý kết thúc, thì tư thế của Tàu sẽ lập tức lấn át Nga tại Bắc Việt. Bởi đó dù đã kiêu quệ Bắc Việt cũng không thể chấp nhận một cuộc ngưng bắn tại Việt Nam được.

Dù Bắc Việt có muốn đáp lời kêu gọi của Mỹ để được đền đáp một số tiền bồi thường chiến tranh thật lớn cũng không nuốt trôi. Qua cuộc viếng thăm Bắc Việt của chủ tịch Liên Xô Podgorny ông này đã thẳng thắn tuyên bố: Nga vẫn còn là Đại Cường tại Á Châu và để nghị thành lập một hệ thống an ninh Á Châu. Thêm ý là bao vây Trung Cộng.

Nhìn vào cục diện hiện nay, thật khó có thể thấy hòa bình VN được. Nhưng cả ba thế quốc tế lớn là Mỹ Nga Tàu đều cũng muốn có hòa bình VN chỉ khác một điều là hòa bình đó phải lợi cho họ.

Nga sợ hòa bình đến sớm, họ sẽ mất ảnh hưởng tại Á Châu. Nhưng một khi Mỹ quyết tháo chạy khỏi VN, dù cho toàn thể VN có lọt vào tay Cộng sản cũng mặc, thì lúc đó Nga cũng lại mất VN với Tàu ngay. Chính vì vậy mà ý chí của Nga không thể buộc Mỹ phải kéo dài chiến tranh được. Nga chỉ muốn miền Nam này nằm trong ảnh hưởng của Mỹ và lực lượng của Mỹ phải mạnh ở miền Nam để cho thế của Nga tồn tại ở miền Bắc.

Chính vì vậy mà hơn ai hết Nga muốn cho miền Nam này mạnh, và Mỹ phải có ảnh hưởng ở đây để thường xuyên đe dọa Trung Cộng. Trung Cộng muốn mau kết thúc chiến tranh, để bớt một mối lo ở miền Nam, đồng thời triệt để vận dụng chiến tranh nhân dân vào việc thôn tính miền Nam Việt và các nước Đông nam Á.

Vậy muốn kết thúc chiến tranh Mỹ phải quay lại nhìn vào nơi đã phát xuất chiến tranh, và những yếu tố nội tại để gây ra cuộc chiến đó ở ngay miền Nam VN này.

Để đánh tan hy vọng về một cuộc chiến tranh nhân dân Trung Cộng. Để miền Nam trở thành một mối đe dọa với miền Bắc, giúp Nga có thể đứng tương đồng với Trung Cộng tại B.V. Để người Mỹ rút quân mà không sợ bị Cộng sản nuốt mất miền Nam. Điều cần là miền Nam này phải mạnh.

Muốn mạnh, muốn cuốn hút được dân chúng, để thoát khỏi vòng ảnh hưởng của chiến tranh nhân dân. Nam Việt phải có một cuộc cách mạng toàn diện, đứng với khát vọng của dân chúng. Tạo một sinh khí mới cho V.N và hào khí mới cho Á Châu. Có như vậy, các quốc gia Á Châu mới tự tin được ở sức mình, rồi liên kết với nhau bảo vệ hòa bình chung.

Những khuôn mặt của thoại kịch tivi (bài 1)



Trước ống kính tivi : Vũ Đức Duy — Bích Thủy — Diễm Kiều — Huỳnh Thanh Trà trong vở kịch : CỐ GIÁC LOAN.

BAN KỊCH VŨ ĐỨC DUY :

kịch vui với chủ đề xây dựng nhẹ nhàng

Giờ kịch tivi tới thứ bảy

Mỗi tháng đôi lần, đôi khi không nhất định, khán giả tivi được xem show kịch của ban Vũ Đức Duy. Không kể những lúc bị ngắt khoảng bởi các «quảng cáo» cho thẻ căn cước, thẻ cử tri, bầu cử... v.v.. Cộng thêm một rừng tin : tin chọn lọc, tin ngắn tin giờ chót, tin cuối cùng, tin tức (mình) v.v.. Những chuỗi cười của khán giả kéo dài đến 11, 12 giờ đêm tuy kịch V.Đ. Duy vắng mặt những tay hề Tùng Lâm, Xuân Phát, Khả Năng...

Thành phần diễn viên của ban kịch V.Đ. Duy đa số là người Bắc, và đa số cũng diễn độc quyền :

— Vũ Đức Duy

- Bích Thủy
- La Thoại Tân
- Lê Tuấn
- Thái Văn
- Kiều Hạnh
- Diễm Kiều
- Tâm Phan
- Anh Tuấn
- Vũ Huyền
- Bích Sơn. v.v...

Trước hết là ông trưởng ban cũng là diễn viên nòng cốt :

VŨ ĐỨC DUY : 35 năm làm kịch

Phóng viên báo Đời được tiếp xúc với nhà viết kịch kiêm diễn viên Vũ Đức Duy tại nhà riêng của ông, đường Bàn Cờ Saigon. Sống

► PHẠM NGÀ thực hiện

cùng vợ và 3 cháu (bé Thảo lớn nhất vẫn xuất hiện với bố trên sân khấu). Hiện nay đã 53 tuổi, đã hoạt động kịch nghệ từ 35 năm nay, đáng người khỏe mạnh trẻ trung vì bên cạnh cái môn giải trí sách chương của Kim Dung, ông rất ham thích sport và ngày nào cũng vợt tennis.

Hồi tưởng lại những ngày hoạt động xa xưa, ông cho biết :

— Tôi ham mê diễn kịch, viết kịch từ hồi còn đi học nhưng thời trẻ của tôi chỉ có bộ môn hát bội để tôi theo dõi và rút ra những nhận xét để tập tành mà thôi. Sau một thời gian hát hỏng làm vào công qua các Liên khu cũ, tôi với Phạm Duy, Kim Tiêu. v.v. năm

1940 tôi về Huế dạy học và nhờ vở kịch «Cha con» tôi tập cho học trò tôi diễn. Ông thân của tôi mới đề sang bên cái quan niệm cổ truyền là «Xướng ca vô loài» và tin là tôi đi đúng con đường tôi chọn. Văn nghệ cũng có tác dụng bày tỏ lắm chứ anh. Ngày nay có lúc nào hồi tưởng lại những gian lao cực nhọc trên con đường hoạt động của mình tôi thấy ít như khi nhắm mắt mình cũng thấy mình đã làm theo điều mình thích.

Một thời gian, V.Đ.Đ. đã làm giáo sư ban kịch nghệ tại trường QGÂN và trong thời còn theo học ở trường Thăng Long Hà Nội khoảng 1934, 35 (học với Nhất Linh, Vũ nguyên Giáp) ông cho biết rất say mê kịch của Đoàn Phú Tứ :

— Xem xong vở «Ghen» của đoàn Phú Tứ và về xem lại mới biết vở này phóng tác theo vở «Jalousie» của Lacchiri tôi càng phục Đ.P.T. hơn. Người phóng tác đã làm vở kịch «sống» hơn, vượt hẳn bản chính.

Chủ trương : Kịch vui và xây dựng nhẹ nhàng

Vở kịch đầu tiên của ban Vũ Đức Duy là vở «Tội ác và hình phạt» diễn trên vô tuyến truyền hình vào khoảng năm 65. Tiếp theo là những vở : Người tài xế trong đó trình bày những ngộ nhận buồn cười của gia đình một ông quản lý nông trại đối với ông chủ trẻ (La Thoại Tân thủ diễn) giả dạng đến làm tài xế trong nhà; hay một vài vở khác La Thoại Tân vẫn thủ vai một ông triệu phú giả dạng người làm công nghèo nàn v.v... Kết cục của vở kịch đúng với sự tiên đoán của khán giả (nhờ biết sự giả dạng ngay từ mở màn) nhưng ông trưởng ban đã nói rõ về những sự đột biến đã lôi kéo được sự theo dõi của khán giả từ đầu chỉ cuối vở kịch :

— Hình như mình phải «lừa» khán giả một tí về những diễn biến đưa đến cái kết cục để đoán là ông chủ giả dạng sẽ hồi cười có con gái ngoan hiền. Phải nói là những đột biến, ví dụ như đoạn suýt chết nữa thì ông chủ rơi mặt nạ.

— Ông quan niệm thế nào về sự khác biệt giữa hai kịch. bi

kịch ? Kịch bình dân dễ dãi và kịch «cao» ?

— Chúng tôi không chủ trương loại kịch than khóc nhiều quá (ông trưởng ban V.Đ. Duy cười nhẹ) đời đã buồn quá nghe thấy càng buồn thêm phải không anh ? Lại không phải là loại farce gồm những màn chọc cười. Loại này cũng thế nói lên được một ngụ ý xây dựng, tuyên truyền nào đó nhưng tôi chọn lối Comédie, légère, dí dỏm, vui vẻ nhưng gai ghém được một chủ đề xây dựng hơn. Ngày nay trên màn ảnh nhỏ, loại bi kịch diễn tả một thảm trạng nội tâm chẳng hạn, có kết cấu hết sức đồ sộ và mạch lạc thì không được khán giả tán thưởng lắm. Có thể đây là loại kịch «cao» như anh muốn nói nhưng lại xa lạ với tầm mức thưởng thức của đa số khán giả.

Sau đó, ông phân biệt 2 loại soạn giả kịch. Thứ nhất là loại soạn giả chủ quan thì trong kịch bản của họ, bất cứ một nhân vật nào cũng có thể mặc lấy con người của tác giả. Kết quả là một nhân vật có vai trò thấp trong vở kịch như một ông lái đồ, một bà chủ quán tầm thường v.v... đều có nói những ngôn ngữ hết sức văn hoa và triết lý. Trái lại :

— Tôi theo khuynh hướng khách quan nghĩa là mỗi nhân vật tôi chỉ cho họ nói những ngôn ngữ đúng với cái giới, cái thành phần xã hội bao hàm vai trò của họ. Điều này làm kịch gần với đời sống hơn : 1 ông xích lô khó có thể nói cả tràng triết lý. Còn trong trường hợp của ông chủ La Thoại Tân, giả dạng người tài xế thì tôi sắp xếp một dịp cho vai này hé một chút con người trí thức của nó. Đó là đoạn tài xế «La Thoại Tân» sửa nhẹ có chủ kênh kiệu và cách đọc cái tên nhà văn Camus đúng với giọng Tây.

Đến đây ông trưởng ban chợt khế giọng lại như tâm sự :

— Nhờ kinh nghiệm sống tôi mới viết được khách quan như thế anh ạ. Viết kịch thật ra khó lắm, anh cũng thấy hiện nay có rất ít kịch tác gia và kịch bản ? Ban kịch lại nhiều quá. Hình như đó là tình trạng chung của lãnh vực văn nghệ nước mình : khó tiến mạnh vì tự do đa tạp quá.

Diễn viên và diễn viên giỏi :

Hỏi về sự quan trọng của diễn viên trong lãnh vực kịch, ông trưởng ban giải thích cặn kẽ về thuật «đo ni đóng giày».

— Mình phải chú ý vào cá tính của mỗi kịch sĩ mỗi diễn viên để viết kịch thì khi trình diễn mới thành công. Đóng một vai hợp với con người mình thì người diễn mới thấy thích thú diễn xuất thần được. Làm sao giao cho cô Bích Thủy 1 vai trầm tư già nua được ?

— Ông quan niệm thế nào về một diễn viên xuất sắc ?

— Đầu tiên phải có khiếu. Sau đó có thể đóng được cả hai vai bi và hài. Như cô Kim Cương chẳng hạn, vai bi lụy thì nổi tiếng rồi và khi qua vai khôi hài cô cũng thành công vì cô biết nói những câu hài hước một cách hết sức duyên dáng

— Mẫu tánh tình nào thì có thể đi theo nghề kịch được ?

— Cứ nhìn một đám trẻ con ngồi xem Hùng Cường Mai Lệ Huyền hát nhạc kịch động trên tivi, đưa này bắt chước lúc lắc giống ngay thì có «khiếu đấy». Nhiều đứa trẻ khác ngồi xem kịch đưa ra những nhận xét tế nhị đến tôi cũng phải giật mình.

Thoại kịch và cải lương, ciné

Đầu tiên, ông trưởng ban Vũ Đức Duy nêu ra sự khác biệt giữa kết cấu (Composition) kịch và kết cấu cải lương. Kịch sân khấu hay bất cứ loại kịch nào ở đâu cũng chỉ gói ghém trong những éo le, mâu thuẫn (ví dụ : một mối tình tam giác). Đó là hiện tượng bình cũ rựu mới. (Kết cấu cũ, diễn tiến mới) có cả ở kịch nghệ của các nước ngoài, như kịch của Pháp, Ý ngày nay vẫn chưa ra khỏi những quy tắc của kịch Hy Lạp thời xưa. Nhưng :

— Thoại kịch khác cải lương ở chỗ sau những đoạn bi ai, than vãn không nối liền những bài vọng cổ, xàng xê, lý con sáo v.v... Đó cũng là điểm thoại kịch thu hút được giới ưa ca nhạc. Về văn chương ngôn ngữ thì thoại kịch cũng chịu ảnh hưởng của văn chương cải lương nhiều lắm. Nên về kịch sân khấu, đại phác hội, tôi viết những vở kịch để dãi một chút thì rất thành công. như một

đạo các vở «Thiện ác», «Bà mẹ quê» đạt đến 600 700 reprises (diễn lại) ở các kỳ đại nhạc hội qua các tỉnh.

— Ông có dự định gì cho ngành thoại kịch không?

— Có chứ anh. Tôi đang chú ý hướng dẫn lớp diễn viên trẻ như Phan Khánh, Lan, Hoàng Thiện, v.v.. Và muốn tìm một sân khấu riêng cho thoại kịch. Việc này khó lắm vì cái lương bao gồm cả ca, vũ, nhạc nên cảm quan khán giả đã quen rồi trong khi kịch không nuôi sống được kịch sĩ.

Bắt tay từ già, ông Vũ Đức Duy cho biết:

— Nói vậy chứ hiện nay tôi chỉ sống về viết kịch, diễn kịch, không làm thêm nghề gì khác nên nghèo lắm, phải đi làm bằng taxi chứ có xe riêng gì đâu. Về Ciné, thì tôi sắp làm đạo diễn một phim vui, ngắn độ 1 giờ, đề chiếu Tết chơi.

BÍCH THỦY:

Liên kịch không khác ngoài đời

Trước hết phải nói đến sự «crat» ngoại bị phóng vấn vì sự trả lời bày tỏ của Bích Thủy. Trong cuộc nói chuyện, vừa bạn bệu tíu tít với 4 đứa con nhỏ, Bích Thủy không ngớt xua tay nhún nhẩy «kể nghe vậy thôi, rồi anh đừng viết vô, đừng ghi vô nghe anh, có gì là bế tắc cuộc đời à v.v..» Nếu nhà báo «chấp hành nghiêm chỉnh», những lời dẫn đó của Bích Thủy thì chắc bài biết về BT chỉ còn là một bài tả cảnh về căn nhà gỗ màu nâu, trần thiết hết sức xinh xắn ở gần cầu Thị Nghé của gia đình kịch sĩ trẻ này (chồng Bích Thủy là một bác sĩ quân y thú y). Đó là chưa nói cứ phải trong 10 câu hỏi thì mới được Bích Thủy trả lời thẳng và trọn vẹn cho 1 câu. Đó là những câu «câu này chắc hông hề gì, nhưng mà anh viết vừa vừa thôi nghe».

Bích Thủy làm sự ra có nhiều người cho rằng cô diễn kịch trên sân khấu và sống ngoài đời không khác nhau bao nhiêu và «tôi cũng thấy vậy đó». Nhà báo nhắc ngay một cử chỉ bất sức tự nhiên (đã làm nhiều khán giả dục cựa thích phát...khóc) của BT trong vở kịch «Người khách lạ». Đó là lúc BT đóng vai một cô gái cáu gắt vì bị vỡ cái mộng làm ăn thực tế, nhưng khi bị La Thoại Tân lấy một cái

gương soi mặt đưa cho và bảo «cô hãy nhìn cô trong gương. Trong lúc cô giận trông cô càng đẹp thêm», thì cô gái Bích Thủy bèn hèn lén che mặt «a cái ông này kỳ ghê!». Nghe nhắc lại, cô kịch sĩ đã tròn mắt ngạc nhiên rồi quay sang chỗ khác cười... bẽn lèn.

Đang lê theo ngành cái lương

Bích Thủy tên thật Trần B Thủy, lập gia đình năm 65. Số tuổi nói ra sẽ làm nhiều người trố mắt: sinh năm 1944. Là em ruột kỹ nữ Bích Sơn (gần đây không thấy xuất hiện ở show kịch V. Đ. Duy) và gọi nữ nghệ sĩ kỳ cựu Bích Thuận là má tuy thật ra là cháu ruột. Đã đóng một vai phim như Ngàn năm mây bay. Tuổi Đời Mười nhưng hiện nay không có ý tham gia ngành điện ảnh nữa. Bích Thủy cũng đã từng ngâm thơ trên chương trình Tao Đàn của cổ thi sĩ Đinh Hưng. Thêm cả hát, hay hòa ca với Duy Mỹ, ông vua tổ chức đại nhạc hội, cách đây vài năm.

Bích Thủy cho biết về cái duyên của cô với kịch nghệ:

— Ở ngoài Hà nội vào tôi được má Bích Thuận cho đi học hát cải lương nhưng tôi học vất vả lắm vì tôi chỉ thích kịch, ngay từ thuở bé. Thấy cô khiếu kịch tôi liền được má cho vào học quốc gia âm nhạc khóa kịch nghệ đầu tiên.

Năm 63 tôi tốt nghiệp và bắt đầu xuất hiện trong các ban kịch Bích Thuận, Hoa Lư của nhà văn Thanh Nam. Ở tivi, thì tôi đã diễn ở ban Bích Thuận, Vũ Đức Duy, Nhân Dân kịch đoàn, Tự Do. Diễn và hát ở đại nhạc hội nữa.

— Chị thích vai nào nhất? Trong vở kịch nào?

— Hình như là trong vở «Mẹ của ai viết tôi quên rồi. Tôi thủ vai một cô gái mới lớn ở nhà quê thương một thằng bé bắt đẽ. Nhưng mà... phải là những vai vui vẻ, trẻ trung hơi ngổ ngáo một tí là tôi thích nhất.

Tự nghiên cứu và rất thuộc vai diễn

Nhà báo lại buột miệng hỏi một câu... Không được hỏi:

— Chị thích đóng chung với ai nhất? Chị thấy ai diễn xuất sắc nhất?

— Trời, đúng hời mấy câu như

vậy mà. Nói ra để mình lòng người này người nọ làm.

Nhà báo phải trở lại vấn đề chuyên môn của kịch:

— Chị trau dồi nghệ thuật diễn xuất của mình như thế nào?

— Ở QGÁN tôi có học được một số lý thuyết căn bản. Rồi qua các lần diễn, càng ngày mình càng tự khám phá các động tác mới, khiến thích hợp với mỗi vai. Nhưng cũng nhờ năng khiếu hết anh ạ. Gần đây, bạn với các cháu nhỏ mãi có khi nào tôi xem lại mình đang diễn thế nào đâu. Thêm điều này nữa, phải thuộc vai mới có tự tin, diễn tự nhiên được. Ban kịch Vũ Đức Duy vẫn thường đưa trước bài kịch cho diễn viên trước ngày thi hình nửa tháng, có thì giờ rộng rãi để xem bao quát và nghiền ngẫm từng vai của mình.

— Lần đầu tiên xuất hiện trên sân khấu...?

— Tôi xuất hiện lần đầu tiên ở sân khấu cái lương chứ đâu phải thoại kịch, gánh Bích Thuận đó.

Dám làm thầy dạy kịch không?

Bích Thủy cho biết trường QGÁN có mời cô truyền lại kinh nghiệm diễn xuất cho các học viên thoại kịch nghệ nhưng «đang lưỡng lự vì học viên thì lớn quá mà mình thì nhỏ xíu, chẳng oai phong cho nào cả».

— Chị thấy hiện trạng của thoại kịch ra sao?

— Thôi tôi không nói đâu. Nhưng hình như về nhân sự thì các nghệ sĩ cái lương sang đóng kịch nhiều quá.

— Lúc rồi chị thích làm gì?

— Cũng thích xem ciné. Về sân khấu tôi thì yếu tim nhưng tôi coi chuyện ma, chuyện suspense lắm. À, tôi hay chọn áo màu tím tím đẹp chứ anh?

Bích Thủy cho biết là hiện cô không dự tính gì trong nghề nghiệp và đời sống trong gia đình. Chủ mộng bình thường vậy thôi. Đời sống đang rất dễ chịu và hạnh phúc. Bích Thủy nói thật nhàn từ già:

— Tôi chỉ sợ một điều rất nhỏ đừng viết tôi mới nói à, sợ... nhà tôi lập phòng nhì thôi

sau đó vẫn là trước sau thôi... viết vừa vừa thôi nha. Lần thi Bích Thủy nói giọng Nam vì giọng Bắc bình thường của cô



LỜI THÚ TỘI CỦA MỘT Đứa CON HOANG

lúc ở nhà con nghĩ đời phải sống rất vội vàng vì tuổi trẻ qua mau bởi con thấy bạn con trăm thẳng chết toàn chết bờ chết bụi giữa gươm đao đầu con đã khoắc lên người áo trận đi làm nhớn như thành phố đông người nhưng đâu biết một năm mười hai tháng một lần đi công tác chết như chơi bởi làm việc an nhàn đồng tiền dễ kiếm đời lính xui con sống vội sống vàng những đêm khuya đã miệt mài chung bàn hương hũ có ngờ đâu ngày hết sang mai nên từng khuya con rất lười thức dậy rửa mặt đánh răng xe vải bày hàng những lúc đó con muốn ngồi trong quán bên tách cà phê khói thuốc vờn tan nên mười hai giờ trưa con rất lười xe vải dọn hàng về nhà hôi hám mắt, lưng hoặc mưa dồ ướt mem như chuột lột lấy lợi bần sinh đường phố dơ chân những lúc đó con muốn nằm đồ giấc ngủ bình yên chờ em thức thật khuya con thầm nghĩ đồng tiền làm con khổ nên suốt đời con khinh bỉ tiền kia

ba yêu kính con vẫn thường đồ lỗi chiến tranh làm con tán tận lương tâm quên gia đình trong những giờ nhàn rỗi Sống lửng lơ như con cá trong bùn nhưng con cá trong bùn vẫn còn sừng nào biết gì đâu sự chết đang theo bởi trời phú nó không nghĩ ngại vì là người con nghĩ mê neho đời sống quý sống sao cho mãn Tuổi trẻ là vàng chìm đáy biển sâu một mai già làm sao mò lấy ôm đồng tiền mà nằm tiếc canh trâu

buổi chiều nay hồn đường như gió cuốn hươc chân xiêu con xuống phố yêu đời con lạc lõng như lữ hành sa mạc người là người nhưng nào đâu nguồn vui đời sống, đồng tiền luôn luôn sát cánh đeo riết trái tim đeo riết không rời khi xa nhà con mới thấy lẻ loi và đơn độc chống từng cơn gió bão Đòi khi oai oản nhìn cạm nhin cháo kiếm một đồng tiền nghĩ cũng hụt hơi khi xa quê nhà con mới biết làm lính thủ đô cực khổ trăm bề khi xa quê nhà con mới biết thương ba má già cặm cùi ngày đêm lắm lúc con không cưỡng lòng con được muốn khóc vì âm thanh bất hiểu vang rền muốn khóc vì con không nhiều tiền lắm bạc tuổi trẻ hoại hư tuổi trẻ ngông cuồng con muốn trở lại từng đêm khuya xe vải bày hàng và trăm khổ nghìn cay miên đời sống con có tiền trang trải những nhu cầu lật vật đang vầy con không cần giàu nhưng con sợ đói bởi xã hội nay nghèo khó trắng tay không một ai xót thương và an ủi chỉ có những bãi dờm rơi rớt mưa bay

— PHÙ SA LỘC

Saigon tháng sáu 6171

VÔ TÌNH

Như đóa hoa còn ngậm sương đêm. giấc ngủ thăm giữa muôn lá khép. em đứng yên bên cạnh mặt trời. tốc xỏa hồn nhiên. cơn sóng vỗ đời ta một đuối.

Mưa trở về từ ngày hôm qua. mưa trở về từ muôn năm trước. dưới cạm hồng những ngón tay che. đỏ rực trái tim của quỷ. ôi tự do rồi đó em ơi. — ôi tự do ta đâu thề khốc.

Em hát bằng ngôn ngữ hoa hồng. nở rộ đời con gái.

Cùng sáng nay quên mất mặt trời. ta chợt thấy đời mình héo.

PHẠM NGŨ YẾN

CÁNH HOA CHÙM GỜI

Nguyên tác
« THỔ TY HOA »
của QUỲNH DAO

bản Việt văn
LIÊU QUỐC NHỊ



(TIẾP THEO)

Đối với cha tôi có lẽ vì yêu quý em, nên sợ tôi sẽ hại đời em, vì người sớm mang ân oán tôi là thằng số mệnh mất dạy. Ước My, em đừng ngại, rồi cha sẽ từ từ hiểu được anh... Ước My, em đẹp quá.

— Anh đã làm rồi! Tôi nói — cha anh thương tôi cũng như tôi thương anh, đó chẳng qua chỉ là một sự ưa thích bình thường, đó không là tình yêu.

— Thế làm sao mới gọi là tình yêu?

— Chẳng hạn như tôi đối với Trung Đan. và Trung Đan đối với tôi!

— Em đã làm lớn!

— Không, tôi không bao giờ làm!

— Thế thì em thật tình yêu hẳn à?

— Chắc chắn như thế.

— Em cũng chắc là em không yêu tôi?

Tôi buồn bã nhìn hẳn:

— Vâng, nhất định như vậy.

Hạo Hạo chăm chăm nhìn tôi, hơi thở hẳn có vẻ dồn dập, ngừng đầu về sau, nhưng may, hẳn nói:

— Thôi được, nếu sự thật như vậy thì tôi không biết làm gì khác hơn, nhưng mà, Ước My, em có chắc là em không làm lần nữa chứ?

— Vâng, không bao giờ.

— Thế thì tình yêu và tình bạn khác nhau ra sao?

Tôi nhìn thẳng vào Hạo Hạo nói:

— Không có anh, tôi vẫn sống được. Nhưng nếu không có Trung Đan... Tôi lắc đầu nước mắt đọng trên mi — Thì cuộc đời, năm tháng sẽ biến thành... Tôi nói không thành tiếng — Dễ sợ thật!

Hạo Hạo nâng cằm tôi lên, dùng khăn tay lau đi những vết lệ, đôi mắt đen nháy của hẳn không còn mang vẻ điệu cợt hằng ngày nữa mà lại tràn đầy vẻ thành khẩn tha thiết, hẳn gạt đầu nhẹ nhẹ, khẽ thở dài:

— Phải chỉ những giọt nước mắt này vì tôi mà đổ xuống, Ước My, tôi vẫn thấy như có điều không phải, tôi nghĩ rằng em phải thuộc về tôi. Chúng ta giống nhau thế này, lại cùng bản tánh, nhưng mà... Ờ! Có lẽ tôi vẫn chưa đủ thành khẩn, Ước My, em có thể dành cho tôi những cơ hội khác không? Tôi không muốn mình làm kẻ thua cuộc.

Tôi đặt tay vào lòng bàn tay Hạo Hạo nói:

— Hãy làm anh của tôi nhé? Hồi nào tôi giờ tôi không có anh chị em gì cả, lúc nào cũng mong mỏi có được người anh để thương yêu, bênh vực tôi.

Hạo Hạo nhảy xuống giường hẳn nói: — Tôi không muốn làm anh cô. Bước ra tới cửa, hẳn quay lại nhìn tôi nói — Tôi đã có em gái.

Nhìn theo hẳn bước ra khỏi phòng, khép cửa lại. Màn đêm đang tràn vào phòng bên ngoài, không trời xanh bạc. Bước xuống giường tập đi vài bước,

thật cảm ơn thuốc thang hiền đại, càng cảm ơn giáo sư La Nghi đã tìm cho tôi vị y sĩ giỏi. Chập chững bước về chiếc ghế đặt trước khung cửa, gió thu lạnh lạnh thổi nhẹ, khiến tôi cảm thấy có đơn, tiếng hát của Gia từ vườn hoa vàng vằng:

Đến như xuân mộng không lâu đợi

Đi tựa mây trời không định nơi.

Mong rằng những câu trên không phải là viết về một đoạn tình, bằng không thì không phải là quá đau thương chăng? Nghĩ đến Trung Đan, Trung Đan... Đó cũng có thể là một giấc mộng đêm xuân? Cũng có thể là đám mây trời trôi mãi...

oOo

Đêm dần đến, càng lúc trời càng khuya, không biết tôi đã đi ở trước song cửa bao lâu rồi, hôm nay là ngày thứ mấy? Trung Đan có giờ dạy ở tư gia nào chăng? Nếu có thì chàng sẽ về trễ lắm. Nhìn thấy ánh đèn vẫn sáng trong phòng tôi, liệu chàng có bước vào chăng? Dầu sao đi nữa tôi vẫn phải đợi!

Bồn bệ yên lặng, hình như cả nhà đều ngủ cả rồi. Tôi lắng tai nghe, tiếng côn trùng từ trong vườn hoa đang thì thầm, gió đêm xào xạc trên ngọn cây, ngoài ra không còn tiếng gì khác. Đứng dậy, nương theo bờ tường tôi bước về hướng cửa, mở cửa, rồi thò đầu nhìn sang phòng Trung Đan, không một ánh điện, chứng tỏ chàng chưa về nhà. Tại sao tôi không đến phòng chàng ngồi đợi? Nếu chàng thấy tôi là chiếc chân đau đến để đợi chàng liệu chàng có còn giận tôi nữa không? Làm như thế tuy chạm tự ái, nhưng với tình yêu, tự ái còn có gì nữa đâu? Làm thế nào đi nữa tôi cũng phải gặp chàng, vì tôi mong mỗi phút giây thích cho chàng hiểu rõ.

Bồn bệ tôi nói là làm, thế là tôi bước ra khỏi phòng, cầm cửa lại nương theo bờ tường bước về phía phòng của Trung Đan. Vặn trái cửa, phòng mở, tôi bước vào tình tìm ngạt điện, nhưng trong đêm tối, một chiếc ghế đã chạm vào chân, khiến tôi vấp ngã đau điếng, ngồi trên nền gạch, tôi rên khe khẽ, sự làm thức giấc những người trong nhà. Nhưng bỗng nhiên, tôi có một cảm giác lạ, trong phòng tối đen như hình như có một cái gì? Tôi cảnh giác ngừng đầu lên ngay lúc ấy, một chiếc bóng phớt qua trước mặt, đồng thời một thứ vải tơ nào đó chạm nhẹ vào mặt tôi. Vậy đây là người đàn bà! Bỗng nhiên tôi hoảng hốt, trong phòng Trung Đan lại có người đàn bà? Mọi sự ngạc nhiên ngoài tri tưởng tượng, tôi hỏi lớn:

— Ai đó?

Sự thật ra, thì người con gái kia đã bước ra khỏi phòng. Cánh cửa vẫn còn mở toang. Ngay lúc tôi ao chạm vào mặt tôi thì người con gái đã lướt khỏi tôi và lọt vào chiếc hành lang tối om rồi. Vậy thì cô ta là ai? Mà lại ở trong phòng tối một mình như vậy? Bà Nghi? Khởi Khởi? hay linh hồn trong nhà rung rẩy? Tôi bỗng rùng mình, cơn lạnh chạy

dài trên sống lưng, một lúc lân ngồi bất động trên nền gạch, mắt tôi quen dần bóng tối, thấy rõ cách bài trí bàn ghế trong phòng. Sự bài trí này tôi đã quen thuộc từ lâu và tôi hằng tưởng rằng ngoài tôi ra không còn một ai vào đây nữa cả. Vịn tay vào ghế tôi đứng lên, cài lại cửa bên ngoài, xong tôi mới bước đến bàn học, bấm nút điện đèn bàn, ngồi xuống ghế. Trên phần nệm tựa của ghế hãy còn ấm, như vậy người con gái lúc nãy tôi bắt gặp không phải là quỷ, vì quỷ làm sao có hơi ấm? Như vậy cô ta là ai? Chắc chắn tám mươi phần trăm là Khởi Khởi, thế cô ta ở trong phòng tối om này để làm gì? Có phải để đợi Từ Trung Đan chăng? Mặt tôi bỗng nóng lên vì ghen.

Tôi cố đọc ngồi đấy một lúc, bồn bệ yên tĩnh. Thư thả mở học tủ bên dưới bàn. Đôi mắt tôi như bị thu hút bởi 2 vật lạ, một món là chiếc mề đay đeo ngực làm bằng thủy tinh hình cánh hoa, bên trên có treo một mảnh giấy nhỏ, với những hàng chữ kiểu, tôi mang tấm giấy trên đến cạnh đèn, thấy trên ấy viết:

Mong em trong sáng như thủy tinh

Nhưng đừng giá băng như vậy

Mong em huy hoàng như thủy tinh

Nhưng đừng lạnh lùng như thế

Nét bút thật quen thuộc đối với tôi, tuy không có chữ ký bên dưới, tôi cũng biết tác giả của những dòng chữ này đó là Từ Trung Đan. Hiền nhiên, chiếc mề đay này là một tặng vật dùng để tặng cho một người, nhưng có lẽ người thụ nhận kia đã đem hoàn trả lại cho chủ nhân.

Ngoài chiếc mề đay ra bên trong học tủ còn một bức họa — Đó là ảnh của Khởi Khởi — Cặp chân mày nhỏ, đôi mắt sáng, chiếc cằm nhọn và mái tóc óng ả phủ vai. Bức họa thật truyền thần, thật tỉ mỉ. Người đã đẹp mà nét vẽ còn đẹp hơn. Bên cạnh góc, chữ ký của Trung Đan Bằng Anh ngữ và ngày tháng đề rõ. Vậy đây là bức họa đã trên một năm rồi. Lật ra phía sau, tôi thấy những hàng chữ.

Mong rằng một ngày

Auh sẽ vẽ được nét cười của em

Mong rằng một ngày.

Em sẽ không còn u hoài cô độc

Lúc đó anh sẽ nhẹ nhàng bảo:

Chúc mừng cho em, em có biết không?

Bên cạnh đó, còn một hàng chữ nhỏ:

« Trung Đan họa ngày X tháng X năm X để chúc mừng ngày Khởi Khởi hết bệnh.

Tôi ngần ngại vài phút, rồi đóng mạnh học tủ lại khép kín tất cả bức tranh và chiếc mề đay trong ấy. Bấy giờ thì tôi có thể đoán chắc chiếc bóng người con gái ban nãy là ai? — Khởi Khởi — À đem hoàn trả lại hai món quà này để thức tỉnh kẻ hay thay lòng đổi dạ? Hay là Trung

Đàn sau khi theo đuổi mãi Khởi Khởi không được rồi mới quay sang tôi ? Tôi đâu thể nào cùng Khởi Khởi tranh cao thấp được, vì ả đẹp, diễm đạm, qui phái và cao quý, tôi không có thể hơn được ả ? Còn nếu bảo rằng Trung Đan chỉ yêu có một mình tôi thì đó không là quá khách quan hay sao ? Giữa tôi và Khởi Khởi, chàng sẽ chọn tôi và bỏ rơi người đẹp Khởi Khởi ? Hay đó là sự ngộ nhận ? Ngộ nhận vì không thể chinh phục được Khởi Khởi nên chàng đã đến với tôi ? Bao nhiêu ý nghĩ quanh quẩn nơi đầu.

Tôi đứng dậy, ngắm mình trong gương nhỏ. Mái tóc ngắn rối mù, nước da trắng mặt, đôi mắt to nhưng không đen lắm — Như Trung Đan đã từng nói — Pha lẫn màu hổ phách. Đôi hàng lông mi dày, chiếc cằm cụt — Đó là khuôn mặt của tôi, một khuôn mặt của chú mèo. Ai lại có thể thương được người con gái có khuôn mặt như thế ?

Nhìn vào gương, tôi lầm bầm :

— Này Ưc My, mày đừng có khùng, mày làm thương, mồm còi lại còn nít như thế mà mày vẫn tưởng là chàng yêu mày thật sao ?

Úp mặt gương xuống bàn, tôi vừa khóc vừa bước ra, chưa kịp mở cửa thì đã nghe thấy tiếng chân người đi ngoài hành lang. Trung Đan về rồi ! Cửa xích mở, mặt tôi và chàng chạm nhau, vừa bước vào chàng đã nắm lấy tay tôi, sung sướng trong sự ngạc nhiên :

— Ưc My ! Chân em đã lành rồi ư ?

Tôi gật đầu — Có thể đi được rồi.

— Vào đây ngồi đi em.

Tôi cứng cổ — không, tôi muốn trở về phòng ngay.

— Ưc My ! Giọng chàng thật nhỏ nhẹ — Em giận anh đấy à ? Anh đã hiểu tất cả rồi !

Chàng đã biết rõ ? Biết rõ gì chứ ? Trung Đan nâng mặt tôi lên chàng hỏi :

— Ưc My, em làm sao thế ? Rồi chàng nhìn tôi dò xét, giọng nói trở nên nhẹ nhàng hơn : — Cho em hay, may nhờ anh chưa đến đổi hồ đồ, nên chưa dọn khỏi nhà họ La. Chiều nay, Giáo sư La nghị đã cùng anh nói chuyện, tuy chỉ vài lời nhưng tất cả đã được giải thích thỏa đáng.

— Thế ông ấy nói sao ?

— Giáo sư nói em thật dễ thương, dễ thương như đứa trẻ nít. Trong mắt ông, em không là thiếu nữ mười chín tuổi mà chỉ là đứa bé lên ba. Ông mong ước được đưa con như em, ngoài ra — Trung Đan bỗng ngưng nói.

— Ngoài ra sao hở anh ?

Chàng nhìn tôi dò xét, chậm chậm nói :

— Ngoài ra Giáo sư cũng nói là ông không phản đối chuyện của chúng mình. Ý ông muốn nói chuyện tình yêu đấy và Giáo sư cho rằng em lấy anh sẽ xứng hơn là lấy Hạo Hạo.

Chàng lại thờ dài — Ưc My, em còn giận anh

sao ? Hãy để bao nhiêu sự hiểu lầm tan rã. Ưc My, anh yêu em !

Tôi muốn vùng thoát cái nắm tay của chàng. Nếu không có Khởi Khởi, có lẽ tôi đã ngã vào lòng chàng, nhưng làm sao có thể xóa mờ sự thật là chàng đã từng theo đuổi ả ? Tôi chỉ là kẻ đến sau. Nếu chàng chinh phục được Khởi Khởi, liệu tôi có còn được chàng chú ý nữa chàng ? Quay đầu lại, nước mắt đọng quanh vành mi, tôi giận đối, sụt sùi bảo :

— Hãy buông tôi ra để tôi về phòng.

Nhưng chàng lại không buông mà còn nắm chặt hơn, nâng cằm tôi lên chàng nhìn thẳng vào mắt :

— Ưc My, chuyện gì nữa đó ?

Tôi lắc đầu :

— Em chỉ muốn trở về phòng.

— Em đang giận tôi, ghét tôi phải không ? Ưc My, đừng nên trách anh như vậy, anh làm sao chịu được hình ảnh của em trong lòng một người đàn ông khác. Trên phương diện tình cảm, anh công nhận anh là người ích kỷ, không muốn để em yêu một ai, đầu yêu chút chút, đó chẳng qua chỉ vì ghen, em có thể tha thứ cho anh không hở Ưc My ?

Trên thực tế, tôi đã tha thứ sự ghen tuông của chàng, tha thứ cả sự ngộ nhận, nhưng mà câu chuyện bây giờ lại khác rồi, vì bây giờ tôi đã ghen, lòng tự ái không cho phép tôi khuất phục. Giật tay ra khỏi tay chàng, tôi không nói một lời, bỏ đi về phía hành lang, vừa đi vừa tựa vào tường, bước chân lại chệch choạng nên chẳng mấy lúc Trung Đan đã bắt kịp. Có vẻ giận dữ, chàng nói :

— Ưc My, sao em ngoan cố như vậy ? Tôi đã giải thích rành rẽ như vậy mà em vẫn chưa chịu hiểu sao ?

Tôi la nhỏ nhỏ :

— Buông tôi ra !

— Không !

Tôi la lớn hơn.

— Buông tôi ra !

— Không !

— Buông tôi ra !

Lần này tôi la thật lớn, Trung Đan kéo mạnh, chiếc chân đau làm tôi đứng không vững nên ngã ập về phía chàng, trong lúc chưa lấy lại thăng bằng thì Trung Đan đã ôm chặt lấy tôi, môi chàng hôn mạnh trên môi tôi, cảm giác bị làm nhục khiến tôi chống trả, nhưng vì chàng ôm chặt quá, khiến tôi vùng vẫy không ra, tức giận tôi la lớn :

— Anh Trung Đan, anh là đàn ông, đừng ư ép hiếp tôi.

— Anh ức hiếp em à, Chàng thật ngoan cố không buông tha tôi. Tại em cố chấp không chịu nghe ai nói cả, em thử nghĩ kỹ xem, tôi đã làm gì không phải với em đâu ?

— Anh về mà xem lại học tử ở bàn sách anh thì biết !

— Thế trong ấy có gì ?

— Về xem thì biết !

— Em đi với tôi, nếu có chuyện hiểu lầm, chúng ta sẽ giải quyết ngay, chớ nếu để tình trạng như vậy kéo dài thêm ba bốn ngày nữa, có lẽ tôi điên mất.

— Tôi không đi !

— Em phải đi !

Tôi la lớn : — Em không muốn đi !

Một cánh cửa mở bùng ra. La Hạo Hạo mặc áo ngủ chạy đến đứng trước mặt chúng tôi, hấn ngáp một hơi dài, đoạn nói :

— Trời ơi ! Ưc My, bộ cô gặp cướp hay sao mà la lớn thế ?

— Hừ ! — Trung Đan có vẻ khó chịu — Anh Hạo, tốt hơn anh nên trở về phòng đi đừng xía vô chuyện người !

Hạo Hạo giả vờ kinh ngạc, hấn nói :

— Ô ! Thế ra là anh giáo sư tư gia, anh đang dạy Ưc My môn gì đấy ? Nhu đạo à ?

— Tôi bảo anh đừng xía vô anh có nghe không ? chuyện riêng giữa tôi và Ưc My không liên hệ gì đến anh cả !

Hạo Hạo nhún vai :

— Nói chuyện ? Anh nói chuyện với Ưc My sao có vẻ như diễn kịch thế ? Rồi hấn nhìn đồng hồ nói — Bây giờ đã là mười hai giờ hai mươi lăm phút, chuyện ồn ào như vậy có thể để mai nói được chăng ? Nếu không cả nhà này sẽ bị chấn động hết đấy. Hấn ngừng lại rồi như đóng kịch Hạo Hạo khom người xuống, chìa tay ra một cách lịch sự hấn nói :

— Mãn tiểu thư, tôi có vinh hạnh được đưa cô về phòng chăng ? Có lẽ chân cô đã mỏi lắm rồi đấy.

Tôi đặt tay lên tay Hạo Hạo, nhưng đồng thời bàn tay của Trung Đan cũng đã đặt lên đấy, tình hình có vẻ khẩn trương. Hạo Hạo quay người sang đối diện với Trung Đan, trong một lúc cả hai có vẻ hăm hừ nhau, khói súng như lửa quần đầu đây. Ánh đèn từ cửa rơi lên hai khuôn mặt : Trung Đan có vẻ thật giận dữ, trong khi Hạo Hạo lại bất bình, nét giận hiện lên mặt, hấn cười gằn giọng :

— Giáo sư tư gia, anh muốn dạy tôi học võ nữa à ?

Trung Đan run giọng :

— Tôi cho anh biết, tôi không thích thấy bộ mặt đóng kịch của anh nơi đây, đừng can thiệp vào chuyện riêng của tôi và Ưc My, bằng không...

— Bằng không thì sao ? Hạo Hạo khiêu khích.

— Bằng không tôi sẽ đánh gãy răng anh chứ sao. Trung Đan giận dữ hét lớn. Gương mặt chàng trắng bệch, mắt lộ ra, tôi chưa hề trông thấy lần nào chàng giận đến độ như thế. Trong khi Hạo Hạo vẫn giữ vẻ ung dung tự tại, hấn nháy mắt, chậm rãi nói :

— Đầu, anh thử xem ! Chuyện người khác thì tôi bỏ mặc, nhưng chuyện của Ưc My tôi không thể không can thiệp, vì Ưc My là khách của gia đình này, chớ đâu là gì của anh ? Giáo sư tư gia ! tôi thấy

ông có vẻ hay xen vào chuyện người khác nhé !

Từ Trung Đan trừng mắt thật lớn, hơi thở dờ dập, một lúc chàng gần từng chữ :

— Ưc My là vị hôn thê của tôi.

— Ô !

Hạo Hạo liếc nhìn Trung Đan một lúc đoạn quay sang tôi hỏi :

— Có đúng vậy không hở Ưc My ?

Trung Đan cũng nhìn tôi, chàng hồi thúc :

— Hãy nói cho hấn biết đi em.

Tôi nhìn người này, rồi lại nhìn người kia, mồm miệng ra mà nói không thành tiếng. Thế hùng hổ giữa hai người khiến tôi căng thẳng, muốn tìm một phương cách để làm nguôi không khí, nhưng trước cái nhìn như hổ thù, tôi hấp tấp :

— Tôi... tôi...

Trung Đan không chịu được, chàng quát :

— Ưc My, em làm sao thế ?

Hạo Hạo cũng quát to :

— Ưc My, em đừng sợ.

Trung Đan quay lại nhìn Hạo Hạo.

— Cầm mồm lại đi.

Hạo Hạo cũng không vừa :

— Anh cầm mồm đi !

« Bốp ! » Tôi nghe tiếng đánh nhau, trước mặt tôi rồi mờ không biết là ai đã đập ai, chỉ biết họ đang quần thảo, hoảng hốt tôi la to, các cánh cửa hai bên xích mở. Trước hết là chiếc đầu rối bù của giáo sư La Nghị, rồi tiếng quát tháo của ông :

— Đùa giỡn gì nữa đấy, sao ồn quá vậy.

Chẳng mấy chốc, ông đã đứng trước mặt chúng tôi. Nhìn thấy tôi, ông hỏi ngạc nhiên :

— Cũng lại là cô nữa hở Ưc My ? Chân cô lành rồi phải không ? Trách chi chẳng xảy ra chuyện ồn ào như vậy. Rồi quay sang hai chàng chiến sĩ vừa ngừng tay, ông nói :

— Bộ mấy người tính biểu diễn võ thuật hả, về phòng ngay, đánh nhau không biết lựa chốn lựa giờ làm ồn cả người khác.

Trung Đan lạnh lùng nói với giáo sư La Nghị :

— Thưa ông, xin báo cho ông biết trước, là kể từ ngày mai, tôi sẽ không đảm nhận vai trò của giáo sư tư gia tại đây nữa, ông cứ kiếm người khác. Tôi sẽ dọn khỏi nhà này ngay ngày mai.

Nói xong, chàng quay y người lại muốn bước đi nhưng tiếng giáo sư La Nghị quát :

— Khoan ! Đứng lại Trung Đan ?

Trung Đan đứng lại. Tiếng giáo sư giận dữ :

— Anh không dạy rồi việc thi vào đại học của Ưc My sẽ ra sao ? Này cậu trẻ tuổi, cậu có biết trách nhiệm là gì không ? Dù cậu có ngàn lý lẽ đi nữa, nếu cậu muốn dạy là dạy, không dạy là nghỉ. Ưc My mà thi rớt đại học thì tôi đập cậu gãy cẳng nghe không ? Bộ nói muốn đi là đi để dằn như vậy sao ? Đồ nói bậy !

(CÒN TIẾP)

MỘT VÒNG THẾ GIỚI

IRAN

Cảnh huy hoàng tráng lệ giữa sa mạc

Cuối tuần lễ này các vị quốc khách khắp thế giới sẽ tụ về dự một buổi lễ huy hoàng kỷ niệm 2.500 năm của Đế Quốc IRAN (ta thường gọi là Ba Tư, nhưng chữ Ba Tư đã thuộc về lịch sử, nay tên chính thức của quốc gia là IRAN).

Buổi lễ sẽ được cử hành tại Persepolis, với phế tích của một đô thị cổ bậc nhất thế giới đã bị bỏ hoang từ 2300 năm nay, từ khi đại đế Alexander của Hy Lạp tàn phá thành phố này, cướp đi các chiến lợi phẩm trên 20 ngàn con la và 5000 lạc đà. Kể từ đó Persepolis chỉ còn trơ trọi những cột trụ đá cẩm thạch cao trên 30 thước, trên những nền cũ lâu đài bằng đá, trơ vơ giữa sa mạc cát nóng.

Nhưng trong tuần này, giữa đám cột đá trơ trọi đó, đã dựng lên những chiếc lều vĩ đại có gan mây lạnh, và bên trong hoàn toàn đầy đủ tiện nghi. Nhiều xa lộ được mở tới, khách sạn được dựng lên, và một phi trường được thiết lập, chưa hết, còn cả một sân cù (golf) được mở cho du khách Mỹ, Anh. Một kiến trúc sư chuyên về đồ án

phong cảnh người Pháp được mượn để lập nên một thành phố nhân tạo, có vườn cây, hồ nước phun, và một rừng thông nhỏ.

Cuộc lễ được cử hành để kỷ niệm 2500 năm ngày thành lập Đế Quốc Ba Tư. Trên miền đất cao gần 1500 thước trên mặt biển đó, cách đây 6000 năm đã có dân văn minh trú ngụ. Vào năm 550 trước Tây Lịch, nhà vua Cyrus, một nhà đại chinh phục đã lập một đế quốc từ Tây Hồi kéo sang đến Ai Cập ở Phi Châu và Hy Lạp ở Âu Châu. Đế quốc này tàn tạ sau khi bị Alexander Đại Đế chinh phục.

Trong cuộc lễ vĩ đại tuần này, các quốc khách được mời tới gồm có các vị đế vương như vua Frederick xứ Đan Mạch, Hussein xứ Jordan, Hassan xứ Maroc các vị TT như TT Pháp Pompidou, Chủ tịch Nga Podgorny, T. Thống Nam Tư Tito, HK cử Phó T. Thống, Agnew chuyên viên đi chơi soi nước — và bà Nixon (không phải ông Nixon như số báo trước chúng tôi đã đoán lầm).

Mười «ngôi lều» được dựng lên, trong đó trang hoàng thăm Ba Tư, các bức tường đỏ và cây đèn bằng pha lê, các hồ tắm bằng cẩm thạch và đồ đạc của thời Louis XV. Các quốc khách sẽ dự cơm trong một căn lều vĩ đại, mà thực phẩm sẽ do nhà hàng Maxim ở Paris cung cấp, trừ một tấn trứng cá Caviar hảo hạng của Ba Tư, trên bờ biển Caspienne.

Hoàng Hậu Ba Tư Farah sẽ đeo vương miện với số kim cương tối đa mà sức bà đeo nổi, với những

viên kim cương to bằng ngón tay cái.

Cảnh huy hoàng tráng lệ đó được diễn ra trong một xứ nghèo nàn, có 26 triệu rưỡi dân mà theo cuốn thế giới Á Rập của Nguyễn Hiến Lê, trẻ con Ba Tư lên 4,5 tuổi đã phải đi làm ruộng, dệt để khỏi chết đói vào những năm mất mùa, và ở thủ đô Teheran trước đây 10 năm, cứ 3 người thợ thì có một người thất nghiệp.

Một nhà trí thức ở thủ đô đã phê bình: «Đem xài» bao nhiêu đồ tiền cho mấy chục vị Quốc khách sao không đem ra xài cho dân chúng? Một số người chống chánh phủ đã bị bắt.

Có lẽ vì sợ bị dân phản đối nên lễ kỷ niệm này đáng lẽ cử hành từ năm 1962, là đúng năm thứ 2500, đã bị hoãn lại 9 năm qua, Iran cũng thực hiện được nhiều cải cách xã hội và chính trị.

LIÊN HIỆP QUỐC

Ai thay thế U Thant ?

Theo thường lệ mỗi năm đến ngày Thứ Ba của tuần lễ thứ ba tháng chín, Đại Hội Đồng LHQ bắt đầu họp phiên nhóm hàng năm. Và từ trên 10 năm nay, một vấn đề luôn luôn làm cho LHQ sôi động, đó là vấn đề cái ghế ngồi đại diện cho 700 triệu dân Trung Hoa, một phần tư dân số của nhân loại. Nhưng năm nay, vấn đề Trung Hoa ở LHQ sẽ có biến đổi lớn lao, ngoài ra lại còn chuyện ông U Thant sắp sửa từ nhiệm cần người thay thế.

Ai thay U Thant ?

Nhậm chức Tổng Thư Ký LHQ từ 1961 đến nay, U Thant là người giữ chức vụ này lâu nhất, và cũng là người da vàng đầu tiên. Sau 20 năm thành lập LHQ đã có 3 vị TTK là ông Trygve Lie, Dag Hammarskjöld và U Thant. Năm 1961, Nga Xô đã vận động bãi bỏ chức vụ TTK để thay thế vào đó

một Tam Đầu chế, như vậy để lũng đoạn hơn, nhưng Nga thất bại.

Trong tháng 10 này, U Thant nhất định từ chức sau 2 nhiệm kỳ gay go làm trung gian cho bao cuộc tranh chấp quốc tế, và ông đã tỏ ra là một người đóng đúng vai trò của mình. Vai trò của LHQ, theo U Thant quan niệm: «Dù Hiến chương LHQ có những lý tưởng cao cả, LHQ là một tổ chức rất thực tiễn và trần tục, phần lớn chỉ đối phó với các thực tại chánh trị hơn là những khát vọng lý tưởng...» Mà quả thực vai trò của LHQ là như vậy. Có ngoại trưởng Ấn Độ Menon đã nói: «khi Mỹ và Nga, thỏa hiệp với nhau được thì chẳng cần có LHQ, còn khi họ bất đồng ý kiến thì LHQ cũng chẳng làm được gì hết». Nay ngoài Nga Mỹ, còn có Trung Cộng ngấp nghé vô nữa.

Bây giờ U Thant quyết rời khỏi vai trò TTK, ai sẽ có triển vọng thay thế.

Hiện nay báo chí quốc tế nhận xét có mấy nhân vật sau đây:

Ông MAX JAKOBSON người Phần Lan, người từng ngỏ ý muốn vận động lấy chức TTK của LHQ, ông đã là đại diện thường trực của Phần Lan tại LHQ từ 1965 năm nay 48 tuổi, ông Jakobson vốn là một nhà báo, rồi bước vào ngành ngoại giao. Ông chứng tỏ có khả năng, nhất là đi vận động thỏa hiệp hậu trường, thường tìm ra các công thức cho các bản quyết nghị được cả các phe chấp thuận, Jakobson lại được các xứ Phi Châu ủng hộ vì lập trường chống thực dân của ông.

Trở ngại cho ông Jakobson là gốc Do thái. Các xứ Á Rập sẽ chống ông, do đó Nga và các xứ theo Nga sẽ khó chấp nhận, ngoài ra, LHQ đã có 2 vị TTK cũ người Bắc Âu rồi.

Ông ENDALKACHERO MAKONNEN người đại diện xứ Ethiopie ở Bắc Phi Châu, nhậm chức đại sứ ở LHQ từ 1966, người da đen, đẹp trai, tốt nghiệp Đại học danh tiếng Oxford.

Makonnen có vẻ là một nhà ngoại giao mềm dẻo, trung lập và ham đọc sử. Dù là dân Phi Châu, ông lại khó được các xứ Phi Châu ủng hộ vì lập trường hơi thân Tây Phương.

Ông HAMILTON SHIRLEY AMERASINGHE đại diện Tích Lan tại Liên Hiệp Quốc, 58 tuổi và còn độc thân, theo đạo Phật ông vẫn cài một đóa hoa hồng tươi trên áo, rất chú ý ngấm qui bà qui cô. Tại LHQ ông là một tay tranh biện tài và dàn xếp cũng khéo. Ông đã từng làm chủ tịch ủy ban tại LHQ.

Bà thủ tướng Tích Lan Bandaranaike đã gửi thư cho hết các hội viên LHQ xin ủng hộ ông Amerasinghe. Tuy nhiên Mỹ không ưa ông này vì ông hơi thân Nga và ủng hộ khối Á Rập.

Ông KURT WALDHEIM. Một đại biểu của Áo ở LHQ, không vận động mạnh lấy chức TTK. Tuy nhiên nếu ông Max Jakobson thất bại, có thể các xứ Âu Châu sẽ ủng hộ Waldheim. Nhưng Nga lại ngại ông quá thân Tây Phương.

NHẬT BẢN

Nửa thế kỷ làm Thiên Hoàng

Lên ngôi từ năm 1926 tới nay Hirohito là vị Thiên Hoàng đã trị vì nước Nhật trong những giờ phút bi thảm và huy hoàng nhất lịch sử xứ Phù Tang.

Dưới triều đại của ông, nước Nhật đã từng chiếm Cao Ly, Mãn Châu, xâm lăng Trung Quốc, 1937, gây chiến với Mỹ (1941) đổ bộ khắp vùng Đông Nam Á rồi khuất phục đầu hàng trước hai quả bom nguyên tử tàn sát cả trăm ngàn sinh linh (1945).

Tuần qua có tin nói rằng Nhật Hoàng sắp thoái vị để nhường ngôi cho Đông Cung Thái Tử Akihito, năm nay 37 tuổi. Việc thoái vị chưa bao giờ được đặt ra trong lịch sử Nhật, nhưng lần này có thể sẽ xảy ra. Cũng như vụ Nhật Hoàng xuất ngoại, thăm viếng các quốc gia Âu và Mỹ Châu 18 ngày cuối tháng 9 vừa qua. Đây là lần đầu tiên một Thiên Hoàng xuất ngoại. Và là lần thứ nhì đối với Hirohito.

Năm 1921, Hirohito còn là một thái tử, 20 tuổi, ông đã sang viếng Âu Châu sáu tháng trên một chiếc thuyền Nhật. Đây là một kỷ niệm mà ngày nay ông vẫn còn ghi nhớ. Tái đảo Malta, giữa Địa Trung Hải ông được đi coi hát lần thứ nhất trong đời. Tại Gibraltar ông thắng một cuộc đua ngựa và lần đầu tiên được cầm tiền bỏ túi. Tại Paris ông đi xe điện ngấm lần thứ nhất, v.v. Ông ghi lại: «Tôi như con chim bị nhốt trong lồng lần đầu tiên được tự do».

Từ năm 1926, lên tức vị Thiên Hoàng, Hirohito không có mấy dịp ra khỏi khu Cấm Thành tại Tokyo, trừ nhân dịp ông đi sưu tầm thảo mộc ở bờ biển vịnh Sagami, vì Nhật hoàng cũng là một nhà thực vật học có tiếng, chuyên về thực vật dưới biển. Hiện nay Nhật Hoàng sống khiêm tốn trong một ngôi nhà nhỏ kiểu Tây Phương 15 phòng cùng với hoàng hậu Nagako, 68 tuổi. Ông không tới ngụ ở tòa Hoàng Thành mới cất, trị giá 36 triệu mỹ kim, xây cất năm 1968 sau khi hoàng thành cũ bị chiến tranh tàn phá.

Mỗi năm Nhật Hoàng xuất hiện trước công chúng hai lần: mừng 2 tháng giêng và 29 tháng tư — sinh nhật của ngài. Hồi 1969, có người định ám sát ngài nên sau đó mỗi khi xuất hiện Nhật Hoàng phải đứng sau tấm kiếng che đạn. Tháng trước, cũng có 1 thanh niên Nhật định biểu tình phản đối cuộc công du, nhưng khi vô Hoàng Thành họ lỡ ngờ bị bắt hết.

Mỗi ngày Nhật Hoàng dậy sớm ăn sáng theo lối Tây phương, rồi tới làm việc ở Hoàng Cung mới. Tại đó ngài nghe các báo cáo, tiếp khách và ký giấy tờ. Một năm Nhật Hoàng ký khoảng 2500 giấy tờ.

Nhật Hoàng cũng hay coi tivi, với các màn ca kịch, tin tức và chương trình về khoa học. Mùa hạ ngài cũng trồng một mảnh ruộng lúa trong hoàng cung và tự gặt lấy.

Buổi chiều Nhật Hoàng thường làm việc trong phòng thí nghiệm, nghiên cứu về thảo mộc dưới đáy biển. Với tính cách khoa học gia này, Nhật Hoàng được nhận làm

(Xem tiếp trang 55)

KẼ / BÀN / MAU

nguyễn thụy long

1

Lão Tư thấy tâm thần mình trở nên nhẹ nhõm lạ thường. Lão ngồi dựa lưng vào tường, hai chân choãi ra thoải mái, hai cánh tay bỏ xuôi. Tất cả những sợi gân trên thân thể lão Tư hình như bây giờ không còn sức co giãn, những sợi gân hoàn toàn nghỉ ngơi, chúng tự cho phép nhau. Cả đầu óc lão Tư cũng vậy nữa, cái khối óc của lão bây giờ cũng biếng lười, lêu lêu đầu đó. Lão Tư không còn nghĩ được một điều gì gây gợn. Lão Tư có hàng trăm hàng ngàn việc phải nghĩ trong một ngày, nhưng bây giờ thì thôi rồi, khối óc lão đình công, bồn phận, sự lo lắng đều đi chơi chỗ khác.

Cái cảm giác lâng lâng, không hẳn là một giấc ngủ đưa lão Tư bay bổng, lão Tư không còn cái thần xác thoải thả nữa, lão chỉ còn phần linh hồn thoải thả, phần linh hồn đó đang bay bổng tuyệt vời với những quả bóng màu sắc, những quả bóng nhẹ như bong bóng sà bong. Xung quanh tấm thân thể thoải thả của lão Tư bây giờ không còn những tiếng động ồn ào khó chịu nữa, những âm thanh thật vui tai âm thanh đó như tiếng khánh nhạc treo trên ngọn cây nêu đu đưa trước gió. Cả đến tiếng



kèn xe hơi GMC nhà binh Mỹ bây giờ cũng không làm lão Tư khó chịu chút nào.

Lão Tư mở hé hé mắt, cả đến nhãn quan của lão cũng đổi khác, lão biết trước mặt lão là con đường ngang hẹp, bên cạnh cửa Đông chợ Gò, xe cộ tấp nập suốt ngày, vậy mà bây giờ con đường đó trở nên rộng rãi thênh thang, những xe cộ và những con người đi chuyển trên ấy trở nên bé nhỏ, cảnh vật trở nên kỳ quái, như ở một thế giới khác, thế giới hoạt họa đầy màu sắc.

Hàng trăm cặp giò đi qua mặt lão Tư, những mũi giày bóng lộn, những đôi dép Nhật, những đôi chân lấm lem, những bắp chân trắng nõn. Lão Tư thấy những cặp giò ấy trở nên dễ thương làm sao và cũng tức cười làm sao. Lão Tư mỉm cười, cười khan không dứt.

Những bước chân liên tiếp đi qua lão Tư khiến đứt và lão có cảm tưởng rằng chẳng bao giờ có thể dứt được, những bước chân nối tiếp nhau, vướng vào nhau như những mắt xích. Đó là sự hoạt, là sự sống. Có giây phút nào những bước chân ngừng đi, ngừng chạy nhảy trên trái đất này, tiếp nhau bất tận từ hằng tỉ tỉ năm và con mắt

Những bước chân đi mãi đi hoài mà không mòn trái đất, lão Tư trở nên lẫn lộn, và lão tức cười, điều lẫn lộn đó ám ảnh lão, pha lộn với ảo ảnh đang diễn ra trước mắt lão làm lão không thể ngừng cười khi chất ma túy trong người lão tan đi và lão trở lại với thực tế, nhưng lão không muốn cảm giác tuyệt vời đó tan đi chút nào hết, nó phải còn nguyên vẹn như lúc này, kéo dài mãi mãi, kéo dài không ngừng...

Nhưng rồi một giấc ngủ đến với lão Tư, khi lão tỉnh dậy, lão thấy tỉnh táo, lão lại nhìn thấy con đường hẹp, dốc ở trước mặt, những xe cộ và những người đi chuyển. Thành phố đã lên đèn.

Lão Tư vuốt vai, lão ngáp một cái, luồn tay vào trong cặp quần, cái túi tiền nhỏ xíu của lão vẫn còn đó. May quá, chưa có một thằng ranh con nào lường mò của lão cái túi tiền quý báu này, túi tiền có ba trăm bạc, ba trăm bạc lão phải mang về nhà cho vợ con.

Lão Tư bỗng thấy tức tối, lão chửi thề một câu:

— Đu mẹ.

Lão thấy người nhẹ đi sau câu chửi thề ấy, đáng lẽ ra lão phải hiểu rằng câu chửi thề ấy dành cho một sự tức tối chính đáng, đó là gia đình lão, cái gia đình chó đẻ, những cửa nợ lúc nhúc. Nhưng đầu óc lão bây giờ khác trước, lão chửi đó, sự tức bực đó dành cho gia đình lão, nhưng tuyệt nhiên lão không ý thức như thế, lão chửi theo thói quen. Cũng lại một thói quen chó đẻ.

Lão Tư uể oải đứng dậy, bây giờ người lão trở nên nhẹ nhõm, như một người bệnh vừa xong 1 nỗi nước là có pha dầu Khuyển Diệp. Lão nhìn xuống cánh tay nát vết kim chích của mình, lão tìm ra nơi mũi kim mới chích vào hồi chiều này một chút bông gòn bẩn thỉu còn dính lại ở đó.

Lão Tư uể oải cất bước đi, bóng lão đổ xiêu xiêu trên vỉa hè hẹp, quẹo vào trong hẻm này một tí thì tới là tới «nhà» của lão, cái con vợ hồi hăm của lão, những đứa con lúc nhúc như ròi bọ của lão. Chó đẻ. Lão Tư lại nổi nóng lên rồi. Lão quyết định bước thẳng, không thể quay trở về nơi chó đẻ ấy khi ta có tới ba trăm bạc trong túi. Không thể làm một việc ngu xuẩn như thế được.

Lão Tư đi thẳng, lão Tư hoàn toàn quên vợ con, lão nghĩ đến những thứ lão thích, một miếng để ăn ba cái bột vịt lộn con thiệt bự, chất nước ngọt trong cái hột vịt lộn ấy. Lão Tư bắt thêm, lão chảy nước miếng, lão hít hà và lão quên mẹ nó cả cái xã là gia đình của lão. Hãy quên chúng nó đi. Một câu khuyến khích vô hình nào đó thôi thúc lão. A, con món bột chiên hột gà nóng hổi của thằng Ba Tàu chiên ở Ngã Sáu, ta phải ăn thêm một đĩa bột chiên ấy mới được.

Những thức ăn, hớp rượu để chờ đợi đã làm những bước chân của lão Tư bước nhanh hơn. Lão đi hết khúc đường Gia Long một cách dễ dàng, Ngã Sáu hiện ra trước mắt lão, khu ăn uống đèn sáng hấp dẫn. Lão vượt qua con đường rộng lão

bực mình vì phải tránh quá nhiều xe cộ. Lão lại chửi thề. Thói quen của lão là chửi thề và phun nước miếng bậy, sau mỗi câu chửi lão lại khạc một cái, phun một bãi nước miếng.

Đủ hết các loại xe cộ đậu đầy ngã Sáu, những hàng quán đông đảo người ăn uống. Lão Tư bị mùi bột chiên thơm thu hút, làm lão phải bước tới hàng bột chiên trước. Có một cái bàn trống, ta nhất định không để cho thằng cha nào tới đây ngồi chung bàn, lão Tư nghĩ bụng như vậy, ăn sẽ mất ngon khi nhìn thấy mặt một thằng chó đẻ nào đó trước mặt mình. Lão Tư dọn bột mấy cái ghế xếp lại, chỉ dành một cái ghế cho riêng mình. Lão ngồi xuống ghế, co một chân lên, một chân thả dưới đất. Mùi bột chiên thơm ngậy làm lão Tư nuốt nước miếng hoài hoài. Đu con đĩ mẹ cái giống Ba Tàu làm đồ ăn gì cũng thấy bắt thèm được.

Lão Tư khạc một tiếng, phun bãi nước miếng xuống đất mới lên tiếng:

— Ê, chú Ba, cho đĩa bột chiên hột gà coi, nhớ chiên bột thiệt cháy nhe.

Chú Ba Tần đứng sau chiếc xe bột chiên, trước mặt chú là cái chảo chiên bột khói nghi ngút, hai cánh tay gầy khẳng khiu thoăn thoắt đảo bột chiên, bột trắng được rắc nước cà chua bát đầu đỏ, rồi đổ xạm màu dần:

— Hầy à, một đĩa bột chiên hột gà...

— Chiên cháy bột.

— Chiên cháy bột.

Chú Ba Tần nhắc lại lời dặn dò của lão Tư. Một thằng nhỏ mang một chén nhỏ tàu vị liệu pha đậm ớt tơi và một đôi đũa. Lão Tư lại cẩn thận dặn thằng nhỏ:

— May nói với tia mày cho tao mấy miếng củ kiệu nghe cưng.

Thằng nhỏ không chú ý đến lời dặn dò của lão Tư, nó nhìn chiếc bàn chỉ có độc nhất một chiếc ghế lão Tư ngồi, chiếc bàn tròn còn rộng, có thể ba người khách nữa ngồi còn được. Những chiếc ghế đã được một bàn tay nào đó dọn đi, nó định xếp ghế trở ra, lão Tư cản lại:

— Đừng xếp ghế mày.

— Cái bàn còn rộng mà, ba người nữa ngồi còn được.

Lão Tư trở nên khó tính:

— Tao không thích ai ngồi ăn trước mặt tao hết.

— Đâu có được, ông chỉ ăn có một đĩa mà ngồi hết cái bàn này...

— Tao ăn ba đĩa, tao có quyền ngồi hết cái bàn này, tao không thích thằng chó đẻ nào ngồi trước mặt tao hết, đu mẹ, tao mua luôn mà mày. Tao nói thiệt thằng nào mà tới ngồi trước mặt tao tao đá con đĩ mẹ nó.

Thằng nhỏ không thể cãi lý với lão Tư, nó nghĩ rằng lão Tư say rượu, lão có thể đập lộn bậy

ba ở đây lắm, rồi linh tráng tới làm khó tía nó, chuyện đó thường xảy ra. Tía nó thường nói rằng phải nhẫn nại, nhất là nhẫn nại mấy ông cô, mình là các chủ mà...

Thằng nhỏ nuốt giận ra mang đĩa bột chiên thấy trước mặt lão Tư, nó hỏi với một câu :

— Ăn đĩa nữa không, làm luôn ?

Lão Tư la lên :

— Tại sao không có củ kiệu ?

— Hết rồi, còn đồ chua thôi...

— Đủ mẹ mang ra đây.

Lão Tư lại phun một bãi nước miếng. Miếng bột chiên dính hột gà thơm nóng hôi hổi, nóng tề cả răng Lão Tư, lão Tư x y xoại ăn, ăn được nửa đĩa bột lão Tư mới nhớ rằng mình cần phải có miếng để đưa cay, lão lên tiếng gọi hàng khô mực rút cho lão mười đồng để. Hớp để càng làm cho lão Tư thêm khoái khẩu, có vậy chớ, nếu lão mang số tiền này về nhà thì đầu lão có hưởng được giây phút sung sướng như thế này.

Lão Tư không còn nghĩ đến hột vịt lộn nữa, lão nghĩ rằng mình nên ăn vài đĩa bột chiên hột gà cho khoái, ăn cho đã, rồi tối mai mình ăn hột vịt. Lão Tư lên tiếng :

— Một đĩa hột gà chiên bột nữa, bột cháy...

Càng ăn lão Tư càng thấy ngon, lão ăn không

thêm ngừng đầu lên, lão không nhìn ngó ai, có lẽ đầu mà nhìn. Xung quanh lão có đông người, cũng ăn nhậu như lão vậy. Tiếng xe gắn máy nổ ròn ngay bên cạnh lão Tư, lão bực mình vì khói tuyền mù mịt, mùi khói xăng đến khó chịu. Lão đã phải ngồi cả ngày rồi. Lão chuyên môn ngồi khói xăng, chiếc xe xích lô của lão bao giờ không đi sau những chiếc xe có động cơ, hai buồng phôi! Lão nấu đen vì khói cả hai chục năm trời nay. Hai chục năm trời nay lão Tư không ra khỏi Saigon, chiếc xe xích lô lão thuê ngày chỉ chạy quanh quẩn trong Saigon. Lão ngồi trên yên xe rồi tới độ mắc bệnh trĩ lòi con trê mà lão vẫn không đổi nghề được, vì lão có nghề gì đâu ngoài nghề đi xích lô.

Lão Tư cố gắng xua đuổi những chuyện vớ vẩn đó ra khỏi đầu, lão cần phải thưởng thức trọn vẹn cái ngon của hột chiên, cái thú vị của hột để sủi tăm, lão đã uống tới ba ly để rồi, người lão bắt đầu ngất ngư. Ngày xưa lão không nhậu dỡ như vậy, ngày xưa lão nhậu cả lít để mà không thấm thía gì, lão tỉnh như không sau mỗi bữa nhậu với bạn bè.

Những thằng bạn của lão Tư bây giờ ở đâu? Lão Tư bỗng thấy buồn bã vô cùng.

(CÒN NỮA)

Độc giả báo ĐỜI muốn có thêm
1 tờ báo đấu tranh kịch liệt,
chửi xả láng, mỗi tuần hãy mua :

Tin Vết

- Tuần báo đối lập không biết «ré» !
- Tờ báo bị nhiều oan trái nhất lịch sử nhưng vẫn quyết liệt vùng lên.
- Tờ báo bị phủ đầu Ròng nghi ngờ của Phó râu Kẽm nên bị tịch thu đều đều.
- Mỗi tuần bạn hãy hỏi «kín» sạp báo, tìm mua cho bằng được.
Độc Tin Vết khoái thiên thu, cười chảy nước mắt, xót đau vạn đại.
- Chủ nhiệm, chủ bút TÚ KẾU

ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỜI MUÔN MẶT

KHOA HỌC

Những lưới riu từ 3000 năm trước

Năm 1934, một Viện Bảo Tàng ở Hoa Thịnh Đốn mua được một tá các vũ kị cổ xưa. Các chuyên viên nhận xét, thấy có 2 lưới riu trong đó thuộc vào đời Chu bên Tàu, tức là cách nay 3000 năm lận. Thế mà lịch sử nhân loại lại ghi « Thời Đại đồ sắt » chỉ bắt đầu ở Trung Hoa từ 600 năm trước Tây Lịch (tức là cách nay hơn 2500 năm) mà thôi. Vậy là rằng?

Năm 1950, sau nhiều công nghiên cứu, các nhà khảo cổ nhận thấy rằng hai lưới riu trên chứa rất nhiều chất kim loại Nickel, là chất thường có trong các thiên thạch rơi xuống địa cầu. Họ càng tin tưởng hai lưới riu từ 3000 năm trước đó được làm bằng kim loại rơi xuống địa cầu, khi biết đó là những vật dụng chôn trong mộ của Khương Công (prince K'ang) đời nhà Chu. Ông hoàng khi chết hẳn phải chôn theo những thứ quý giá, nhất là những lưới riu làm bằng sắt của «trời». (HẠ QUYÊN)

Một chú chồn lau máy

Một phòng thí nghiệm khoa học tại Illinois Hoa Kỳ vừa nhờ một chú chồn thân mình chưa đầy 4 tấc, lau dùm những ống nhỏ dài hơn 400 thước trong một cái máy nghiền vi đại.

Thay vì dùng một hệ thống hút bụi rất mắc tiền, nhà vật lý học Robert Sheldon người Anh, làm việc tại Illinois, đã đề nghị cơ sở trên dùng một chú chồn lau máy. Họ mua một con chồn cái 35 Mỹ kim, đem về huấn luyện. Con chồn ta được tập chạy qua những đoạn ống mà chiều dài tăng dần, mỗi lần chạy suốt xong lại được thưởng gan gà, đầu cá vv... để nhắm nháp. Khi có thể chạy qua được

hơn 400m ống, nàng chồn bắt đầu công tác «lau máy» thực thụ. Đuôi có dây nối với một loại chổi đặc biệt để quét máy, nàng chồn chạy qua máy rồi, cái chổi sẽ được kéo qua dọc các ống, và bụi bặm đi hết !

Chồn ta thành công đã 7 lần, và các «cộng sự viên» của nàng muốn thưởng cho cô ta một ông bồ cũng loài chồn dĩ nhiên. Nhưng họ còn chờ thời gian lâu mấy chần dốt đã. Vì nếu, cô chồn mà có bầu, thì cô sẽ không chui lọt qua máy được nữa !

(H.Q. trích dịch)

CHIẾN TRANH

Hồ sơ vụ Mỹ Lai đã khép !

Viên đại úy Ernest L. Medina, người chỉ huy đại đội tấn công và tàn sát dân làng Mỹ Lai, vừa được tòa án tại Georgia Hoa Kỳ tha bổng. Một trong những trang sử nhục nhã nhất của quân đội Mỹ đã khép lại. Tuy viên đại tá Henderson cấp trên của Medina, vẫn đang bị tòa xét xử tại tiểu bang Maryland. Vì đã ém nhem vụ Mỹ Lai không báo cáo.

Medina chỉ bị kết tội đã giết một phụ nữ và tấn công một tù binh. Viên Đại Úy này nói rằng ông ta chỉ biết tới vụ tàn sát khi nó đã xảy ra rồi, còn trường hợp giết một phụ nữ là vì tự vệ và ông không làm hại gì người tù binh cả. Medina được trắng án, thực cũng không làm ai ngạc nhiên. Trong số mười ba quân nhân bị cáo dính dáng tới vụ tàn sát hơn 100 thường dân ở Mỹ Lai, thực ra chỉ có 5 người bị ra tòa. Và duy nhất, chỉ 1 mình Trung úy William Calley người tàn sát trực tiếp các thường dân Mỹ Lai là bị kết án. Mà bản án khổ sai chung thân của Calley cũng đã được giảm xuống thành 20 năm tù !

Đại Úy Medina, một vợ, ba con, dù được tha bổng, cũng đã quyết định rời quân ngũ. Ông ta được ngay một tỷ phú sản xuất mỹ phẩm dành cho một chỗ làm. Chỉ có làng Mỹ Lai cùng dân chúng chết oan, là vẫn chưa thể hồi sinh được !

(H.Q. trích dịch)

Y HỌC

Bệnh «say xe» khi đi chuyển

Bệnh thường, ai cũng rất thích du lịch. Nhưng có những người rất ít dám đi xa vì cứ bước chân lên xe, bất cứ loại nào, là họ bắt đầu «say». Say tàu thủy, say máy bay, và say cả khi đi xe hơi nữa ! Hầu như trên 50% nhân loại đều bị «say» khi đi chuyển, nào chóng mặt, buồn ngủ, đổ mồ hôi, ớn lạnh và nhất là ói mửa.

Các BS cũng ít biết rõ về nguyên nhân của các thứ bệnh say xe. Theo bác sĩ Robert Clément trẻ con từ 3 tới 10 tuổi dễ bị «say» nhất là loại trẻ dễ bị kích thích (Hay giận, hay lo, nhất gan...). Chúng thường bị các bệnh về bộ máy tiêu hóa mà một khi chưa được khởi rồi, chúng sẽ đỡ «say xe» rất nhiều.

Tuy ít rõ về nguyên nhân của các chứng say xe, các bác sĩ lại đưa ra khá nhiều phương cách để phòng mà kết quả được bảo đảm tới 90% :

Khi đi tàu thủy, muốn khỏi say bạn hãy ngồi vào khoang giữa, tránh mùi dầu máy, đừng hút thuốc, uống cà phê hoặc nói chuyện về bệnh hoạn gì cả. Bác sĩ Navarone còn khuyên bạn nên mặc quần áo rộng, và tìm một đích xa mà nhìn.

Khi đi tàu bay, nên hút thuốc theo nhịp chậm và đều. Và nếu rất dễ bị say, thì cách tốt nhất là bạn nên mua một viên thuốc loại chống say sóng mà uống !

(Hạ Quyên)

XÃ HỘI

Chị em ta và mùa bầu cử !

Xuống đường ! xuống đường !
Saigon, Huế, Quinhon, Đà Nẵng, Nha
Trang xuống đường khắp nơi.

Phe tranh đấu nhất định ăn
thua đủ chống độc diễn 3-10.

Phía SVHS, Phế Linh, vài nhà
sư, Mục sư, Linh mục xuống đường
hít lấy đạn cay là điều tự nguyện !
Cảnh sát chim, nổi đi dẹp biểu tình
cũng mệt nhọc phờ rầu, thức đêm
thức ngày là điều bắt buộc phải thi
hành phận sự, nhà báo ăn đòn, ngửi
hơi cay là vì nghề nghiệp... Nhưng
có một số người hồng có phận sự



Lễ Nghĩa Liêm Sĩ
CÒN
Việt Nam
CÒN

giết hết mà cũng làm đại nạn bởi các
vụ độc diễn và xuống đường chống
độc diễn đó là giới chị em ta vậy.

Tối tình thay, suốt ngày đêm
chỉ biết bắt bạo động, thủ thế cóc
cần tranh đấu với ai, mà hiện cũng
chết lên chết xuống.

Số là Saigon gần đây bỗng có
cái nạn đốt xe Mỹ. Các SVHS
tranh đấu khoả đốt xe Mỹ, tìm Mỹ
mà oánh chạy có cớ, nên người
Mỹ bèn được lệnh cấm ra đường.
cấm đi chơi. Suốt ngày đêm cấm
trại 100 o/o.

Các chị em ta mần việc ở các
bar đường Nguyễn văn Thoại, Tự
Do, Nguyễn Huệ v.v., mà không
có khách Mỹ thì đúng là như cá
không có nước.

Con đường Tự Do, Nguyễn văn
Thoại về đêm đèn xanh đèn đỏ,
âm nhạc loạn cuồng, chị em ta
đang là lời chào đón các khách
biên đình sang chơi, nay vì Mỹ
cấm trại nên bỗng tất cả đều...
thất nghiệp. Các con đường trên
bỗng nhiên tối thui vắng vẻ và
lạnh lùng các sớ sách ba đóng
cửa im ỉm. hay mở cửa hé hé !

Các chị em ta kể đứng người
ngồi, núi đồi thốn thẹn, chờ
ngóng mãi mà chẳng thấy ma nào
đến hỏi thăm.

Đói dài dài, chị em ta bèn đi
bắt khách lẻ, nhấm nháp cho qua
cơn bĩ cực.

Càng ngày càng đói dài, tiền
nong cạn, chị em ta tức mình cũng
xuống đường xuống cổng Trại Tân
Sơn Nhất đòi «darling». Có chị em
ta lại nóng lòng chửi loạn cào cào,
chửi biểu tình, chửi chính phủ,
chửi cả MP (Quân Cảnh Mỹ).

Nghe đâu, chị em ta cũng sắp
biểu tình...cứ tưởng tượng cái cảnh
một đoàn chị em ta trên rặng
«đường lá đa» đi biểu tình chống
SVHS, Phế binh thì chắc phe tranh
đấu ta thua to, thua to..

Nhìn các sự kiện thảm thiết
trên, người thức thời không
khỏi than thở. Mai này rồi sao
nhỉ ? vì việc sẽ đến đã gần đến. Số
quân Mỹ rút khỏi Việt Nam ngày
một gia tăng, tương lai chị em ta
rồi sẽ ra sao đây, và rồi số phận 1
lũ con lai, chúng lớn lên trong
nheo nhóc bần hàn ! Ôi tương lai
VN !!!
(VĂN NGUYỄN)

BAO CHÍ

Ký giả và những cuộc xuống đường

Những ngày t háng gần đây, Sai-
gon bỗng trở nên ngột thở không
ngày nào mà dân chúng không nhỏ
lệ vì khói cay.

Các tờ báo nào muốn độc giả
chiếu cố, cũng phải có đầy đủ hình
ảnh và bài tường thuật các vụ xuống
đường, gay cấn, ngột thở, hấp dẫn.

Các vị Tổng thư ký tòa soạn bèn
làm một phát ra lệnh. «tin» xuống
đường tranh đấu number one. Và
thế là bỗng dưng các ông ký giả
phụ trách tin SVHS hay tin tranh
đấu đang ngồi ngáp vật bỗng «lên»
áo ào, ráng chạy để có tin lên 8 cột
to tở bố !

Thế nhưng, nghề nào cũng khổ,
ký giả chạy tin mùa tranh đấu
năm nay kêu trời than khổ, vì
hình như cảnh sát độ này hồng
muốn dân đọc báo tí nào.

Ký giả đánh theo Ký giả

Mùa xuống đường tranh đấu
chống độc diễn năm nay. Cảnh sát
xài phi tiễn và lựu đạn cay xả
láng. Nghe nói lại có một loại bom
hơi cay mới viện trợ rất tối tân, xử
dụng tại chùa tĩnh hội Đà Nẵng, có
vấn Mỹ phải tới tận nơi chỉ cách xử
dụng. Kết quả là sử Mèo phú lít
này bị Bunker đuổi về nước, các
anh nhà báo Việt Nam và ngoại
quốc, anh nào anh nấy cũng sợ
hơi cay ráng tim, xin xỏ hay mua
ở chợ trời, một mặt nạ chống hơi
cay, mang kè kè bên mình, giống
hệt như bình bát của mấy nhà sư
khất thực.

Nghe biểu tình ở đâu lập tức
ký giả nhào đổ kiểm ăn ! Khổ nỗi,
Cảnh Sát lại hồng ưa nhà báo chụp
hình kỷ niệm mình đang thấy lựu
đạn cay, đang «mơn trớn» học sinh
SV tí nào, bèn ngăn cản không cho
chụp hình quay phim nữa.

Nhà báo vốn lì, nên dù Cảnh
Sát không cho chụp hình cũng cứ
«nháy lia lịa. Mấy hôm trước, ở
Đại học xá Minh Mạng, 2 nhà báo
Phi luật Tân bị phe ta «bề hội
đồng» vì nói mà hồng chịu nghe
cứ quay phim mãi.

Một anh nhà báo ngoại quốc
khạc chụp hình một pha đâm đá ở
Hạ Viện, đang khi gay cấn bỗng
«ngạt» chiếc máy hình bay vù
đau mất tiêu anh nhà báo mới qua
VN nay không thông hiểu tục lệ
nước ta nên quay một vòng để
tìm mà không hiểu đồ nghề của
mình «bay» đi đâu ?

Tại Ấn Quang, chiều 1-10-71 một
anh làm vô tuyến truyền hình
Mỹ đi quay phim. Anh chàng
quay một «Show» hấp dẫn «phe
tao» đang đánh hội đồng một thanh
niên. Thế là rẹt rẹt máy quay phim
của anh bị hất tung lên. Tại Đà
Nẵng, ngày 3-10 cô Maria của UPI
bị giật mất máy hình trước cửa
chùa. Số cô này đen thui. Năm
1970 cô đã bị cảnh sát chĩa bóp cổ
trước cửa Hạ Viện nhân vụ Trần
Ngọc Châu. Việt Nam ta vốn hiếu
khách nên hay «nề» vì các nhà báo
ngoại quốc. Còn đối với ký giả VN
ôm yếu, ho hen. Thì cóc cần, bảo
bỗng nghe là phú lít phơ liền, mới
đay, còn có biện pháp Cảnh sát vờ
được may hình thì bôi mỡ bỏ vào
ống kính. Gì chứ bôi mỡ bỏ vào
ống kính thì nhà báo xin chào thua
chỉ còn nước mang ra tiệm rửa
thời chừ làm ăn gì được nữa !

Mời đây nhất, ký giả Ngô vương
Toại của Sóng Thần từ Saigon ra
Huế quan sát bầu cử 3-10. Anh
đang làm bồn phận. Trên ngực có
mang dấu hiệu trung tâm tuyến cử
trung ương (của chánh quyền) thế
báo chỉ đầy đủ. Nhưng vẫn bị cảnh
sát DC Huế tầm quát kỹ càng, làm
như từ lớn tới bé. Ký giả Saigon
chưa biết «Massage» là gì ! các vị
đời cui Huế còn nói... «Ký giả đánh
theo ký giả !» ôi ! đệ tứ quyền !

« Press » Bùa hộ mạng !

Bàn về cái chuyện mặt nạ chống
hơi cay của các anh nhà báo cũng
có nhiều chuyện cười ra nước mắt.

Số là nhà báo xài «bầu bới»
của đời cui. Thì làm sao mà rành,
thế nên hôm trước, một anh nhà
báo Mèo đi săn tin xuống đường ở
Vạn Hạnh hăm hở mang «mặt nạ»
nhào vào chụp hình cảnh oánh
nhau, bỗng ngà ra cái «cộp» nằm
là trời ; vì lý do : Mặt nạ bị hờ
khởi cay luôn vào, ngộp thở tức
khắc !

Mang mặt nạ chống hơi cay may
ra thì đồ được ngộp nơi, cay mắt

nhưng cũng ngán vô cùng : Cảnh
Sát mang mặt nạ nhà báo cũng
mang mặt nạ nên đâm ra «y trang»
giống nhau như hệt !

Thế là giữa đám hỗn loạn, phe
tranh đấu nhiều khi cũng xách dao,
xách gậy rượt nhà báo chạy có cớ
vì làm nhà báo là Cảnh Sát các anh
nhà báo bèn nghĩ ra 1 kế : Dân chữ
« Báo chí, Press » lên trên đầu mặt
nạ ! ra cái điều « Em là nhà báo đây
đừng oánh em tội nghiệp em ! » Thế
nên mang mặt nạ thì giống heo, mà
trên lại có dán bùa « Press », y hệt
Trư Bát Giới có dán bùa của Tề
Thiên đại Thánh trong truyện Tây
Du.

Đó là không kể về phía Cảnh Sát,
thấy mấy tên nhà báo có mặt nạ
giống bệt mình bèn tức mình lấy
dùi cui « dễ nhẹ » cái cộp vào đầu
mấy tên nhà báo tá hỏa tam tinh, !
Mang mặt nạ thì làm sao nhìn thấy
ở đằng sau gáy, nên chẳng biết ai
mà đòi coi ! chỉ than trời mà trời
lại cao.

Nhà báo đi kích !

Đề tường thuật tin cho đầy đủ
hấp dẫn, một số ký giả đã không
quản đi ngủ, đi kích ở các « ổ »
tranh đấu đều đều.

Tại chùa Ấn Quang, mỗi khi đánh
hơi sắp có phong tỏa, có xuống
đường, nhà báo bèn lên
chùa « tu » từ một đêm
trước, chờ đợi đến sáng hôm sau
cảnh sát phong tỏa thì làm sao mà
vào.

Hôm họp « Quốc Dân Đại hội »
ở dinh Quốc Khách. Cảnh sát
phong tỏa bốn bề. Trưởng con kiến
cũng không qua nổi, thế mà báo
chí vẫn có tin tức, đó là bởi các
tên ký giả đã «xin phép vợ» ngủ ở
dinh Quốc Khách từ tối 30/9 kia.

Máu nhà báo đã đỏ, đầu nhà báo
đã sưng nhưng điều sung sướng
nhất của họ là đã làm tròn bồn
phận Thông tin đầy đủ và chính
xác nổi và sôi đến độc giả thân
mến của... bầu báo Sóng Thần.

(VĂN NGUYỄN)



«Nhị Thập Bát Tú Ngự Tửu»

tục gọi : — « NHẤT DẠ NGŨ
GIAO SINH LỰC TỬ »

Cần gì phải là Đế Vương, chúng ta vẫn
có thể làm Đế Vương trong tưởng tượng
khi uống một ly «NHỊ THẬP BÁT TỬ NGŨ
TỬU» tục gọi «NHẤT DẠ NGŨ GIAO
SINH LỰC TỬ».

Nhị Thập Bát Tú Ngự Tửu được tinh
luyện đúng 28 vị thuốc Bắc trong 49 ngày
âm dương (28 ngày dương và 21 ngày
âm) để chỉ có 1 lít 350 phần rượu CỐT
mà thôi.

Rượu thuốc có khả năng rõ rệt tiêu
trừ những chứng bệnh phong tê thấp. Đau
lưng lúc nửa đêm về sáng. Nhức mỏi các
khớp xương. Thận suy hay hư. Đần òng
liệt dương, đàn bà lạnh nhạt : Vợ chồng
không thích chung chăn gối ! Những bậc
tuổi tác, kinh mạch bị trở ngại, huyết đạo
bị bế tắc, khiến tay yếu chân run hay liệt
bại một phần cơ thể. Ban đêm, dùng một
ly nhỏ trước khi đi ngủ, quý vị hãy nằm
lắng nghe rượu thuốc chạy đều ngũ tạng.
lực phủ và giải khai 116 huyết đạo chính.
từ ngón chân tới sợi tóc. Do đó, thất khiếu
được linh mẫn và hoàn toàn khai thông.

Dùng trong bảy ngày trở lên, thuốc sẽ
tạo cho quý vị một «nội lực» tiềm tàng,
cường tráng cho tuổi trẻ, hồi xuân cho
tuổi già... sống cho ra sống, hết cơn
buồn nản, chán ngán cho kiếp sống vô vị
nữa...

Nhị Thập Bát Tú Ngự Tửu tục gọi
Nhất Dạ Ngũ Giao Sinh Lực Tửu luôn luôn
xứng đáng và chứng minh đúng với tên tuổi
của nó.

TRẢ LỜI THƯ HỎI THUỐC :

— TR. V. TRỌNG (KBC : 3346/3) :
Theo thư của ông, thì ông chỉ bị đau lưng,
nhức mỏi các khớp xương, ông chỉ cần
dùng một chai rượu là có thể hết dứt
hoặc ít nhất cũng giảm bớt 80 phần trăm.

— CÔ NGỌC HOA (PT) : Đã gửi toa
chỉ dẫn đến cô. Cô phải kiên nhẫn theo
đúng lời dặn trong phần «Muốn có con».
Lập gia đình đã 6 năm mà chưa con cái,
điều đó thật đáng quan tâm. Mến chúc cô
như ý.

— Ô.V.V CHÂU (Huế) : Theo như,
bệnh ông có lẽ thuộc loại Thấp Độc hoặc
Thấp Cốt. Hơn 20 năm qua uống nhiều
thuốc không khỏi. Tôi sẽ tìm 1 toa thuốc
đặc biệt và sẽ gửi ông sau. Bây giờ, ông
muốn uống Ngự Tửu trước khi cử uống.

— BẢNG ĐÌNH (VDTG) : Cám ơn ông
bài thơ tặng vịnh về «Ngự Tửu» :

Yêu đời : găm lại thuốc chí bằng 1
Ngự tửu thường dùng nội lực tăng
Hạnh phúc lứa đôi tràn nhựa sống
Gia đình vui vẻ bốn mùa xuân
Thận suy, mệt mỏi, xương đau nhức
Cơ thể rã rời liệt bán thân
«Hăm lăm vì sao» trừ diệt hẳn
Tâm hồn khoan khoái, khoẻ như thần

bà LY BÍCH VÂN

219/49 Mai xuân Thường Q6 Cholon



BÊN MƯA NGÀU

● truyện dài CUNG TÍCH BIÊN

278

CHƯƠNG BA.

Dù sao ông Quận cũng đã tới đây với dung nhan một quan đầu huyện. Vả lại, ông đang cầm trên tay một cái micro nhỏ. Tiếng nói uyên bác như phát ra từ hàm râu quai nón kia chứ không phải từ cái miệng ông.

Dân chúng cũng chú ý tới cái gì đã làm tiếng nói ông Quận lớn hơn, về bất bình thường — hơn là chính họ chú ý ông Quận.

Đám cỏ xanh nhầy nhụa vì sự lê lết của đám dân quê. Một không khí buồn nản bao trùm. Lúc đó ông Quận vẫn đứng trên chiếc bàn gỗ thiên nhiên nói lớn tiếng, cần trong nắng chiều những danh từ như Chủ nghĩa, Quốc Gia, Cộng sản, Tiến bộ. Đến nói có một người — Phi Lao — nghĩ rằng phải chăng những danh từ kia đã mốc meo, nay ông Quận tận tình mang ra hong gió và phơi nắng.

Một chị đàn bà, nói với người bạn bên cạnh :
« Ông Quận có hàm râu quai nón thật đẹp. Như Tây. »
Người bạn nói lại :

279

« Chị có nghe gì không ? Ông nói xa xôi quá. Tôi chưa lãnh gạo và tiền. Bao giờ thì được lãnh ? Anh Hai Hoàn nói những món đó Tỉnh đã phát cho Quận từ hơn một tháng nay. »

Hai chị đàn bà nhìn nhau rồi lết về phía trước một chút, kéo theo đuôi quần hai tàu lá chuối non — để lót ngồi. Ông Quận vang vọng :

« Mục đích của chính phủ là mang lại tự do ấm cho toàn dân... »

« Con tôi đau bụng là chảy từ hai hôm nay, chị đàn bà lại tiếp, « tôi mang con ra trạm y tế xã, người ta cho thuốc xit muối. Người ta nói chỉ có thuốc xit muối của diết trừ sốt rét là nhiều thôi. Muốn có thuốc đau bụng thì phải bỏ tiền mua. »

Chị đàn bà thứ nhất nhắc lại :

« Ông Quận có hàm râu quai nón thật đẹp. Chắc ông sinh bên Tây. Bà Quận còn đẹp hơn nữa. Con gái ông Quận sinh viên. »

Đột nhiên giữa bóng chiều xu vơi, tâm trí người đại của chị đàn bà kia quay về những gì liên hệ thân thích tới ông Quận. Chị một lần thấy bà Quận đi chợ cùng con gái. Giữa đám người nói hàm quai

280

mùa, bà Quận xuất hiện như một bà Chúa : tóc uốn, mặt phấn, môi son, cổ trắng trẻo, áo dài kim tuyến nơi ngực mấy chuỗi hạt, tay đầy nữ trang, đôi hài đắt tiền. Khi bãi chợ bốc lên cái mùi hôi của đám đàn bà xập xệ thì bà Quận mang mùi nước hoa tươi, làm kinh khiếp những đầu óc vốn chỉ nghe tiếng bà Quận đã bồn chồn. Giữa khi bọn đàn bà ở đây, ngực vu chày dài xuống vì đời sống long đong — như vù một bầy chó cái, — thì bà Quận đã dùng một cái nịt vú « còm măng » từ Saigon. Mỗi miệng bọn dân quê soi bói, đồn đãi đến thế là cùng.

Chị đàn bà lại nói với người bạn :

« Con gái ông Quận đẹp lắm. Người ta thanh cao. Mặt đời phấn. »

Bọn người mỗi một đi tản mác vào các gian nhà kế cận nên sân cỏ thưa thớt, hai chị đàn bà lại tự động lết tới gần hơn, để nghe cho rõ — những điều mà dù có nghe rõ, cũng chẳng hiểu gì. Cuối cùng hai chị đàn bà như muốn chui xuống dưới gầm bàn có ông Quận đứng.

« .., tôi đã từng làm cách mạng chống thực dân, chống ngoại bang. Tôi cũng đã chống chính phủ nhưng sau vì tình tự dân tộc tôi về hợp tác... » Ông Quận vẫn gào thét.

Bây giờ một đám mây đen vụt dậy từ chân trời, mỗi lúc lên cao, nạt ra thành nhiều đám, trời đen che kín nắng vàng. Gió thổi rào rào mạnh hơn. Tiếng nói ông Quận nhòa nhạt và bay về phía đông, trống nghĩa là phía có những đám mạ non — cái thứ không hề can dự vào những danh từ như chế độ, tư tưởng, hay bất cứ gì của ông Quận.

Chị đàn bà thứ hai nói hốt hoảng :

« Tôi phải về gấp. Con tôi mà dầm mưa nữa thì có nước chôn nó thôi. »

Đất của làng ông Cả Nhấp chiếm hết. Muốn có một nắm mồ phải bỏ tiền ra mua lại của ông Xã trưởng. Hồi Tây cũng đâu có cực khổ thế này...

Chị đàn bà ngoi quanh, hồi hận đã tới gần ông Quận quá, khó có thể chuẩn em.

Chị đàn bà thứ nhất bạo miệng :

« Muốn về thì về đi. Bọn đàn ông còn tản mác đi ăn uống nữa là... »

Khi cơn mưa đổ xuống phía xa, cái màn trắng mờ nhạt ngậm ngùi, thì viên tài xế tự động lái chiếc xe màu xanh của ông Quận tới. Xe chạy một mạch từ đường xuống đám cỏ, rồi... đổ sập ngay chiếc bàn gỗ thiên nhiên.

Đám người hui hắt, có tiếng bát nào thối họ trời dậy. Có giọng nhạc nào tạo lại sinh khí ? Đứng ai nghĩ tới chuyện « lên đường » trong giây phút này, ở đây chỉ còn lại cơn bãi hoai cùng tận. Một giấc mơ nào lãng đãng dịu dàng — nếu ví von như thế để giải thích cái tình trạng tê liệt của đám đông.

Chiếc xe nằm đó, như một con ngựa giữa đám tàn quân — hay như một chiếc quan tài màu xanh : nó chờ về quận con người đầy hào khí một thời.

281

Chị đàn bà đi thoăn thoắt về phía hàng đậu thưa : trong hàng đậu bày trẻ nít đang đá banh cùng nhau, nơi hàng hiền thanh niên ngồi tán gái, có anh gác súng lên đùi vể, bọn đàn ông ngồi nghe ngóng kẻ khác nói chuyện tiêu lâm. Mỗi khi nhân viên an ninh đi qua, bọn họ lại ngồi về tư thế đĩnh đạc hơn, tai như lang nghe tiếng nói từ xa của ông Quận. Nếu nhân viên an ninh bảo họ ra ngoài bãi có thì bọn họ trả lời rằng : « ngồi đây vẫn nghe tiếng mi cá rô. »

Nơi các hàng quán xa hơn, bọn người khác bắt đầu ăn nhậu. Họ ăn mì và uống rượu đế. Thích thoảng người có tư thế trong Phụng Trào cách mạng quốc gia — nghĩa là những người có thể hái ra tiền — thì uống lade và nhấm cá tươi, hoặc khô mực. Họ ngồi vạt vẹo cạnh chiếc bàn gỗ, dọc hàng hiền, dằng sau hè, gần cái tiệm hút tọc, hay trên 1 tấm danh ngoài bãi giếng. Những chuyện trên trời dưới đất được bàn qua cãi lại. Họ thường nhắc tới vị linh mục và những đặc ân mà vị linh mục ban phát cho các con chiên.

Đàn bà, thiếu nữ kín đáo hơn, họ len lén tới các quán xa, và — dĩ nhiên họ cũng tìm thức ăn.

Bọn dân quê lam lũ tại các thôn xóm, mỗi vài thang mới có một dịp ông Quận nói chuyện hay đoàn Văn nghệ diễn kịch ; mọi dịp như thế họ có cơ hội về chợ Kê. Chợ Kê là 1 thứ thị trấn quyền rũ (dù thật ra cả khu chợ Kê vẫn chưa bằng một khu nhỏ ngoại ô nghèo nàn nhất của Hà Nội, Saigon) bọn họ mua một ít vật dụng, cá, dứa, đôi guốc, tám khăn thước vai, có khi nổi mề, gương lược và cuối cùng là họ phải... ăn một bữa cái mồi ăn « thành pho » Buổi tối họ kể lại cho ba con lời xóm nghe những sinh hoạt ban chiều.

Cơn mưa đổ tới chậm và buồn. Tiếng rào rạt êm ả từ xa đưa lại : một thứ nhạc của trời rơi trên các mái lá khô, những cơn tre cháy nắng, đám ruộng đầy cỏ lạ và rạ vàng. Thứ nhạc đó cũng đổ dầm dầm xuống mặt nước con sông nhỏ, màn trang bang qua chiếc cầu, cơn gió lồng vào trong, và... cuối cùng là đám người kia chìm trong tiếng nhạc mưa.

Ông Quận ngồi trong xe. Người tài xế quay kiếng lên. Hai anh cận vệ ngồi quay mặt về phía sau, sung dặt giữa hai đùi vể, mắt mong ngóng con đường nhựa đầy bụi mưa trắng.

Xe ông Quận chạy chậm qua khu chợ Kê thì Cả Nhấp, Hai Ký, Bảy Diên đánh xe chạy theo sau. Bọn họ không cần vận áo mưa. Hơn ai hết họ tỏ cho ông Quận biết họ có thể chịu đựng hơn thế nữa. Cả Nhấp có chiếc mô bi lết cù. Xe chạy chậm anh phải đạp phụ theo như thể anh ta bơi lạch. Cả Nhấp luôn cào tay vuốt màn nước phủ từ chân tọc xuống trần, bao quanh hai con mắt đỏ.

Cả bọn Cả Nhấp mong sao ông Quận động lòng cái cảnh bọn họ phải đạp xe dưới mưa. Người tài

xế ông Quận nhìn vào kính chiếu hậu, biết ý cho xe chạy chậm. Vì thế, có lúc, chiếc «mô-bi-lét» chết dịch của Cả Nhấp vượt qua xe ông Quận. Xe Bảy Diên và Hai Kỳ cũng vượt lên đầu, trở thành đoàn xe hộ tống kỳ dị. Hai Kỳ nhìn xéo Cả Nhấp, tỏ vẻ hài lòng. Trong màn mưa, Cả Nhấp như một con vạc đêm lặn lội.

Vào bến xe, nơi ngã ba rẽ xuống chợ, ông Quận ra lệnh dừng xe. Đám dân chúng quanh đây đang đùa cợt bỗng trở về vị thế nghiêm chỉnh hơn: lặng lẽ, ngồi ngay ngắn, làm việc chính tề hay cúi đầu chào ông Quận. Mùi bánh «khoái» bốc lên từ một góc quán thơm ngát. Mùi mì thơm. Xe hàng đoàn dừng lại phía sau. Những chuyến xe xuyên Việt phóng vút qua rất nhanh. Trạm Y Tế đông người: có ít ra là nam đưa trẻ chốc lở đầy đầu. Nước dưới hồ, phía sau trạm y tế, trong vắt, là sen khô lẳng đàng và một vài nụ hoa đỏ rải rác.

Trời dứt mưa. Màu chiều tím, ông Quận rời xe đi vào trạm Y tế. Một chị đàn bà ngồi nhồi người cho con bú (thằng bé ngậm một miếng bọt bầy nhầy) vội đỡ thằng bé cao hơn, chỉ cho cái vạt áo lem luốc che khuôn ngực. Chị vận quần đen, đi chân trần, một chiếc nơ là đã cũ bên cạnh. Ông Quận hỏi:

« Con chị đau gì? »

« Dạ... con tôi» chị đàn bà biến sắc, liếc nhìn Cả Nhấp. Chị chờ lệnh. Con chị đau gì là do lịnh Cả Nhấp nói ra. Ông Quận hỏi mượn:

«Đau gì thì nói?»

Cung Tích Biên nhân tin

Anh NGUYỄN KIM PHƯƠNG. Đã gửi Phương 02 quyển sách, theo thư. Thân ái thăm. Tôi bận quá.

Chuẩn úy PHAN VĂN TÁM (Pleiku): Thấy đã nhận được thư của Tâm. Sẽ hỏi âm trong tuần Như lâm.

Anh PHAN NHƯ THỨC (Quảng Ngãi NT); Gửi gắm tài liệu vào đề soạn Nghĩa thực Chỉ Nam. Tham tất cả anh em.

Anh PHÙNG THANH CẬN (Ngân hàng phát triển Nông nghiệp Quảng Ngãi) cảm ơn anh đã có thư thăm.

Anh NGUYỄN MINH NGHIỆN (Ty thông tin Bình Định) anh còn làm đo không? Em mất địa chỉ nhà anh rồi. Thử hỏi. Anh cố gang vào Sài Gòn chơi một chuyến. Gặp anh cho em đỡ nhớ.

Cô LÃ THỊ THU LAN (12/1 Phan thanh Giản Sài Gòn) Mời cô đến tòa soạn báo Đời để gặp cụ Tấn, nhận là thư và nhận nhuận bút truyện ngắn (CTB).

NGUYỄN THỊ HOA DUNG và MẠC PHONG LAN (Bạc Liêu): Muốn gửi tiếp thư cứ gửi về địa chỉ tòa báo.

Chị đàn bà hốt hoảng:

«Dạ... nói ra cũng không có thuốc.»

Ông Quận quay về phía Cả Nhấp rồi lặng lẽ bước đi: Quan sát khu chợ, các gian hàng tạp hóa, tiệm vải, tiệm thuốc tây, quán ăn, nhà may. Ông Quận một ý nghĩ trong đầu óc «nên khai thác sự thịnh vượng tốt hơn là bắt các thương gia góp tiền về Quận».

Một giờ sau khi tiễn đưa ông Quận ra về — dĩ nhiên là ông Quận có dặn dò nhiều điều — Cả Nhấp trở lại gặp người đàn bà. Thằng con mắt lá quắt; như đề rửa cái nhục:

«Ai xúi mụ sữa lưng tao, nói nghe. Đ.M. nhân lúc ông Quận về mày tính làm bề mặt tại sao hả. Há.»

Chị đàn bà cúi xuống thắm thương. Nếu có chi đuôi thì chị đủ quít đuôi sát vào... khạc chi mụ con vật sợ hãi.

Hai Kỳ nói:

«Coi bộ con mẹ này Cộng Sản»

Bảy Diên quát lên:

«Về xã mà điều tra. Đem con mẹ về xã.»

Hai Kỳ đánh xe một vòng quanh các hàng quán. Bốn người từ phương đã về hết. Lòng chợ vắng. Hai Kỳ là con hùm xám. Là cái bóng đen tuồng là họa đến. Là mối đe dọa mọi người.

Bảy Diên đứng xe, bước vào nhà Bốn Thu ở đây nhiều nhân vật quan trọng của Phong Trào cách mạng quốc gia đang có mặt, Bảy Diên chia ra một mẩu giấy, nói với một người có chức phận:

(CÒN TIẾP)

Cô DƯƠNG THỊ L. (đường Lê Quang Liêm Sài Gòn) Tôi nhận của cô hèn tiếp bốn lá thư mà vì bận quá chưa kịp hồi âm. Mong cô thứ lỗi. Đường nông lòng mà xài xề tôi tội nghiệp. Nhân tin này thay hồi âm.

TRẦN THỊ HOÀI NHIÊN (Hoàng Diệu Đà Nẵng) cảm ơn lời thăm hỏi của cô. Tôi đang chuẩn bị một sổ sách vào năm 1972. Sách xong tôi sẽ tặng cô theo yêu cầu. Nhân tin này thay hồi âm. Thân mến.

Tôn Nữ Tuyết H. (Tăng bát Hồ, Huế) Tên thật của tôi đúng như có hỏi trong thư. Câu thư hai cô hỏi cũng đúng. Câu thư ba đúng luôn. Vàng, ngày trước (1960) tôi có học Đại học Văn Khoa Huế, cùng lớp với Vĩnh Kha. Thân ái thăm cô. Nhân tin này thay hồi âm.

PHAN NGỌC THẠCH và PHAN THỊ QUỲNH NHƯ (con ông Phan tương Bật vừa từ nạn tại Pleiku) Thư gắp cho anh biết về gia đình các em trên địa. Địa chỉ tòa báo, Mong làm.

VŨ BẢNG TÂM (Nguyễn công Trừ, Cần Thơ) Cô đọc «Ngày tháng ngao du» của Bửu. Giảng thì Bửu Ngạn ngui mà quên chuyện xưa đi. Thân ái.

DÒNG ĐỜI

VIÊN MÃN

● Cuộc độc cử 3-10 đã đạt được kết quả thập phần viên mãn. Tỷ lệ phiếu hợp lệ ứng hộ liên danh chơi trò Dân Chủ suýt soát «chăm phần chăm». Dự luận trong nước bỗng xôn xáo về các con số đó. Trung Tâm Thông Tin Tuyên Cử công bố. Báo chí ngoại quốc lại càng tỏ vẻ cảm phục hơn. Có từ đã dám so sánh kết quả bầu cử 3-10 với các cuộc bầu cử trong chế độ độc tài Cộng Sản. Sự so sánh này chứng tỏ là Đông và Tây vẫn chưa gặp nhau, vì đông phương có một tâm thức dị kỳ lạ đời, trải qua bao thế kỷ đến nay vẫn không đời đời, Tây phương làm sao hiểu được?

● Trong Dòng Đời tuần này, Độc Thủ chỉ xin bàn nham nhờ về tinh thần đó, thay vì kết quả cuộc độc cử, vì kết quả tuy vẫn không ngớt gây xôn xáo trong dư luận nhưng đã mất đi thời gian tính.

● Từ ngàn đời, người phương đông hay nói rõ ra là người An nam ta vẫn chuộng sự toàn vẹn, tròn đầy, sung túc v.v... Có lẽ tâm thức này là do ảnh hưởng của cuộc sống ruộng đồng. Có rất nhiều phong tục Đông phương đề cao sự viên mãn này. Như các ngày hội trăng rằm tại đồng quê Bắc Ninh, hội mùa gặt v.v... Sự mến chuộng trên đây này in sâu vào tâm hồn người Việt Nam và được thể hiện ra mọi lãnh vực: từ quan niệm thẩm mỹ, thi ca đến văn đề trị quốc, an dân.

● Thề hện đầy đủ của tinh thần này trong lãnh vực chính trị là các triều đại quân chủ viên mãn không chỉ riêng giới hạn trong một không gian, nơi cung điện vua chúa uy nghi với lối kiến trúc chuộng sự cân đối nhịp nhàng hay bằng yếu tính của một chế độ quân chủ, quyền chủ tể là tuyệt đối vì Hoàng Đế cũng là đấng Thiên Tử, thể thiên hành đạo. Sự viên mãn còn dần trải trong thời gian, «con vua rồi lại làm vua», cha truyền con nối thay nhau lên bề rồng trị vì thiên hạ.

● Tinh thần viên mãn trong lãnh vực chính trị đó được cấu thành từ ngàn đời. Dù nền cộng hòa

đã được tuyên cáo từ năm 1956, Việt Nam không còn ông vua, nhưng tinh thần vua quan vẫn còn ngự trị. Không những mỗi người dân Việt Nam vẫn là một ông quan, mà vị tổng thống thời đệ Nhất Cộng hòa trong thực tế cũng vẫn chỉ là một ông vua, cũng có cả một triều đình với những phong thái rất quan lại, cũng có những bầy tôi cung kính thần phục, khi cáo lui bước đặt lùi đến độ lâm vớ lợ lực bình quý giá. Ông tổng thống có quốc dân như những con dân. Tâm thức viên mãn trở nên hoàn toàn vô ý thức, đến nỗi vị tổng thống cảm thấy như mình có sứ mạng giống như ông vua thời quân chủ. Cho nên mới có từ ngữ «hy sinh», làm như việc tái cử tiếp tục màn tổng thống là một việc chẳng đáng dừng do sứ mệnh thiêng liêng thúc bách!

● Hậu quả của tinh thần viên mãn đó trong các nước cộng hòa ở phương đông rất thâm thẳm: TT Lý Thừa Vãn bị lật đổ khỏi ngai tổng thống TT Phát chính Hythúc đầy OH sửa Hiến Pháp để tái cử TT thêm một nhiệm kỳ thứ 3, TT Diệm bị chết tức tưởi trong thiết vận xa M 113 v.v... Nền cộng hòa của các nước Đông phương phải chăng chỉ thực sự xuất hiện đột ngột trong một khoảnh khắc biến cố nào đó để rồi bỏ một tâm thức viên mãn vua chúa đang ngự trị?..

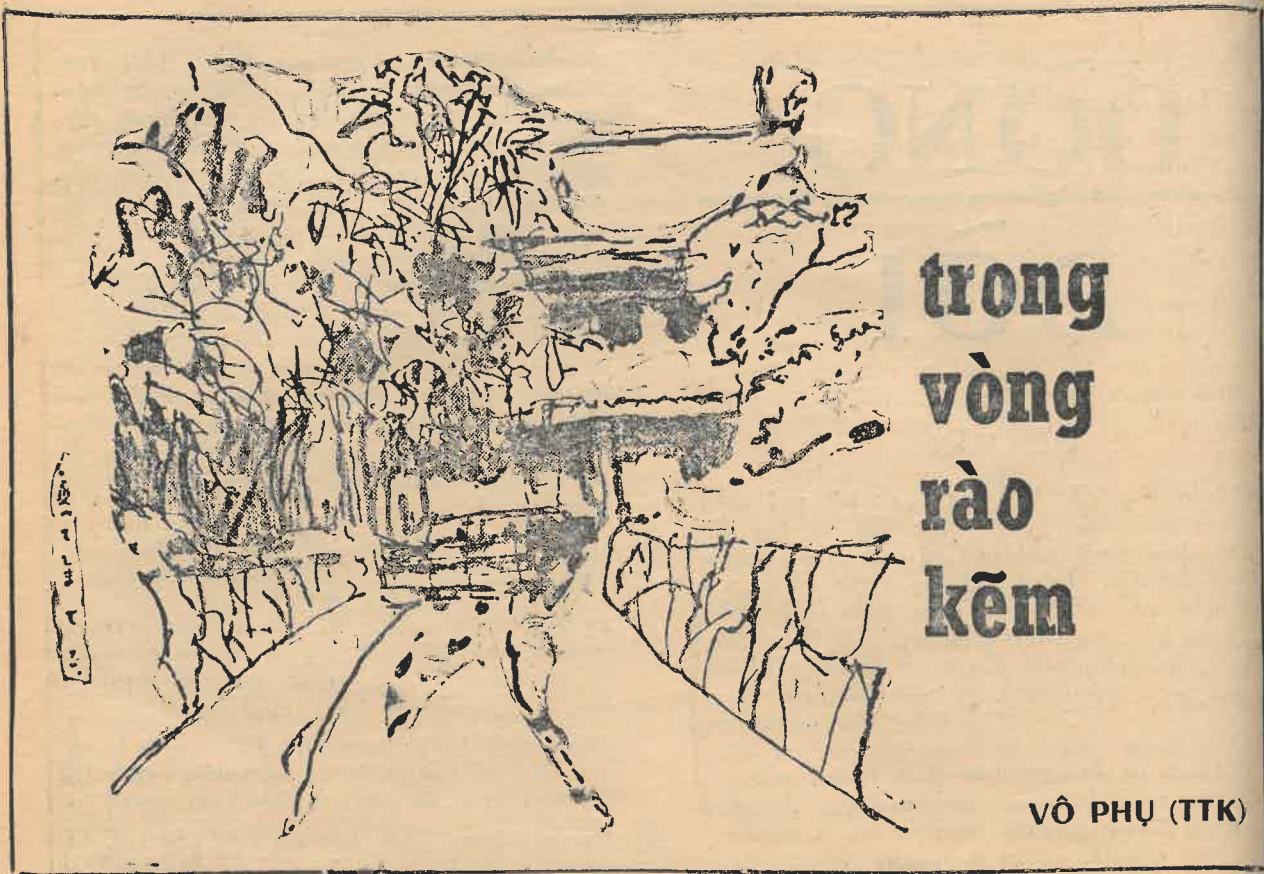
● Trở lại kết quả cuộc bầu cử 3-10, tinh thần viên mãn đó thể hiện quá đầy đủ đến nỗi nhà báo Sức Mây phải phong tặng cho Trung tâm Thông Tin Tuyên Cử là kỳ quan thứ tám của thế giới! Một chế độ có những sự việc chỉ được trình bày trung thực khi đã bị thời gian xua đuổi vào sử xanh. Cuộc độc cử 3-10 ở trong trường hợp đó.

● Nếu kết quả cuộc độc cử ngớt «chăm phần chăm» đó không làm một ai dị nghị thì báo chí phải chăng không còn phải chiếu được dư luận quần chúng nữa? Vì cứ làm bản phân loại các báo xuất bản ở Saigon hiện nay sẽ thấy rõ tỷ lệ «suýt soát» «chăm phần chăm» là tỷ lệ gì?

● Không ai đại gì tự hóa thân thành một con đà điều vui mình xuống bãi cát sa mạc hoang vu để yên vui với một thực tại giả dối. Chẳng nào An nam ta có ông lãnh tụ nhận chân sự thực và sẵn sàng dứt bỏ quyền hành thì lúc đó, mới được có một nền cộng hòa thực sự vậy...

ĐỘC THỦ





Hắn đứng vờ vờ như một kẻ làm thơ ngoài đời. Kia là từng rào kẽm. Hắn thêm một ly rượu. Ly rượu ấy phải được đặt trên bàn, và bốn phía có gió mát, luồng gió tự do, không phải trong rào kẽm như thế này,

Nhưng họ không cho hắn đứng lâu.

Có tiếng hét lên, giọng của tên trung sĩ người miền Trung, dường như hắn gặp rất nhiều người như thế, ở đâu cũng làm ra vẻ quan trọng, ở đây thì đúng rồi, vì coi tù mà. Trước kia hắn ghét rào kẽm kinh khủng, thế mà hôm nay hắn bị nó vây chặt như đầm vào lớp da thịt, Ghét thì vương phải ở đời như thế, bấy bà già trâu ở thôn quê từng bảo vậy.

— Thà đá nước đá, bỏ đường vô uống còn ngon hơn uống nước ở cái cầu tiêu trong tù ở ngoài sau. Dối bọ lúc nhúc, hằng mấy trăm mạng đi hứng từng giọt nước làm sao được, còn hơn tù khổ sai chứ không phải là lính phạm kỷ luật. Lính đánh giặc đổ máu ở trận, bị kẹt nó hành như thế. Cho tôi ra trận lại đi. Mẹ tui VC, tui đánh, tui nổ mìn nhậu để chơi, ở đây chán thấy mẹ — Lời của anh Biệt Động Quân đào ngũ bị bắt, bên trái xâm mình chữ «On Eden Oan Tra».

— Tay này chịu chơi. Đánh H. Lào hay Campuchia gì đó, về tới đây, lơ lơ làm sao bị năm ấp. Kẹt quá, tổ chức đánh bài, sọc đĩa trong nhà giam,

Hắn xoay lại cười với tên trung sĩ, cái nụ cười nửa miệng, cười nhếch mép, không phải để khích hân với ý «than ôi! nếu anh là kẻ hiền biết, anh thương tù tội hiền tội tù chứ đâu hách dịch thế, anh ở ngoài đời anh là cái con c. gì?»

Hắn không nghĩ thế, hắn cười như một cử chỉ tự nhiên, để khóa lấp chỗ trống rỗng lạnh lùng trên miệng, trong tâm hồn.

Hắn dựa vào gốc Bồ đề, cố tình không nghe lời xua đuổi.

— Các anh vô trong, tới giờ rồi. Nói không biết nghe.

— Nghe cái mẹ gì chứ. Danh dự gì nữa với mấy thằng gác tù. Nó có biết tốt xấu là gì. Cầm ngọn roi bằng kẽm gai cứ việc quất. Nếu nó biết sâu xa, chiến tranh mình do bọn ngoại quốc bày ra, nó đâu có làm thế. Dân mình còn ngu quá, tui quá, khổ nạn và đã man hơn tất cả dân tộc trên thế giới. Một nhà trí thức chợt thốt lên lời nói đó, rồi lên đi vào trong với mấy trăm tên tù đang đứng, ngồi, nằm ẹp trong cái nhà như rạp hát bóng.

Có tội thì vào địa ngục, trần gian bày ra đó, cần gì phải chết mới xuống địa ngục.

— Ngủ một chút cho khỏe đi, rồi chờ giờ sắp hàng lấy cơm.

— Nghe nói buổi chiều điếm danh lại, có mấy thằng vạch rào kẽm trốn, làm sao nó ra được khi 4 bề toàn kẽm gai và vách sắt?

— Ấy nó biết biến. Con ruồi qua không lọt, chờ con người có trí óc, biết tìm cách qua lọt. Tìm cách khác mà.

— Ê, mới vô hả?

— Mới một ngày, Hắn trả lời ông sĩ quan hút bị bắt, có lẽ thiếu úy.

Một tên đầu trọc, như bộ xương di động, cầm cái lon sữa bò tới, xê lại gần hắn:

— Có ken không?

— Không. Tôi không chơi thứ đó.

— Có tiền cho vài trăm, kẹt quá.

Hắn vừa ở mộ trại khá sang nhà giam này. Hắn đã học được khá nhiều mảnh lời của bọn tù nghèo. Hắn quắc mắt:

— Tiền hả. Đói queo đây, tìm một cái không có. Tôi bán với anh Hồ mà. Hồ Gia Định đó, biết không?

Hồ là cộc của bọn tù khắp nơi. Cái tên hung thần ác sát đó, vô nhà lao nghe tụi kia thuật lại mới biết, Hồ ở Côn đảo mới về, đi lính lại. Đời trôi nổi, vô tuyệt luân, và nhiều tội ác khác.

Nghe nói bạn của Hồ, bọn tù giạt về một phía, đi tản ra biến mất, duy còn thiếu úy hút nói:

— Hồi đó tôi thấy anh đi với Hồ hoài, bên Gia Định.

— Ừ thì có đi chơi với anh. Minh đàn em mà! Hắn biết hắn nói dối. Với Hồ, hay với Hitler đi nữa, hắn có sợ gì đâu, hắn là nha vãn tự do, bỏ chiến tranh bỏ lính về. Hắn không buồn nghĩ tới chiến tranh thâm khốc, rằng có nhiều kẻ chết trận, nhiều đến nỗi không còn lính, phải bắt con nít thêm. Nghe nói vùng quê Việt cộng bắt cả trẻ nhỏ đem về Bắc nuôi nấng để chờ lớn đem vô Nam đánh nữa. Giặc còn kéo dài, biết tới bao lâu, Chỉ còn chờ cỏ biến thành người cung cấp vào cuộc chiến mới đủ!

Mỗi ngày điếm danh, ăn nằm, chờ cơm, chờ tối ngủ, sáng chờ giờ mở cửa ra cho thấy trời đất một chút.

Hắn nghe lại đi, Thăng Biệt Động Quân đánh nhau rồi, tán thành mặt rỏ vào vách, danh 2 cái củi chỏ, màu mũi đỏ ra.

Ở đằng vách, gần đồng rác. Có mấy thằng lính khác, trái «bông sò» nằm trên rác, dưới là nước dãi đen ngòm, bên cạnh là thùng phân. Nhìn cho kỹ, rác rến, thùng phân nhà cửa vật dụng, xi măng và kẽm gai. Tất cả đều của Mỹ, của Nhật. Chiếc công suất mang trên tay cũng của US nữa. Tất cả, có lẽ đồ ăn nước uống cũng vậy, cả nước đá nữa đều US sản xuất hết. Rồi, tới mình nữa. Thôi thì cái gì cũng của thiên hạ, cái đời mình nó cũng tạo nên, thì đời mình mặc nó tới đâu tới. Cố giữ một niềm lương tâm của người Việt. Ất là niềm lương tâm này nó tốt đẹp hơn hết thảy, chắc chắn nó sạch sẽ và thanh thản lúc này, thoát được lúc này hơn là cái thân của người tạo nên đang bị ràng buộc.

Tiếng chìa khóa mở lách cách, tiếng giày xích sắt đứng cửa kéo ròn rảng, có tiếng người người kêu:

— Ra lãnh cơm. Mau lên.

Bọn tù đã chực sẵn, cầm lon sữa bò, hoặc ca nước bằng nylông, thẳng có bao ni lông lấy cơm, cái gì cũng có bán trong nhà giam này. Bán cái cở mồ hòng bọn tù nghèo.

Hắn ngồi bó gối thêm thiếp vì bốn bề vách sắt, từ trần nhà và nóc cũng bằng sắt. Nặng nề và nóng như thiêu đốt, tất cả đều như kẽm chặt, như bốc hơi, như chiếc nồi đồng hăm thịt người. Đúng là lò heo Chánh Hưng.

Có tiếng gọi kẻ hân:

— Anh khối lấy cơm, tôi lấy cho, Anh ký giả hả? tôi khoái mày cha nội này lắm. Ký giả phải ở tù để biết chứ.

Hắn cười:

— Phải, nếu không vào đây, vào mấy chỗ khác, tôi đâu biết là người ở tù nhiều hơn ở ngoài đời.

— Anh nói vậy còn sai?

— Sao? tôi nói thật chứ?

— Người chết mẹ nó hết rồi, còn đâu mà đời với tù. Tự mình có phước lắm mới ở đây, chứ không thì biết đâu «ách ừ» một tiếng rồi đời từ khuya! Tôi đi Lào về! thấy khiếp!

Nhưng anh khoái ở đây hơn à?

— Ái mà tra giặc giã. Tôi cũng không khoái, thật ra là nhờ vợ con, nếu không tới đâu thì tôi. Biết đâu giờ này mình ở ngoài đời lại sa chân vào chỗ khác. Ở tù thết rồi nhàm như mình đi trên hồ bị sụp xuống không biết đầu mò mẫm, con đường toàn cạm bẫy ghê gớm quá anh hả?

— Hừ, nghĩ ra thì vậy. Cái bọn sống vô tư, nghĩ nên đáng chết đầu.

Hắn im lặng, nghiêm trọng sau lời nói. Hắn nghĩ hân nói câu nói lịch sử, quả thực hắn muốn như thế.

— Anh viết dùm em lá thư gửi về nhà. Một chú bé đến bên cạnh nhờ hắn.

Cười hỏi:

— Giấy đâu. Viết làm chi?

— Ừ, anh để em lo, có giấy viết đây.

Hắn xoay lại thẳng đó, nhỏ xiu như con sáo, đáng lẽ giờ này nó phải đi loi chơi trên bãi cát, hợp bạn với anh em đi dự phiên nghỉ hè ngoài Vũng Tàu hay Đalat. Sao lại vô đây hồi cánh chim non. Mấy làm sao sống nổi với bọn tù chung quanh hà hiếp, mấy có đi rửa chén, giặt đồ cho chúng không, có bị bắt đấm lưng không, có bị chúng hiếp không hả?

Thằng bé cười:

— Có gì đâu anh, quen rồi. Anh mới vô mà. Tôi thì ở khắp nơi rồi. Ở đâu cũng có nhà tù cả. Chỉ có Côn Đảo chưa ra. Thật thì cũng muốn ra đó. Nghe mấy anh em ở ngoài đảo về nói, ở đó khỏe hơn mấy nhà tù trong này. Từ cổ vô thân ở đầu mà không được. Anh viết thư dùm em đi.

—Ừ, tao viết cái gì nào. Hấn cầm bút viết, và có ý định cũng sẽ viết bức thư gửi về cho vợ hấn, và mấy đứa bé trong tay gầy guộc của bà già 78 mươi tuổi. Hấn xua ngay hình ảnh gia đình. Minh sẽ về, bất cứ giá nào, sẽ về với gia đình.

—Anh làm gì tư lự vậy, nè em nói anh viết, nhớ sửa dùm câu văn cho gọn.

Bên ngoài, hấn nghe có tiếng la ó của bọn tù đanh lân cơm, những thùng cơm nhàu nát như tấm heo cá sinh và cải muối. Hấn nghĩ, viết xong thư cho thằng bé, hấn ra mua bánh mì ăn cũng được. Khỏi dành cơm.

Thằng bé ngồi xếp bằng trên tờ giấy báo nhàu nát, cầm một mẫu giấy nhật trình vo tròn, bắt đầu đọc — Thưa má...

Thằng bé đọc một lát, trong lá thư nó có vẽ gây gỗ với gia đình. Nhưng hấn vẫn viết y lời nó, không buồn sửa.

—Mấy gây gỗ quá vậy? Hấn đặt bút chấm dứt bức thư và hỏi. Thằng bé mặt tròn, tay chơn kịch còm, mắt mờ mờ vì thiếu ngủ nói sau câu chưởi tục:

—Anh coi, cả nhà đối với tôi khốn nạn, ông già tôi theo đi không hề đoái tưởng, đi học thì bị chưởi, rồi lại phải lấy khai sinh lớn đăng lính. Bị bắt, tôi gửi thư chưởi chửi chửi có sao anh?

—Mấy làm chuyện bậy. Đừng gửi thư này, nghe lời tao đi. Mấy còn nhỏ, không hiểu gia đình thương mình đâu.

—Anh nói vậy. Chớ tôi biết. Trường hợp tôi là thằng con khốn nạn, tôi biết. Họ muốn tôi rũ xác

trong lao tù. Tôi nhờ bạn, nếu không làm sao sống đến ngày nay được. Mai mốt ra ngoài cho địa chỉ nghe anh, tôi tìm anh, tôi thương ký giả bị kẹt. Sao ký giả nghèo khổ lắm vậy hả anh?

—À, cũng kiếm được chút đỉnh. Tại nhậu hết, nên mới nghèo.

Nói rồi cười với thằng bé, nó cũng cười theo. Bên ngoài, lọt qua kẽ hở, ánh nắng trưa càng sáng rực như một lần chớp.

—Thôi vô chớ, đừng hoài đây sao mấy cha? Bọn tù ăn cơm xong, còn lơ quờ ngoài sân bị đuổi vô đóng cửa khóa chặt lại.

Hấn quên mua bánh mì, nhưng thằng bé chạy vòng quanh nhà giam một chút mang đến cho hấn một lon cơm và một lon thịt hộp, nó chia 2 cái muỗng nói:

—Anh ăn cơm với em, phần của em có người lấy dùm. Ăn đỡ đi anh. Riết rồi quen, ăn cũng ngon lành. Thằng bé vừa nói vừa ăn, hấn nhìn bập thết nở mang trên cánh tay trần của nó, nhìn về tự nhiên, không lo âu, không sợ sệt, hấn thấy phục nó, quý nó. Bên ngoài dột, có thằng bé nào ngon lành như thế đâu. Khó kiếm thật. Nó có nhiều tính tình dễ quý thế kia. «Phương ơi, tao nhớ mày lắm.» Lúc thằng bé ra khỏi tù trước hấn gọi thăm tên nó. Và cầu chúc nó được mạnh khỏe khi đi về sự đoàn khác.

—Trong tù, họ bảo nó sẽ ra sự đoàn 7 ở vùng Mỹ Tho, Vĩnh Long gì đó, khỏe ru. Nhưng đôi khi, nói thế cho bọn tù khỏi lo, chớ thật sự đưa nó về vùng hỏa tuyến khác. Làm sao biết Phương về đâu?

(CÒN TIẾP)

Bác sĩ **TRẦN MANH TÔNG**

GIẢI PHẪU THẨM MỸ

và các tật bẩm sinh

235 **TRƯƠNG MINH KÝ** trước cửa nhà thờ Ba Chuông

Điện Thoại : 41.992

Khai trương 4-10 — Làm việc buổi chiều từ 3g — Tiếp khách theo giờ hẹn

SINH HOẠT NHÓM HÀ THỨC NHƠN

**Thư
hằng
tuần**

**Những
niềm
tin
bốc
lửa**

Một đoạn đường đã bước tới với những khó khăn nguy hiểm và đầy những thử thách cam go, chúng ta đã lên đường. Nhìn lại đoạn đường đã qua mọi người chúng ta, không ai mà không thấy một sự phấn khởi, với một niềm tin bốc lửa. Trong những ngày tháng miệt mài với những cố gắng không ngừng. Chúng ta đã bước những bước khởi đầu trên con đường vận động cách mạng dân tộc xã hội. Những khó khăn sẽ đến, nếu mọi người chúng ta không được trang bị bằng một niềm tin sắt thép, một ý chí tranh đấu vững mạnh và kiên trì trước mọi thử thách. Chúng ta sẽ gục ngã ngay trên những bước khởi đầu của cuộc hành trình, khơi nguồn cho công cuộc vận động cách mạng dân tộc xã hội. Mọi người chúng ta phải ý thức rõ vai trò của mình, trong cuộc cách mạng xã hội. Cách mạng phải được coi là một nhu yếu trong mọi người chúng ta. Dù phải trả bằng một giá nào chúng ta cũng phải chấp nhận. Dòng sinh mệnh của lịch sử sẽ không bao giờ chờ đợi chúng ta, một bước dừng chân là cả một sự thoái hóa. Cuộc cách mạng xã hội phải được diễn biến toàn diện và triệt để trong mọi người. Một niềm tin phải trao trọn cho nhau, để cố gắng xây dựng, một ý chí quyết thắng đem tất cả nhiệt tình dâng hiến cho đấu tranh cách mạng. Cùng mang một lý tưởng tranh đấu cho công cuộc vận động cách mạng dân tộc xã hội. Đó là chất keo để kết tụ những người chúng ta.

Một cái chết của Hà thức Nhơn đã để lại cho chúng ta những kinh nghiệm quý giá. Một con én không tạo nổi mùa xuân, một sự phản

kháng đơn độc sẽ chỉ trở thành những người hùng cô đơn. Nhưng cái chết của Hà thức Nhơn đã là ngọn đuốc soi đường. Đã làm thức dậy, trong cơn mê của một giấc ngủ miệt mài của những người chúng ta. Một niềm tin đã khơi dậy, sau những ngày tháng im lìm.

Chúng ta đã lên đường, đã đi, và đã được trang bị với cả một tinh thần nguyên hiến chọn thân xác cho quê hương đau khổ.

Con đường cách mạng xã hội còn dài, và chúng ta còn phải đối đầu với đầy rẫy những gian nan, nguy hiểm. Do đó nó đòi hỏi một sự hy sinh ngày một to lớn, của mỗi người chúng ta. Sự phấn đấu là những động lực quý giá để bước lên những bước chiến thắng và vượt bỏ mọi gian nan.

Ngọn cờ cách mạng phải được tô bằng máu của chúng ta. Tôi có thể chết cho anh, anh có thể chết cho tôi. Mọi người chúng ta sẵn sàng chết cho công cuộc vận động cách mạng xã hội của toàn dân hôm nay.

Đã lên đường cùng mang một lý tưởng xây dựng quê hương. Mỗi người chúng ta phải dẹp bỏ tất cả, những tị hiềm nhỏ nhen, đừng giết đi niềm tin ở nhau. Công cuộc vận động cách mạng, là của mọi người chúng ta, không một cá nhân hay đoàn thể nào có thể tự cho là độc quyền làm cách mạng hay độc quyền yêu nước. Chúng ta phải ý thức rõ sự việc đó, không để một mặc cảm nào len lỏi vào ý chí tranh đấu chúng ta. Một niềm tin sắt đá, một ý chí kiên cường, đó là những yếu tố tất thắng, trong công cuộc vận động cách mạng dân tộc xã hội của chúng ta.

Chúng ta đã sẵn sàng, đã lên đường và đã bước đi những bước khởi đầu của con đường cách mạng dân tộc. Những gian nan chúng ta đã sẵn sàng chấp nhận, cây cách mạng đã được tưới bằng máu sẽ vươn cao. Ngày chiến thắng vinh quang của toàn dân sẽ không còn phải chờ đợi bao xa.

Thân ái chào quyết thắng.

Sài Gòn 3-10-71

VŨ NGỌC LONG

● NHẮN TIN

● ANH PHAN CẨM PHÙNG (Châu Đốc) Anh có thể xúc tiến việc thành lập văn phòng đại diện Sóng Thần tại Châu Đốc và thông báo các chi tiết về trung ương.

● ANH NGÔ VĂN ĐIỀU tất cả các ý định xin anh cứ thực hiện. Địa chỉ liên lạc 135 Võ Tánh, Sài Gòn

● ANH LÊ VĂN THANH SƠN (Vĩnh Long) có rảnh về Sài Gòn ghé 135 Võ Tánh đề bàn về vấn đề thành lập ban đại diện Sóng Thần Vĩnh Long. (Hội trưởng ban liên lạc Quốc Nội)

● ANH HUỖNH XUÂN (K B C 3347) Anh liên lạc với anh Nguyễn Huy Hoàng 126 Độc lập Nha Trang

● ANH LÊ KHANH (Bình Định) V. B. Đ. H. T. U' nhóm H. T. N sẵn sàng thu nhận tất cả những người có tâm huyết muốn biết rõ các sinh hoạt của Sóng Thần anh liên lạc với anh Nguyễn Mộng Giác, 55 Lê Lợi Qui Nhơn.

● Anh NG. CÔNG QUẢNG (Ba Xuyên)

Anh có thể liên lạc với anh Ng. Ngọc Tám 115A Lô 3 Ấp Khánh Hòa, Khánh Hưng (Ba Xuyên)

● Chị NG. T. HỒNG LIÊN (Huế) Chị có thể liên lạc với anh Nguyễn Kinh Châu số 9 Trần Hưng Đạo để biết rõ về những sinh hoạt của trang địa phương Sóng Thần

THÔNG BÁO SỐ 1

Chiếu đề nghị của ủy ban điều hành Trung ương cơ sở xuất bản Nhân Chủ và nhật báo Sóng Thần. Tiểu ban liên lạc quốc nội quyết định chấm dứt nhiệm vụ văn phòng đại diện nhật báo Sóng Thần tại Tây Ninh do anh Dương Văn Dũng làm văn phòng trưởng, kể từ ngày ra thông báo này.

Sài Gòn 29/9/71
T. B. L. L. Q. N.

TUYÊN BÁO SỐ 2

Chiếu đề nghị của ủy ban điều

hành Trung ương cơ sở xuất bản Nhân Chủ và nhật báo Sóng Thần. Tiểu ban liên lạc quốc nội quyết định chấm dứt nhiệm vụ văn phòng đại diện nhật báo Sóng Thần tại Tuy Hòa do anh Lê Quang Vinh làm Văn phòng trưởng kể từ ngày ra thông báo này.

Sài Gòn 5/10/71
T. B. L. L. Q. N

DANH SÁCH CÁC ANH, CHỊ GÓP VỐN CHO CS. NC VÀ NH. BÁO SÓNG THẦN

Anh Trần Cao Vinh (Phước Long)
Anh Nguyễn Tường Vân (Sài Gòn)
Anh Nguyễn Thế Trung (Sài Gòn)
Anh Lâm Văn Võ (KBC. 4324)
Anh Nguyễn Thúc Anh (Quảng Trị)
Anh Trần Lưu Niệm (Sài Gòn)
Chị Lê Thị Ngọc Hương (Sài Gòn)
Anh Trần Đức Ry (KBC 2563)
Anh Trần Văn Ngộ (Sài Gòn)

Văn phòng đại diện

Sóng Thần địa phương

- 1) Nguyễn Kinh Châu, 9 Trần Hưng Đạo
- 2) Phạm Văn Lương, 212 Trưng Nữ Vương
- 3) Phan Nhựt Thức, 237 Võ Tánh
- 4) Nguyễn Mộng Giác, 55 Lê Lợi
- 5) Nguyễn Ngọc Tám, 115 Lô 3 Khánh Hòa
- 6) Nguyễn Huy Hoàng, 126 Độc Lập
- 7) Đào Tấn Khải, 63 Thống Nhất
- 8) Nguyễn Ngọc Hương, 88 Trần Hưng Đạo
- 9) Nguyễn Văn Trung, 39c Hàm Nghi
- 10) Trần Văn Cả, 63 Quang Trung
- 11) Nguyễn Văn Anh, 99 Duy Tân
- 12) Nguyễn Văn Hợi, 29/1 Thùy Vân
- 13) Vũ Hoàng 14 Võ Tánh
- 14) Nguyễn Quý, 89 Trần Hưng Đạo
- 15) Nguyễn Khắc Sỹ, 113/5 Châu Văn Tiếp
- 16) Trần Cao Vinh, 1 Nguyễn Huệ
- 17) Trần Đình Thọ, 26 Nguyễn An Ninh
- 18) Trần Văn Minh, 60/1 Hố Nai

HUẾ
ĐÀ NẴNG
QUẢNG NGÃI
QUI NHƠN
BA XUYỀN
NHA TRANG
PHAN RANG
PHAN THIẾT
ĐÀ LẠT
BAN MÊ THUỘT
CAM RANH
VŨNG TÀU
PLEIKU
QUẢNG TRỊ
BÌNH DƯƠNG
PHƯỚC LONG
CẦN THƠ
BIÊN HÒA

● ● ● ● ●

Đại diện Sóng Thần quốc ngoại

- Nguyễn Thị Bích Thu, Nguyễn Văn Đức
- Lê Đình Thái, Lê Tài Điền, Đỗ Hữu Thành
- Đỗ Hữu Chí
- Trần Văn Bích
- Lê Văn Phong
- Nguyễn Thị Úy Diễm

TÂY ĐỨC
PHÁP
THỤY SĨ
HOA KỲ
NHẬT
GIANA ĐÀI

TRƯỜNG SƠN 1 hay 1 — TRƯỜNG SƠN 2 hay 2

TRƯỜNG SƠN 3 hay gấp 3 lần !

KHÔNG PHẢI ĐẠI NGÔN !

Đó là nhận xét chính xác nhất của 100% khách chơi nhạc sành điệu toàn quốc gửi thư về khen tặng, sau khi thưởng thức băng nhạc chính TRƯỜNG SƠN 3.

BĂNG NHẠC

TRƯỜNG - SƠN 3

DUY KHÁNH thực hiện
ĐÃ PHÁT HÀNH TOÀN QUỐC

— Xin nhớ kỹ : Băng nhạc chính TRƯỜNG SƠN 3 có bìa offset thật lộng lẫy và có phiếu tham dự đồ vui thật hào hứng với nhiều quà tặng văn nghệ.

Hàng tuần đọc ĐỜI
Hàng ngày
Bạn nhất định phải đọc

NHẬT BÁO

SÓNG THẦN

Cơ quan vận động cách mạng dân tộc xã hội
CHU TỬ và nhóm HÀ THỨC NHƠN chủ trương

RA MẮT TỪ NGÀY 25-9-1971
trên

SÓNG THẦN

Độc giả SÓNG không thể không đọc :

AO THẢ VỊT :

- Cay chua, châm biếm, hài hước mà nhân hậu bao dung.

Ngoài ra còn các cây viết hài hước thời sự :

KIỀU PHONG, ÔNG ĐẠO CÂY, ĐỘC THỦ

Nhà thơ trào phúng duy nhất của Việt Nam ngày nay :

TÚ KẾU

Hàng ngày đọc lý luận tranh đấu cách mạng

hàng tuần đọc phân tích thời sự của :

LÝ ĐẠI NGUYÊN

Đặc biệt mỗi ngày bạn sẽ gặp :

Cải Lương Chi Báo BẠCH TUYẾT

Với hàng trăm phóng viên và phái viên toàn quốc, những
trang tài liệu, phóng sự độc đáo và các hình ảnh thời sự sôi bỏng.

Chỉ SÓNG THẦN mới cống hiến được cho các bạn những
hình ảnh phóng sự rõ ràng và nhanh chóng nhất nhờ in bằng máy
Webb Rotative Offset tối tân nhất VN.

Một vòng Thế giới

(TIẾP THEO TRANG 37)

hội viên của hội Hoàng Gia Anh Cát Lợi, đã lập 300 năm nay. Trong chuyến công du sang Anh lần này, ngài tham dự lễ thâu nhận vô hội. Trong hội này chỉ có hai vị vương giả khác là HB Gustav VI của Thụy Điển và Nữ hoàng Anh.

Con tôn của Nhật Hoàng là Thái tử Akihito cũng là một nhà khoa học, ông chuyên nghiên cứu về hình thái học của loài cá.

Vị Hoàng tử khác, Hitachi, 35 tuổi, chuyên nghiên cứu về loài Bọ Chim, con gái út là công chúa Suga; 22 tuổi, làm ở một cửa hàng của khách sạn Prince Hotel, Nhật Hoàng có 7 người con, 2 cô đã chết.

Một năm hoàng gia Nhật chi tiêu mất 10 triệu Mỹ kim công quỹ, nhưng đa số dân Nhật vẫn thấy giàu giữ lại chế độ quân chủ. Năm ngoái một nhật báo ở Tokyo nghiên cứu dư luận thấy rằng 81 phần trăm dân thấy cần Nhật Hoàng như biểu tượng của quốc gia, và 70 phần trăm tin rằng chế độ quân chủ Nhật sẽ tồn tại vĩnh viễn.

Vị vua Nhật này cũng là một thi sĩ ông sở trường lối thơ Waka 31 chữ, thể thơ cổ của Nhật. Năm 1955, kỷ niệm 10 năm nước Nhật lập hiến, vua Hirohito viết bài thơ sau :

Thư giặc trong một chuyến đi
Lòng tôi chợt xúc động
Những kỷ niệm của 10 năm trước
Gần đây một cuốn sách được
mất bản ở Mỹ đã gán cho Hirohito
tất cả trách nhiệm về việc Nhật
đẩy chiến ở Mãn Châu, Trung
Hoa và Thái Bình Dương, Tác giả
là David Bergamini, sinh sống ở
Nhật.

Xưa kia dân Nhật ít khi được
thấy máy bay nghe tiếng nói của
Nhật Hoàng. Năm 1945, lần đầu
lần dân Nhật được nghe ngài nói
trên làn sóng điện, là khi nhà vua
báo tin họ nước Nhật đã đầu hàng
và kêu gọi thần dân «hãy sửa soạn
con đường hòa bình cho tất cả
các thế hệ con cháu ta, và chịu
đựng nỗi đau khổ tưởng không thể
cho chịu đựng nổi!»

Một tháng sau khi Nhật đầu hàng, Hirohito xin yết kiến Đại Tướng Mỹ Mac Arthur, chỉ huy quân Mỹ chiếm đóng. Khi Thiên Hoàng bận lễ phục tới Mac Arthur đưa mời một chiếc thuốc lá. Dù không bao giờ biết hút thuốc, Hirohito cũng nhận chiếc thuốc. Mac Arthur nghĩ rằng vị vua này đang sợ phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về các tội ác chiến tranh của Nhật, sợ phải ra tòa án chiến phạm, và sắp xin khoan hồng.

Nhưng không, Hirohito nói thẳng : «Tôi chịu toàn thể trách nhiệm về các quyết định chánh trị, quân sự của nước tôi và trách nhiệm về tất cả các hành động của dân tôi trong cuộc chiến vừa qua.»

Câu nói đó có thể đưa tới án tử hình cho một kẻ bại trận !

Trong tập hồi ký, Mac Arthur kể lại rằng «tôi xúc động xâu xa đến tận xương tủy ! » và «ông ta chỉ là một Hoàng Đế được truyền ngôi nhưng trong chốc lát, tôi thấy trước mặt tôi người Quân Tử số một của nước Nhật.»

TRUNG CỘNG Chuyện gì đây ?

Trong thế giới Cộng Sản chưa bao giờ có 1 cuộc chuyển giao quyền hành công khai, ôn hòa và hợp pháp từ lãnh tụ trước tới lãnh tụ sau.

Luôn luôn có những màn thanh toán trong hậu trường trước khi được phơi bày trước công chúng. Ngày 1 tháng 10 mỗi năm TC đều rã rộ kỷ niệm quốc khánh, ngày Hồng Quân chiếm Bắc Kinh tuyên cáo thành phủ Cộng Hòa Nhân Dân Trung Quốc. Năm nay, tất cả nghi lễ đều được tiết giản.

Tối 30-9 dạ tiệc đãi ngoại giao đoàn kéo dài từ 7 giờ đến 9 giờ vẫn chưa thấy một mặt nào tới dự :

Không có Mao, không có Lâm Bưu không có Chu Ân Lai... Quan khách vẫn chờ đợi.

Bỗng nhiên một viên chức bộ ngoại giao tiến ra cảm ơn tân khách và chúc ngủ ngon. Mọi người lục tục ra về.

Sáng 1-10 cũng có mít tinh ở quảng trường Thiên An Môn, nhưng trong lúc dân Tàu hô khẩu hiệu Mao muôn năm thì không ai biết Mao hiện giờ ở đâu cả. Mọi năm, Mao luôn luôn xuất hiện, dơ tay chào đám đông, bên cạnh có Lâm Bưu, phó chủ tịch đảng, Giang Thanh, vợ Mao, Chu Ân Lai v.v. Năm nay các lãnh tụ đều vắng mặt.

Đề chúng tôi minh còn sống, Chu Ân Lai phải mượn Sihanouk làm nhân chứng, cùng dạo thuyền chơi trong vườn thượng uyển.

Còn Mao ? Lần cuối cùng người ta thấy Mao là ngày 7 tháng 8.

Và Lâm Bưu ? Nghe nói bệnh lao phổi của ông ta tái phát và dù trẻ hơn Mao trên mười tuổi thì con người Lâm Bưu nhỏ thó và yếu ớt năm nay cũng đã 65 tuổi rồi.

Một phái đoàn Nhật đang có mặt ở Bắc Kinh ghi nhận dấu hiệu kỳ lạ là từ 12-9 các nhân vật trong Trung Ương Đảng Bộ biến mất dấu vết, Trong khi đó, họ lại thấy tại trụ sở đảng, có các phiên họp liên miên, người ra người vô tấp nập.

Rồi bỗng dưng có tin Lưu Thiếu Kỳ mất tích. Nhưng Lưu đã bị «mất tích» trong vòng giam lỏng từ 4 năm rồi, dù chức vụ quốc trưởng của Lưu vẫn còn. Người mất tích quan trọng hơn là tướng Hoàng Vĩnh Thắng, tham mưu trưởng Hồng Quân.

Trong mấy ngày đó có lệnh cấm các máy bay không được cất cánh, khắp lãnh thổ Trung Hoa rộng lớn.

Nhưng bỗng người ta khám phá ra có một chiếc máy bay bí mật của Trung Cộng đã rút trên đất Mông Cổ. Trong máy bay có 9 xác chết cháy !

Máy bay nào lại bay trong khi có lệnh cấm ? Tại sao bay qua đất Mông Cổ về phía Nga, trong khi có tin rằng Lưu Thiếu Kỳ đang trốn sang Nga ? 9 xác chết đó là những ai ?

MỘT VÒNG THẾ GIỚI...

Người ta chú ý đến cả dấu vết của các phái bộ Tàu ở ngoại quốc. Tại Paris, các phóng viên rì rập quanh căn nhà trú ngụ của bộ trưởng thương mại Tàu. Một đêm, họ bỗng thấy chiếc xe của Tòa Đại sứ Trung Cộng chạy xịch tới. Nửa đêm, viên đại sứ Trung Cộng tới đánh thức viên bộ trưởng Tàu dậy báo tin chỉ rồi lại lẳng lặng ra về?

Bí mật vẫn bao trùm khu Cấm Thành tại Bắc Kinh. Trong lúc hoàng đế xứ Ethiopia bay sang thăm Trung Cộng, chủ có Chu Ân Lai tiếp rước.

Đồng thời, Kissinger cũng báo tin sắp bay sang Bắc Kinh lần nữa để gặp Chu Ân Lai. Vị thủ tướng 73 tuổi này được mô tả là có khuynh hướng mở rộng bang giao với Tây phương, giảm bớt sự cô lập và hiểu chiến của Tàu đỏ.

Nhưng đối thủ của Chu là cánh Lâm Bưu, Giang Thanh thì vẫn theo khuynh hướng cực tả.

Tướng Hoàng Vĩnh Thắng mới mất tích, năm nay 66 tuổi là người đã được Chu Ân Lai ủng hộ để thay thế Lâm Bưu trong chức vụ Tổng Trưởng Quốc Phòng.

Điều người ta chờ đợi ở Trung Cộng là hiện họ có sẵn sàng tiếp đón Nixon vào tháng 11 năm nay như tờ báo Nhật Mainichi mới loan tin hay không? Nếu Mao chết vì ho già, hay Lâm Bưu chết vì ho lao thì nội tình Trung Cộng sẽ tới đâu? Cái chết của Mao không nguy hiểm cho chế độ Trung Cộng bằng cái chết của Lâm. Vì Mao chết thì Lâm sẽ kế vị chức chủ tịch đảng. Còn Lâm mà chết thì sẽ có cuộc tranh quyền đẫm máu giành ngôi vị kế nghiệp Mao.

Mây đen vẫn bao phủ Bắc Kinh, cả bên trong lẫn bên ngoài.

để làm cho ông Thiệu thắng vẻ vang thêm. Tội gì tôi lột đường cho Thiệu đi, lột vào bấy của Mỹ. Lãnh tụ quá khôn.

Nhưng nghĩ lại thì thắng dân lại quá đại. Trong lúc lãnh tụ mình còn lừng lờ như vậy, thì thắng dân lại đại dốt xuống đường tự thiêu, hít hơi cay, ăn miếng lựu đạn.

Thế là lãnh tụ không lột bấy, nhưng xưa thắng dân đen đi lột bấy.

Cay đắng thiệt!

trường hợp các anh đi phở Bắc Hương rồi bị bác đo vắn mới đây, khiến các anh ức muốn học máu ra chết mà không được.

Thủy trạch tiết là một quả khó đoán lắm, quân tử cũng nó, tiểu nhân cũng nó, đành rằng chính trị là phải tiết chế ngả theo chiều gió, để uốn cong kéo thẳng như cây trúc mới được làm sao mà có một thái độ dứt khoát trắng ra trắng đen ra đen được?

Quê này ứng vào ĐT Dương văn Minh thật là đúng và linh nghiệm.

Địa hỏa minh di

Nghị sĩ Trần văn Hương ngay sau khi chấp nhận đứng phỏ trong LD Dân Chủ các thầy bói đều gieo một quả xem bói mạng của cụ ra sao, thì quả Địa hỏa minh di hiện ra.

Nghĩa đen của quả này là Núi lửa sắp tan biến mất. Luận đoán làm sao bây giờ trước một cụ già thất thập cổ lai hy? Núi lửa sắp tan biến mất thì thật đúng khi cụ quyết hy sinh danh dự tiết tháo bằng cách chấp nhận đứng phỏ trong LD Dân Chủ, cụ đã mất hẳn một phần đời rồi, thật đúng là một trời đã rơi xuống đất, khiến các môn đồ của cụ phải cười đau khóc hận, gọi cụ là thần tượng bất tử.

Kính lão đắc thọ! Cụ đang nằm trên giường bệnh. Ước mong sao các lãnh tụ chúng ta tin vào thầy bói vừa vừa thôi, biết đâu các ông Thầy bói đó chẳng là những gián điệp cộng sản nằm vùng!

Ông là ai?

(TIẾP THEO TRANG 17)

ông Thiệu có đơn ở QH. Năm 71 quyền sinh sát trên diễn đàn Quốc hội ở trong tay ông.

Kết quả 4 năm làm Tổng Thống của ông Thiệu là một thành công lớn với chính ông. Các đảng đối lập vẫn tứ tán, các nhân vật lớn đã bị nhiều đòn chỉ từ để không thể và không có cơ hội trở thành đối thủ nguy hiểm của ông, chiến tranh vẫn lại không còn sôi động, chỉ được cải tạo rộng đến tận Lào và Cao Miên, giá sinh hoạt lên cao cùng

những tệ đoan xã hội và điều quan trọng nhất là địa vị của ông là địa vị chính thống và tất cả bộ máy hành chánh quân sự đều là người của ông

IV

Bốn năm làm Tổng Thống, trong nhiều dịp, ông Thiệu đã hé mở cho thấy điều ông muốn. Khi ban hành luật tổng động viên tại Huế, một chiếc ghế sơn son thếp vàng được kê trước Đại nội và quay về phương Bắc.

Ba hồi chiêng trống nhã nhạc nổi lên khi T.T. Thiệu ngồi vào chiếc ghế đầy nghi vệ đó để ký một đạo luật. Xắn quần lột xuống ruộng bùn cấy lúa Thần Nông IR8 tại Vĩnh Long, che dù hộp bảo

giữa đồng trống, đuổi bắt heo trong một dịp thăm trại chăn nuôi ở Tuy Hòa, bay ra tận Quảng Trị Khe Sanh họp báo giữa đồi cát và cho truyền hình trực tiếp cả nước coi... Tất cả những cái có vẻ lặt vặt đó lại cho thấy 1 khía cạnh khác của ông tướng Nguyễn văn Thiệu người đã tuyên bố muốn trở thành một Anh Hùng Dân Tộc, đồng thời một T.T. thời chiến!

Ngày 25-10 này Tối Cao Pháp Viện sẽ họp thức hóa cuộc độc diễn 3-10 (Liệu có thể xảy ra chuyện hoang đường là TCPV vô hiệu hóa cuộc bầu cử chăng?). Và ông Thiệu sẽ lại lãnh đạo nền Cộng hòa số 2. Ông sẽ từ chức khi chiến tranh chấm dứt. Nhưng bao giờ chiến tranh chấm dứt?

sinh tử phù

(TIẾP THEO TRANG 21)

Ông Thiệu quá.

— Ông Thiệu nào? Tụi này ấy chứ! Ông Thiệu có mần ăn 4 năm rồi chứ dân biểu mới tụi này đã mần chi đâu?

À, thì ra đó là ông dân biểu mới.

Bấy giờ bàn đạo mới hiểu tại sao trụ sở lại mướn một ông tùy phái mới. Hóa ra đề điều khuyết

thay thế chỗ của ông Dân Biểu!

Từ chân tùy phái mà bây giờ leo lên chức dân biểu, Thăng quan tiến chức lẹ thật!

Lột bấy

Mấy lãnh tụ đối lập của ta quá khôn ngoan. Một lãnh tụ tuyên bố rằng: Tôi chẳng đại gì làm trùm đối lập bây giờ. Tôi biết là âm mưu rập bấy của Mẽo hết! Tụi nó muốn công kênh ông Thiệu lên, nó bèn tìm cách gài tôi vào ghề đối lập.

Đi về đâu? xin hỏi các ông...

(TIẾP THEO TRANG 19)

Trong quá khứ, ngay trong cuộc cách mạng 1963, Đại Tướng DVM cũng lấp lửng mãi đến phút chót mới quyết định tích cực tham gia cuộc đảo chánh làm cho các sĩ quan tham mưu giữ phận sự mớ nổi trong cuộc đảo chánh toát mồ hôi lạnh.

Suốt từ 1963 đến nay quả Đại Tướng là một cây trúc huyền diệu lúc nào cũng ngả theo chiều gió, không có ý kiến gì dứt khoát.

— Bị các lực lượng chánh trị thúc dục nhập cuộc chống độc diễn của TT Thiệu. Ông Minh chỉ ra một tuyên cáo nói rằng «Bao giờ ông cũng ở về phía nhân dân» rồi thôi, ở nhà ngắm lan.

— Mới đây ông lại lên tiếng khuyên các lực lượng chống đối là hãy từ từ kéo mắc mưu Mỹ.

— Thấy báo chí lên án ông thân cộng ông ra tuyên cáo miền Nam này cần phải chống Cộng và nhận viện trợ của Mỹ .v.v.

Cứ theo quả này mà quyết đoán thì các lãnh tụ đối lập trẻ Nguyễn h Chung, Lý quý Chung hãy coi chừng phỏ ĐT Dương văn Minh hết mình rồi ngã ngửa ra lúc nào không biết đâu. Chắc chắn sự việc xảy ra lúc đó sẽ còn cay chua khôn đồn hơn

HEPACHAUT



**VUI VẺ
TUỔI TRẺ
ĐA ĐỂ
MỊN MÀNG**

NƯỚC CỐT ARTICHAUT

NƯỚC CỐT GAN BỒ TỬ

SINH TỐ B12

SINH TỐ B1

SINH TỐ B2

SINH TỐ B6

SINH TỐ PP

SINH TỐ D2

YÊU GAN

GẦY ỚM, MẤT NGỦ

MỤN Ở MẶT

NGỪA MỀ ĐAY

THIẾU MÁU

LAO LỰC

TÁO BÓN

DƯỠNG THAI

MỖI MỆT

Viên Bảo Chế HADZER

TÂM SỰ BẠN ĐỜI

Độc và Có Động Sóng Thần

Nay tôi đang cư ngụ tại Định Tường nhận thấy cổ động viên và Ban Đại Diện của Sóng Thần không có, tôi có nhã ý mời bạn bè tham gia và kết quả chậm quá, vì dân Đ.T kém về thời sự trong giới trẻ. Nhưng dù sao tôi cũng sẽ là độc giả của Đời và Sóng Thần. Tôi định gửi vốn về mà hoài khổ ghê. Chỉ có 500 \$ mà cũng yếu quá.

T.S.M.V.T.
KBC 4445

Ngán đảo chánh, chấy

lộn xộn

Thật sự, khi viết những giòng chữ này, Chúng tôi còn hồi hộp muốn rút tim luôn. Mỗi lần mở radio ra nghe bản nhạc hùng nào là teo teo lại rồi. Sợ đảo chánh thấy mẹ.

Độc nhiều báo, đăng toàn tit lớn, xoay quanh vụ 03-10-1971, lấn áp cả 50.000 quân Nhảy Dù, Biệt Động Quân, Thủy Quân Lục Chiến, Thiết kỵ... chặn 35.000 quân CSBV đang tràn xuống Saigon, qua ngõ Tây Ninh. Chúng tôi lo mất ăn không ngủ. Đái cả chục lần trong đêm. Tình trạng bất ổn này mất an ninh lại 30 % rồi, kéo dài chừng 1 tháng nữa sẽ xuống dưới mức thảm cảnh Mậu Thân 1968. Cần chó gì phải đảo chánh cho mệt. Rủi đạn lạc chết hay bị thương làm sao hưởng thụ được. Chắc quí vị cũng như quân dân lúc này ngán đảo chánh, chán lộn xộn lên tận cổ rồi. Cảnh sát xử dụng phi tiền tuyệt quá, tiếc rằng hôm tấn công lên đồi 1.001 (căn cứ 6) không có trái lựu đạn cay nào phản pháo khi Việt Cộng cho anh em minh sặc sụa, khóc thét, kêu trời. Ông Kỳ đi dự Quốc Dân Đại Hội «ngồi trên ngâm xơi nước». Trục thẳng vùn vùn trên trời bình Quốc Khách. Phải chi, ông cho một chiếc yểm trợ cho đơn vị hành quân tái thương

sớm 5 phút cứu sống một người lính trận bị thương, sớm 10 phút đơn vị ta tránh được pháo kích, ngược lại địch phải chạy... đái trong quần.

Trung. Ủy ĐẶNG PHÚ THIẾT
KBC 4540

Tín Phiếu Hà Thúc Nhơn

Với cơ sở Nhân Chủ hiện tại, có chi nhánh ở hầu hết mọi nơi, tôi đề nghị lập một hình thức «Ngân Hàng Tín Phiếu» Những ngân hàng này sẽ cấp vốn cho bất kỳ người nào muốn lương thiện tạo một cuộc sống ấm no.

Người đó sẽ đến ngân hàng kê khai khả năng, số giờ bỏ ra làm thêm, cùng thời hạn tương đương với số tiền mà họ muốn mượn. Người đó sẽ nguyện thực tâm làm việc cũng như cố gắng kiếm việc hoặc chấp nhận công việc của cơ quan tìm việc, đúng theo khả năng kê khai để sớm hoàn lại số tiền vốn lãi đã mượn của ngân hàng. Người đó công nhận những tín phiếu do ngân hàng phát ra cũng y như các người khác sẽ công nhận khi người đó mang đi trao đổi.

Như vậy ngân hàng có một số vốn thực có giá trị, đó là những giờ làm việc của những người thực tâm, thực tài vì họ muốn tự tạo một cuộc sống ấm no cũng như làm việc theo khả năng và sở thích. Ngân hàng sẽ đặt một tiêu chuẩn về giá biểu mỗi giờ cho mỗi nghề nghiệp và mỗi ngạch trật tương tự như indice của Pháp hay VGS của Mỹ để tính ra thời gian và số giờ mỗi người cần đóng góp sau khi vay mượn.

Thí dụ : Tôi là một giáo sư Trung Học Đệ Nhị cấp trường công, cần một số tiền 5.000.000\$ V.N xây cất nhà cửa, mua sắm xe cộ để tạo cho gia đình một đời sống thoải mái. Ngoài số 16 tiếng bắt buộc của chánh phủ để lãnh lương hàng tháng mà tôi hiện tạm giắt gấu và vai đủ ngày hai bữa rau cháo, tôi có thể đi dạy thêm mỗi ngày 4 tiếng, mỗi tiếng 500\$ V.N. Vậy :

một tuần : 4 tiếng X 6 ngày X
500đ : 12.000đ

một tháng : 4 tuần X 12.000đ
: 48.000đ

một năm : 9 tháng X 48.000đ
: 432.000đ

12 năm : 12 năm X 432.000đ
5.184.000đ

Trong 12 năm tôi sẽ trả nổi vốn lãi số tiền 5.000.000 nói trên. Vậy tôi đến Ngân Hàng Tín Phiếu Nhân Chủ nơi tôi cư ngụ xin được cấp số vốn nói trên bằng tín phiếu của ngân hàng.

Tôi cam kết sẽ trả góp cho ngân hàng mỗi khi tôi kiếm được tiền, ngoài số lương chính mà tôi vẫn dùng để nuôi gia đình. Tôi cũng hứa danh dự là cố gắng, về phần tôi, kiếm việc dạy thêm giờ mỗi ngày 4 tiếng để trả nợ. Tôi sẵn sàng dạy nếu cơ quan tìm việc ngân hàng kiếm ra được chỗ giúp tôi. Và tôi mang tín phiếu của ngân hàng cho mượn, đến các nơi nào công nhận, mua đất cát, vật liệu, công xá để thực hiện mơ ước cho gia đình tôi.

Dĩ nhiên nếu tôi đi dạy học mà được trả bằng tín phiếu thì càng tốt vì tôi có thể trả góp hoặc bằng tiền hoặc bằng tín phiếu cho ngân hàng.

Hiện với kiem ước song hành, tôi đề nghị một Hà T. Nhơn (đơn vị tín phiếu) là 100đ V.N chẳng hạn, Như vậy một người thợ nề có thể nhận 10 đồng Hà thúc Nhơn (1.000đ V.N) công một ngày, người lái tắc xi 1 tờ Hà thúc Nhơn một cuộc xe, người thư ký kế toán 1 tờ Hà thúc Nhơn một giờ làm việc vân vân...

Tóm lại là ta chẳng cần đồ la xanh đỏ, đức thánh Trần, đức ông Lê, chi phiếu Pháp Á... vì chẳng qua chúng cũng chỉ toàn là quy ước và giấy in, chúng ta đã có những đơn vị tiền tệ do chính chúng ta chấp nhận với một giá trị thực sự vì được bảo đảm bằng danh dự, bằng mồ hôi nước mắt, bằng sự tin yêu nhau, và bằng tình tự dân tộc.

Trên đây chỉ là những nét đại cương. Ngoài ra, chúng ta có thể nghiên cứu các chi tiết và thể thức thực hiện, tỉ như thiết lập những cộng đồng Nhân Chủ trong đó thợ nề, thợ mộc, thầy giáo, nhà buôn đều tự tạo cho mình cũng như giúp cho mọi người một cuộc sống dư dả bằng cách vay trước mọi người một số công lao và trả lại bằng công lao của chính mình.

HOÀNG ANH

Trong một
thế giới văn minh
trẻ sơ sinh phải
thông minh



Năm đầu tiên sau khi chào đời
là khoảng thời gian quyết định
cho trí thông minh của trẻ
sơ sinh. Bậc phụ huynh hãy
nuôi dưỡng con em mình với
Sữa bột

S-26 và SMA

Nhờ hấp thụ chất *Lactose*
của các sữa này, mô não con
em sẽ tăng trưởng mạnh mẽ và
nhẹ nhàng - một tương lai
rực rỡ đang đón chờ các con em.

S-26 và SMA

tạo niềm vui
cho cả nhà!

